

MỘT THOÁNG SUY NGHĨ VỀ TẬP TÍNH VĂN HÓA NGƯỜI VIỆT NAM HÔM NAY

THỨC DẬY ĐỂ SOI MÌNH ĐJ ! TA LÀ AJ ?

(Phê phán tập tính Văn hóa xã hội)

Tác giả : Nguyễn Tất Thịnh

Lời thưa cùng bạn đọc :

Chúng ta đã từng gặp nhiều lời nói giả, nghĩ giả, làm giả, lãi giả, sống giả... thêm một lần giả nữa của tôi thì không để làm gì. Chúng ta sẽ cần một lần thật, không phải cần gì ghê gớm mà chỉ cần một lần chịu đứng trước tấm gương. Tấm gương bản thân nó không xấu không đẹp mà chỉ có người soi vào đó như thế nào mà thôi. Cái gương không có chính kiến mà chỉ có các góc độ mà người ta soi vào. Chúng ta có xấu bao nhiêu cũng không sợ mà chỉ sợ không còn ý muốn soi gương nữa, không còn muốn làm đẹp nữa mà thôi.

Tôi quan niệm **Hèn là gì** : - Không dám đấu tranh – Không dám nói sự thật – Không dám nhận trách nhiệm – Không dám khẳng định bản thân

Trong cuốn sách này, tôi xin đảm bảo rằng những điều được viết ra là sự thật. Vấn đề không ở chỗ những sự thật ấy có phổ biến hay không mà ở chỗ nó đã tác động vào chúng ta như thế nào. Tuy nhiên trong cuốn sách này, những tên người, địa điểm của chuyện không cụ thể, nhưng tôi gắn vào những sự thật quan sát được hàng ngày, xung quanh tôi. Và tôi đoán chắc với

độc giả khi đọc sẽ thấy nó đã từng xảy ra đâu đó, ở mình, ở người. Trong các câu chuyện rất nhiều là sự lắp ghép những sự việc với ý đồ điển hình hóa một vấn đề xã hội, một tính cách, một lối sống cá nhân khiến độc giả nhận dạng rõ hơn những điều có thể vốn dĩ là li ti trong cuộc sống hàng ngày. Có thể ai đó không thích những sự thật ấy, nhưng tôi nghiệm ra thái độ sợ sự thật có thể là vì đã dối trá quen rồi, hơn là sự thật đó đúng đối với họ. Chỉ khi nào sự giả dối mất đi chừng đó lí tưởng mới nảy sinh

Sẽ có độc giả hỏi rằng : cái tốt trong xã hội có bao nhiêu như thế mà những câu chuyện của tôi chủ yếu lại tìm kiếm, xoáy vào cái xấu như thế này ? Tôi nghĩ : đối với sự phát triển nói về cái xấu cũng cần như nói về cái tốt vậy. Nhưng nói về sự thật phản diện khó khăn hơn nhiều, như một cái xấu, điểm yếu nằm trong xã hội, trong mỗi con người mà không ai muốn khoe ra, không muốn nhìn thấy hay thừa nhận. Nhưng nếu nó gây ra một sự tức giận thì cũng là điều tốt, vì có nghĩa là chúng ta ghét nó, xác định cho mình một thái độ đối lập. Viết về nó tôi đã xác định là sẽ có người ghét tôi nữa, trong khi thực ra tôi muốn có thêm nhiều người khác yêu quý mình. Bởi vậy tôi cũng xen cài những câu chuyện cảm động để thỏa mãn cái tinh thần hướng thiện của bạn đọc

Tôi biết rằng nhiều điều tôi viết ra có thể sẽ gây ra sự tức giận, hay nỗi đau nào cho ai đó. Nhưng bạn ạ, hãy tức giận đi để bạn biết rằng trái tim bạn vẫn đang đập với những trăn trở. Hãy đau đi nhưng với nỗi đau của quốc sĩ . Độc giả có thể không đồng tình với nhiều điều tôi viết, nhưng điều quan trọng là chúng ta cùng suy nghĩ về những điều đó, với niềm tin chắc chắn rằng chúng ta lương thiện và ái quốc. Tức giận nhưng phải nhân ái. Đau nhưng phải cầu thị. Tôi ý thức sâu sắc rằng :Núi lửa là lửa của chính trong lòng nó chứ không phải thứ lửa rơm bùng lên bởi sự mồi từ bên ngoài được một lúc rồi tắt ngay. Nhưng có sự thật rằng núi lửa từng gây ra thảm họa trước khi tạo ra Bình nguyên, núi non....

Từng dòng chữ tôi cũng muốn bạn đọc liên tưởng đến những gì có thể, tự đặt ra những câu hỏi với xã hội, con người, cuộc sống xung quanh mình. Bởi quan niệm, hành vi, phong cách, tư duy của mỗi người đều là sản phẩm tất yếu của xã hội chúng ta đang sống trong đó, và con người nào thì xã hội ấy. Những trăn trở, những câu hỏi, muôn thửơ là sự khởi đầu của những thay đổi cho dù rất nhỏ . Nhưng nếu những câu hỏi hướng ra bên ngoài nhiều khi làm người ta đứng trước sự bế tắc thì những câu hỏi hướng vào bên trong mình khiến mỗi người thấy được sự phản tỉnh, động lực thay đổi.

Tôi cũng muốn nói rõ với độc giả : những gì viết trong cuốn sách này là ý nghĩ, quan sát, cảm nhận và đúc kết, chiêm nghiệm của chính tôi. Nó không dựa vào các cứ liệu và trích dẫn xác thực nào cả. Những trích dẫn, sưu tầm điển tích, cứ liệu có thể cần thiết trong một dạng thức khác. Tôi cũng dùng một số ít bài viết hoặc tư liệu của người khác khai thác được từ những nguồn khác nhau (được ghi là **THAM KHẢO**)

Tên cho mỗi câu chuyện chỉ là cách gọi tương đối về một trong những hàm ý, bạn đọc sẽ gọi tên ra cho nó theo cảm nhận của riêng mình.

Tôi viết cuốn sách này với cách nhìn xuyên suốt của văn hóa xã hội. Để trở thành gì thì vấn đề cốt lõi là đẳng cấp văn hóa, để hội nhập vấn đề xuyên suốt cũng là văn hóa. Cuối cùng là mong muốn sự phản tỉnh văn hóa, như luống đất đã được lật luống, trồng trên đó gì tùy thuộc vào mỗi người, nhiều thứ để trồng lắm nhưng đó phải là những thứ tốt lành nuôi dưỡng chúng ta và làm chúng ta phát triển

Chuyện thứ nhất : CÁI CHẾT THƯƠNG TÂM

Năm vừa rồi chúng tôi đi Quảng Trị, trong hành trình mang tên ‘thăm lại chiến trường xưa’. Đến thăm Di tích Thành Cổ, nơi đây mùa hè đổ lửa năm 1972 đơn vị chúng tôi toàn những sinh viên thành phố trẻ tuổi được đưa vào chiến đấu. Đã có không biết bao nhiêu đồng đội của chúng tôi hi sinh...Chúng tôi kính cẩn thắp những nén hương dâng lên hương hồn các liệt sĩ. Trong khói hương, ôn cố tri tân chúng tôi thương cảm nhớ đến người Anh Cả trong tiểu đội của chúng tôi năm xưa ấy....

Anh là tiểu đội trưởng của chúng tôi, lúc ấy là một sinh viên trẻ người Miền Nam dũng cảm có trường lắm. Bọn chúng tôi hầu như bị dính đạn cả, thế mà anh xông vào hết chỗ này góc khác của Thành cổ trong mưa bom bão đạn mà vẫn nguyên lành. Sau trận đó anh còn đi khắp các chiến trường, tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh, rồi được điều sang chiến đấu tiếp ở mặt trận Campuchia...Dường như bom đạn kẻ thù luôn kiêng tránh anh nên anh thuộc vào số rất ít các chiến binh kì cựu lăn lộn dữ dội như thế mà không hề hấn gì. Mãi đến năm 1979 anh mới được cử ra Bắc học tập. Đó cũng là lần đầu tiên anh được đặt chân đến Hà Nội – ‘Đất Thánh’ như quan niệm và cách nói của người dân cả nước lúc ấy. Rất nhiều điều mới lạ khiến anh ngỡ ngàng....

Cha của anh là cán bộ Miền Nam tập kết ra Bắc từ năm 1954, lúc anh vừa tròn 1 tuổi. Do yêu cầu của tình hình đến năm 1960 ông được lệnh vào

công tác tại chiến trường Miền Đông Nam Bộ. Những lí tưởng cao đẹp, hình ảnh, khí thế sôi sục xây dựng của Miền Bắc Xã hội Chủ nghĩa thời gian ấy đã tạc vào trí tim, hòa vào dòng máu nóng của ông những kỉ niệm đẹp đẽ thiêng liêng nhất không thể phai mờ. Khi cuộc chiến sắp kết thúc cũng là lúc ông bị thương, tổ chức sắp xếp để ông về nghỉ chính sách tại quê nhà. Suốt từ đó ông chưa có dịp nào quay trở lại thăm Miền Bắc, những nơi ông từng đi qua, từng nghe thấy mà thổn thức, náo nức trong lòng. Ông hàng ngày chăm chỉ đọc báo Nhân Dân để tự thỏa mãn nỗi niềm thương nhớ của mình.

Năm 1981 anh được về phép thăm quê, thăm gia đình một tháng. Sau bao nhiêu năm bây giờ hai cha con mới gặp nhau được lâu đến thế. Hàn huyên tình cảm đôi hồi, ông háo hức hỏi thăm anh về cuộc sống và tình hình Miền Bắc Xã hội Chủ nghĩa. Anh buồn buồn kể : có những hàng dài người rờn rần cầm trên tay những mảnh tem phiếu cáu bẩn, ồn ã xếp hàng dài trước những cửa hàng mậu dịch quốc doanh nghèo nàn để tranh nhau mua một ít vải xanh ché, chiếc lốp xe đạp, vại lạng thịt hay chực cân mì độn....đâu đâu cũng nhìn thấy người mặc quần áo bộ đội không kể là dân hay quân, nhếch nhác, gày gò lắm...Rồi tình trạng ‘ con ông cháu cha’.... Anh kể về 3 người lãnh đạo nơi anh đang học tập, họ vốn là cùng ‘tổ tam tam’ trong đơn vị chiến đấu trước kia, cùng một lí tưởng xây dựng thế giới đại đồng, bây giờ người làm giám đốc, người làm bí thư đảng ủy, người làm chủ tịch công đoàn, chỉ vì tranh giành một chút lợi quyền nhỏ nhoi mà sinh ra mất đoàn kết nội bộ trầm trọng....Càng nghe máu nóng của ông như càng bùng bùng lên khuôn mặt chất phác khác khổ....Ông cố kìm chế....rồi đến mức không chịu được ông chỉ tay vào mặt anh giận giữ mắng rằng : mày là đồ vong ơn bội nghĩa, Đảng Bác, Miền Bắc cho mày ăn học để mày thờ ra những câu xuyên tạc, bôi nhọ địa chế độ như thế sao ? Mày ăn phỉ bả của bọn phản động từ lúc nào vậy ? Tư tưởng của mày thật thối nát ! Mày không đáng sống...! Ông gầm lên và trong cơn tức giận tột độ ông tiện tay vơ được cái thớt gỗ nghiêng bên

cạnh (vốn là quà đặc sản của Miền Bắc lúc ấy mà anh vác về biếu gia đình) giáng sức bình sinh liệng vào đầu anh. Quá bất ngờ anh không kịp tránh. Máu tuôn xối sả, gia đình gọi xe cấp cứu đưa vào viện, nhưng vết thương quá hiểm anh đã chết sau đó vài giờ...

Cha của anh ân hận vô cùng nhưng đã muộn. ít lâu sau ông cũng được những người bạn Cựu chiến binh mời ra thăm Hà Nội. Ông đã đi bộ đến rất nhiều nơi của Thủ Đô để tận mắt quan sát, thăm thú, hỏi han....Rồi ông trở về ngôi nhà của mình, tay run rẩy thấp mấy nén nhang đặt lên bàn thờ của anh, đôi hàng nước mắt tuôn rơi vì quá đau khổ, thương xót.....Sau đó đến nay ông không nói một lời gì nữa, như không muốn nghe thêm một điều gì nữa, hết như một người câm điếc vậy, đôi mắt đục xa xăm, vô hồn, chỉ còn thấy những nét tuyệt vọng tan nát trên khuôn mặt nhăn nheo già nua của ông.

... Kết thúc chuyến đi ‘thăm lại chiến trường xưa’ đó , chúng tôi lại trở về Hà Nội, thành phố của mình....Những dòng người ken đặc, hối hả ngược xuôi. Thành phố này luôn có cách sống riêng của nó

Chuyện thứ hai : NỖI NIỀM TỰ DO

Trong vườn nhỏ nhà tôi có treo một cái lồng mây rất đẹp, nuôi trong đó một con chim Sáo mỏ vàng. Hàng ngày cô giúp việc cho nó ăn và phun lên bộ lông vũ mượt mềm của nó những tia nước nhỏ mát mẻ, chắc nó thích lắm và cứ nhảy rinh rích trong lồng, trông thật vui nhộn. Một lần cô giúp việc về quê, tôi cho Sóc ăn rồi quên không đóng cửa lồng cẩn thận. Sáo bay đi mất. Tôi thấy buồn trống vắng nhưng tự an ủi rằng : thôi, mình đã thả về Sáo về khung Trời của nó. Vài hôm sau tôi đã nguôi buồn nhớ con chim Sáo của tôi, đi ra vườn, đưa mắt như thói quen nhìn về chiếc lồng đã trống vắng, thì lạ chưa, trong đó có những 2 con chim Sáo. Con chim cũ của tôi đã rủ thêm được một cô Sáo khác về ở cùng nó trong cái lồng quen thuộc. Trông chúng có vẻ rất mỹ mãn.

Tôi gọi cô giúp việc ra chỉ cho cô ấy thấy. Cô ấy hì hả bước tới đóng ngay cái lồng vào để hai con chim không bay đi được nữa, và hồ hởi nói : từ nay chúng ta đã có hai con ông ạ. Tôi buồn buồn bảo : thôi cô hãy để kệ chúng, và hãy bỏ cái cửa lồng kia đi để chúng được tự do mà đi hay ở, lúc nào chúng muốn

Thực ra tôi không thấy còn thích nổi con chim Sáo của tôi nữa, nó thích cảnh ‘chim chạ cá lồng’ cho dù no đủ và yên ổn hơn bầu trời của nó. Nhưng chính tôi với sở thích ích kỉ của mình cũng có lỗi đấy chứ. Hơn nữa con Sáo của tôi nó đã cảm thấy ‘hạnh phúc’ với bạn tình của nó thì bầu trời mà tôi gán cho những ý nghĩa to lớn kia, biết đâu không còn mấy ý nghĩa với nó nữa chẳng ? Có Hiền triết nói : ‘kẻ nào cảm thấy sung sướng trong nô lệ thì kẻ đó tội tệ ngàn lần hơn những kẻ nô lệ’... Cũng bởi vậy mà tôi đã mở cửa lồng cho Sáo để tôi không phải chúng kiến thêm một điều ‘tội tệ’ – Sáo à, từ nay hãy coi cái lồng đó là cái tổ của mày, nó có thể ở trên cành cây trong rừng, trên vách núi, hay trong khu vườn này, hãy sống như mày muốn nhé

Chuyện thứ ba : KHÔNG CÒN GIA ĐÌNH

Gần nhà tôi có 1 gia đình, chồng hơn 50 tuổi làm thủ trưởng một cơ quan lớn, vợ làm giáo viên tiểu học. Họ có 1 đứa con trai 5 tuổi. ông thủ trưởng có lái xe của cơ quan hàng ngày đến đưa đón đi làm việc. Nhưng hơn cả công việc người lái xe còn phải thường xuyên đưa đón gia đình họ đi chơi. Bản thân anh lái xe có vợ và 2 con nhỏ chạc tuổi đứa con trai của thủ trưởng. Vào một ngày Chủ Nhật nọ, như thường lệ, người lái xe đánh xe đến nhà thủ trưởng đưa cả gia đình họ đi chơi công viên. Hai vợ chồng thủ trưởng ngồi trên ghế đá quàng vai nhau trò chuyện tình tứ, còn ở góc xa kia anh nô đùa trông nom đứa con trai của họ, rất mực chiều chuộng. Tình cờ hôm đó vợ anh cũng đưa 2 đứa con của mình đi chơi công viên. Từ xa chị nhìn thấy anh như

vậy, lặng đi, buồn bã và uất ức, về nhà không nói gì nhiều chỉ tuyên bố li dị anh và nhận nuôi 2 con nhỏ. Anh không biết nói sao đành chấp nhận.

Một thời gian sau đó, tôi đi ngang qua tình cờ thấy anh ngồi trên bục cửa nhà thủ trưởng anh, chống tay lên cằm, chăm chú nhìn đứa con trai của thủ trưởng đang chạy nhảy vui vẻ. Anh đăm đăm hướng nhìn vào đôi giày rất đẹp của nó đang đi, ánh mắt xa xăm và toát ra một vẻ ai oán, buồn thương khôn tả.

Tôi đi về nhà và cứ bị ám ảnh mãi bởi dáng vẻ, ánh mắt và cuộc sống của anh.

Chuyện thứ tư : CHIẾN THẮNG VỊ KỈ – CÁI TÔI TÂM THƯỜNG

Tôi được dự 1 buổi giao lưu biểu dương những cá nhân tiêu biểu của một bệnh viện quân y. Có câu chuyện về 1 cô y tá trưởng, tôi xin được kể ra đây :

Khoa cô làm việc là khoa nội tiết. Theo sáng kiến của cô, Trưởng khoa cho triển khai chương trình “ Phòng bệnh kiểu mẫu” và do cô phụ trách. Một ngày kia, có bệnh nhân mới đến. Anh ta thay bộ quần áo bệnh nhân xong bèn treo bộ quần phục của mình lên tường. Cô nhắc nhở : anh làm ơn gấp lại cho vào chiếc tủ cá nhân kia. Anh ta quay lại trừng mắt, giọng gắt lên : Cái gì, nhét vào cái tủ bé tẹo kia có mà làm nhàu bộ quần phục trung tá của tôi à ? Tôi cứ treo ở đây. Dạ, nếu anh gấp cẩn thận lại thì cũng không nhàu đâu – cô nhỏ nhẹ. Tôi không gấp, tôi cứ treo ở đây.... Cô tiếp tục nhẹ nhàng bảo : tôi sẽ gấp gọn lại giúp anh và xin hứa không làm nhàu nó. Sau mỗi câu nói cô tiến về phía anh một bước, tay chia ra thiện chí... Cuối cùng người quân nhân – bệnh nhân kia cũng đành để cô gấp lại bộ quần phục cho mình. Gấp xong, để vào tủ cô mỉm cười : thưa anh, anh thấy thế nào, bộ quần phục của anh vẫn rất đẹp

đấy chứ – cô đứng lên nhìn anh. Anh bệnh nhân – quân nhân không nói gì, lặng lẽ nhìn theo cô đang bước nhanh ra khỏi phòng. Có một điều gì đó đã bùng tỉnh trong anh. Sau này trở lại tìm gặp cô y tá trưởng anh cảm ơn cô rằng : trong cuộc sống và công tác của anh đã có rất nhiều thay đổi tiến bộ từ cái hôm anh cảm nhận được từ điều cô đã làm. Người ta hỏi cô rằng cô vui vì đã giữ được qui chế của phòng bệnh ? Đã làm cho anh bệnh nhân phải tuân thủ ? Cô nói : Không phải thế, niềm vui ở chỗ người khác thấy điều mình làm là đúng, và giúp họ thấy nên làm điều đúng ở mọi chỗ mọi nơi

Chuyện thứ năm: ĐÓ KỊ - NGUY CƠ ĐÀM ĐÒ

Một nhà hiền triết gọi đò sang sông. Người lái đò là một cô thôn nữ. Cảnh, người sinh tình... Khi mọi người đã yên vị trong khoang thuyền, nhà hiền triết cảm hứng bảo cô hãy thong thả mà chèo thuyền, và hỏi chuyện mọi người rằng có biết những vẻ đẹp và lịch sử bi hùng của con sông này không. Không ai biết cả, và ông cao ngạo kể. Mọi người chăm chú, và cô gái nghe với vẻ ngưỡng mộ say sưa, như có vẻ quên mất việc mình đang chèo thuyền và như không để ý nữa đến ánh mắt của một người đàn ông trên thuyền cứ lặng lẽ ngắm cô từ lúc lên thuyền. Người đàn ông thấy thế có vẻ như ghen tị bèn xen vào: này, ông nói rất hay những điều chúng tôi chưa biết, nhưng liệu ông có biết bơi không ? Không – Hiền triết trả lời. Người đàn ông cười lớn: thuyền đang bị thủng nước, sắp chìm rồi, vậy thì những điều ông biết vừa mới kể phỏng có ích gì với ông nữa ? Nhà hiền triết mặt thất sắc, hốt hoảng....

Cô gái nhỏ nhẹ : Thưa ông, thuyền em, em biết, việc em, em làm không khiến mọi người phải sợ. Nhà ông kia nói nó thủng nhưng không vì thế mà nó thủng, những điều của con sông này không vì ông nói mà nó có, ông không biết bơi nhưng đã nói những điều đẹp để có thật khiến người chưa biết như

em thấy thích thú , còn nhà ông kia tuy biết bơi nhưng nói những điều không có thật khiến người chưa biết phải sợ hãi. Xin ông cứ kể tiếp đi, nhưng cũng đừng khơi nên sự đổ kị, nếu vậy thì đấm đò cả đấy ông ạ

Chuyện thứ sáu : TINH HOA VĨA HÈ

Quán nước trà thuốc lá ông Lư gần nơi tôi ở, hàng họ không có gì ngoài mấy cái bàn gỗ với chiếc bếp than hồng đun nước, ngâm chén, ủ trà. Theo lịch mỗi ngày ông phục vụ khách một loại trà với những cái tên: Hồng trà, Sen Trà, Nhài trà, Bích trà, Đào trà, Tuyết trà... hoặc lâu lâu lại có một cái tên mới lạ thay cho tên cũ. Ông gọi tên quán của mình là Quán Trà & Đạo & Thơ

Hàng sáng và mỗi buổi chiều là nơi tụ họp của nhiều vị cựu chiến binh, các bác già về hưu... Họ vốn là trí thức cả. Cũng không hiếm khi thấy cả những cậu chàng sinh viên ngồi đó rung đùi hóng nghe các bậc cao đạo bình thơ ghi trên vách liếp, lúc thì lớn tiếng phê phán xã hội, khi thì luận bàn về những thâm cung bí sử Tây, Tàu, Ta.... đủ cả. Quán Trà bé nhỏ này tuy ghé tạm vỉa hè sát bên lối vào cầu thang của khu chung cư, thế mà có lần Đài truyền hình NHK của Nhật bản sang quay như là một phóng sự về cái thú Trà Đạo kiểu VN. Các cụ càng thích lắm, vì thế quán trà càng như có thêm thương hiệu

Nhân một lần tôi cũng ghé qua, gặp một bác quen, thăm hỏi: Thưa bác, anh cả nhà ta dạo này thế nào ạ ? Bác lắc đầu chán chường: dào ôi, chúng đâu có nói gì và tôi có hỏi cũng đâu biết hơn gì. Thôi ai có thân thì lo cháu ạ

Một bác khác xen vào: này cậu có biết chuyện Đại hội lần này chưa ? Tôi bảo chưa được biết ạ. Bác trề môi, vẫy ngón tay trở: thế mà cũng là công chức cơ đấy. Rồi không đợi tôi hỏi bác nói một thôi một hồi. Cuối cùng lại quay sang tôi bác khuyên : Này, nhưng mà cậu là công chức cũng nên giữ mồm giữ

miệng nhé, nghe đâu bỏ đó kéo hại cho cậu.

Một sinh viên ngồi bên cạnh quay sang tôi mồm chành ra, giọng thán phục : nói thật với ông anh chứ, các cụ đây đông tây kim cổ tuyệt lắm. Hễ có thời gian là em cứ phải ghé vào đây bồi bổ thông tin, tri thức, ở trường nghe mấy ông thầy em cảm tưởng họ giáo điều, chẳng biết gì cả, chả học được cái gì. Có ngồi đây em mới thấm thía cái lí gì đã làm nên 500 năm Quốc Tử Giám anh ạ

Vài tuần trà tôi đứng dậy ra về, trước mặt tôi là một cụ già khác đang lệt xệt đôi dép lê đến thế vào chỗ tôi vừa ngồi, tôi đã nghe thấy các cụ đang ngồi trong đó nói chào đón : Góm kính bác, chưa thấy bác đến chúng em coi như là chưa có chuyện gì... bác ạ

Chuyện thứ bảy : CÔNG VIỆC GIÁO ĐIỀU

Một cán bộ trẻ trên phân công về làm việc tại một công ty đã được hai năm. Một hôm Giám đốc gọi lên hỏi : - Này, cậu đã làm được những việc gì nhỉ ? – Dạ em đang nung nấu ý tưởng xây dựng qui chế làm việc hướng tới một Tổ chức chuyên nghiệp. Giám đốc bảo: ừ tốt đấy, vậy cậu hãy làm đi. Người này bắt tay tiên hành và diễn giải rất hùng hồn với mọi người về tính luộm thuộm, tư hữu nhỏ, chủ nghĩa tiện thể...vẫn thấy trong doanh nghiệp cản trở cách làm ăn lớn, sự chính qui... của doanh nghiệp như thế nào. Giám đốc thấy rất có lí. Một thời gian sau bản qui chế đó cũng ra đời, với sự hướng dẫn, giám sát của anh cán bộ trẻ đó, bắt đầu được áp dụng...

Một hôm giám đốc đi công tác về doanh nghiệp muộn, trời đã tối, thấy người cán bộ kia đang hí húi thái thịt, nhặt rau, nấu cơm trong phòng làm việc . Giám đốc hỏi : cậu nấu cơm à? Người cán bộ trẻ hồn nhiên thưa : - Em sống một mình, nhưng tự nấu được cũng rẻ được gần năm bảy nghìn anh ạ, với lại đảm bảo vệ sinh, hợp khẩu vị – Nhưng đây là công ty chứ có phải cái bếp đâu

? Giám đốc nói. Anh cán bộ trẻ ngắc ngứ không trả lời được gì. Nhưng từ những ngày sau tự nhiên người ta không thấy anh ta cao giọng huân thị, đôn đốc về xây dựng tổ chức chuyên nghiệp, chính thống nữa. Giám đốc trong thâm tâm cũng không tin dùng anh ta nữa. Một thời gian sau, anh ta xin giám đốc chuyển đi nơi khác. Bản qui chế do anh ta soạn thảo trở thành giấy lộn. Người khác về thay viết bản khác, nội dung cũng không có gì khác nhiều so với bản cũ. Mọi người coi đó như là một việc, một sản phẩm mà người cán bộ mới cần làm ở cương vị của mình, nhưng họ vẫn sống và làm việc như họ đã từng thế

Chuyện thứ tám : Ý NGHĨA CỦA TRÍ THỨC

Một công chức nọ được tiếng là học giỏi từ nhỏ, anh ta tốt nghiệp đại học và giành được một học vị cao tại nước ngoài, thời mà việc đào tạo được thực hiện bởi các hiệp định tương trợ giữa vài nước trong cùng một hệ chủ nghĩa với nhau. Anh ta lấy vợ cũng khá sớm, vốn là cô gái ưa thích mẫu người đàn ông thông minh giỏi giang. Nhiều năm trôi qua, không ai hiểu thực ra anh ta làm gì trong những công việc hàng ngày, những chuyến đi công tác nước ngoài vì nếu có hỏi thì cũng chỉ nhận được câu trả lời 'làm việc', hay là 'đi công tác'. Người ta muốn hỏi anh như là một sự tín nhiệm đối với cái CV của anh, nếu có nghe được câu gì từ anh thì đó thường là sự gặt gù : cái tồn tại là cái có lí, cái có lí là cái tồn tại, điều này khá là phức tạp và tế nhị đấy...

Nhưng ai cũng thấy anh ta là người giỏi chịu nhịn vợ và chu đáo vô cùng. Trong bữa ăn, vợ tức giận tam bành, anh vẫn yên lặng ngồi ăn, và giục vợ ăn cho đủ 3 bát cơm mỗi bữa. Đi chơi xa, vợ con ăn uống xong những đồ mà anh dày công chuẩn bị mang đi, quay ra ca thán không có tăm xỉa răng, anh bèn lấy ra từ trong túi áo ngực một mảnh giấy ăn kẹp trong đó số tăm đủ

cho mỗi người trong gia đình một cái. Anh cười tươi khi vợ bảo: anh chính là cái tấm trên miệng tôi. Ngày trước chị vợ còn hay có ý chê chồng không có tác phẩm khoa học gì, đến nay người ta hay nghe thấy chị bảo: bao nhiêu tác phẩm khoa học mà tớ đọc được của những bậc đồng nghiệp, cũng chả hiểu chúng vì cái gì, giá như có ý nghĩa như que tăm thôì thì cũng đã là phúc đức cho nước non quá

Chuyện thứ chín : BI HÀI CỦA TRIẾT LÍ

Một vị giáo sư được xem là danh tiếng, cuối đời sự nghiệp đi đến đâu dù trên giảng đường hay lúc chuyện trò bông phèng, đều giả lả rằng: Khi còn trẻ thì thỉnh giáo linh tinh học, đến bây giờ thì đi giảng sinh sự học. Lớp trẻ cười thích thú với những điều ông nói về cuộc sống, quan hệ nhân quần rất mang màu sắc triết học : bên phải có nghĩa không phải là bên trái, mà trái phải là qui ước do quan niệm, quan niệm có thể thay đổi, vậy nên phải trái cũng chả là cái đéch gì cả. Ông bảo mọi người hãy nhìn vào cái gương mà xem: bên phải ta ở ngoài là bên trái trong gương, cái mà người ta thấy bên trái trong gương mới đúng là bên phải của nó. 'Nó' là ai? Vừa là ta mà vừa không phải là ta. Đập cái gương đi không còn 'nó' nữa nhưng vẫn còn ta, nhưng nếu không còn 'nó' thì ta biết ta như thế nào?

Gần đây ông bị tai nạn xe máy, chân đi thập thọt. Người ta đến hỏi thăm. Ông trách cái đũa tông xe vào ông và than thở : chẳng còn phải trái gì nữa cả. Mọi người nghe, nhớ lại câu chuyện ông vẫn giả lả nên đều cười rất vui vẻ, nghĩ là ông tự khêu hài để làm nhẹ cái tai nạn của chính ông. Bây giờ chân phải, chân trái của ông cũng chả có ý nghĩa gì, có gọi bằng gì thì cũng chỉ là đôi chân thập thọt mà thôi

Chuyện thứ mười : DĨ HÒA MÀ BẤT MÃN

Nhiều người trong cơ quan kia, mỗi khi bầu bán, biết mình chẳng thể giành nổi được vai vế gì nên quan niệm dĩ hòa vi quý rằng: tởn đếch cần, ai làm thủ trưởng chẳng được. Và họ dễ dàng ghi vào phiếu bầu cái tên người mà cấp trên gợi ý. Nhưng rút cuộc không phải như họ quan niệm. Người được bầu kia ộp họ vào những điều họ không muốn, hoặc như quên mất lợi ích của họ. Điều thanh bình như họ tưởng ‘chẳng liên quan gì’ không còn nữa, và họ âm thầm oán thán, ngầm không tuân phục. Có người giả thích rằng, sự thật là: đáng lẽ người được bầu phải phục vụ lợi ích của những người bầu ra mình, nhưng hóa ra nó phục vụ lợi ích của cấp trên mà thôi. Những người còn lại vẫn tùy ý sống theo cách thuận tiện đối với họ.

Nhưng hãy nhìn vào bày khí mà xem, con khí đầu đàn được bầu ra là do nó khỏe để duy trì nòi giống, và có khả năng giữ trật tự được trong bày đàn chứ không phải để kiếm rau quả cho bọn khí thành viên. Mỗi con khí phải tự kiếm sống trong cái trật tự của bày đàn đó, và trật tự ấy cho nó cơ hội kiếm sống phù hợp với khả năng. Chúng tuân thủ chặt chẽ, tuy là bản năng, thứ quyền lực mà chúng bầu ra.

Tôi chợt nghĩ sự văn minh quyền lực của con người hóa ra phải học hỏi bọn khí nhiều lắm : Quyền lực tổ chức để duy trì sức mạnh chứ không phải để thỏa mãn những ý thích tự do và lối sống ngây thơ với hiện thực

Chuyện mười một : SỰ TAN VỠ TỪ CÁCH CƯ XỬ

Hai vợ chồng nhà kia, bằng tuổi nhau và thuở sinh viên cùng được đi du học tại một trường đại học nước ngoài. Khi đó cuộc sống thật vô vàn khó khăn. Đến khi tốt nghiệp về nước họ chung nhau mua được căn hộ 2 phòng, 1 bếp, mỗi người có 1 chiếc xe để đi làm, ngoài ra lại còn để dành được 3 chỉ vàng. Ngày ấy được thế là niềm mơ ước của bao nhiêu người. 3 chỉ vàng ấy họ để trong chiếc lọ thủy tinh nhỏ, cất dấu bằng cách chìm vào bể nước xây trong nhà. Một lần họ cãi nhau rất to (tuy là trước đó vẫn có những cuộc cãi nhau nho nhỏ và trung bình), đến mức 2 vợ chồng li thân nằm ngủ riêng. Chị vợ thao thức : lần này có lẽ đến mức bỏ nhau mất, nên chị nghĩ cần thủ thế phòng thân. Sáng hôm sau dậy nấu cơm sớm hơn thường lệ, việc đầu tiên là chị vục mặt vào bể nước tìm cái lọ cất 3 chỉ vàng, nhưng không thấy. Thấy kì lạ và hơi lo, nhưng cũng không thể hỏi ngay chồng. Một tuần sau họ đã hòa thuận trở lại. Đêm nằm bên nhau chị vợ hỏi chồng : anh à, cái lọ thủy tinh nhà mình cất 3 chỉ vàng ở đâu nhỉ, sao em tìm không thấy ? Chồng cười khi khi đắc thắng : Này, đằng ấy cứ tưởng mình khôn, nhưng anh còn khôn hơn mình nhé. Đằng ấy dậy 5 giờ sáng để lấy, nhưng anh đây đã dậy từ 2 giờ sáng lấy nó trước rồi nghe chưa.

Chị vợ bỗng nhiên cảm thấy hụt hẫng, sụp đổ tất cả tình cảm với chồng, lúc ấy cụ thể là gì, ra sao chị không thể tự giải thích được rõ ràng. Sáng hôm sau dậy sớm, chị viết sẵn 1 đơn li dị chồng, không một lời giải thích, không một lời yêu cầu, chị ra đi. Bây giờ chị kể cũng là người giàu có, thành đạt nhưng ở một mình, không ai có cách gì khiến chị muốn lấy chồng nữa.

Chuyện mười hai : TỰ ĐẮC, TỰ KỈ, TỰ TI, TỰ MỊ

Trong một chuyến đi công tác ra nước ngoài, một nước quanh vùng cũng thuộc diện nghèo khó. Đoàn chúng tôi có cả mấy anh chị công chức ở một số Bộ Ngành khác. ở sân bay nội địa, nhiều người ca thán với nhau: Thật chán, chuyến đi này chẳng được lợi lộc gì, nước họ bắt quạ cũng như mình mà thôi. Mấy anh vừa nói vừa hút thuốc, vẩy tàn thuốc lá tự nhiên. Họ đi đứng vô cần và tự tin lắm..

Đến sân bay nước bạn họ đi loanh quanh rồi rủ tôi tìm nơi hút thuốc. Tôi bảo: các anh hãy cứ hút tự nhiên như ở nhà ấy. Họ lắc đầu: Nó phạt chết...

Đọc đường từ sân bay về nơi tá túc, mọi người há mồm, tròn mắt nhìn ngang nhìn dọc và bình phẩm ồn ào : Nhà cửa cũ nhiều quá, cũng chẳng cao ghê gì...Đây kia họ cũng có tắc đường như mình đây.... ôi giờ xe chở khách như thùng inôc ấy kìa mà này sao chẳng thấy bóng dáng cảnh sát gì nhỉ ?

Những buổi học, tham quan kiến tập sau đó, nhiều người co vào một góc ít phải lộ diện nhất. Họ mệt mỏi bình luận với nhau: học lắm thế, nội dung chẳng có gì mới, đi kiến tập toàn nghe người ta tự quảng cáo, sao không cho đi shopping, tham quan danh lam thắng cảnh....Chán chết lên được. Thế rồi họ cũng được như mong ước, đi đến đâu cũng tùm tùm chỉ chỗ, trầm trồ, rồi người lắc đầu, người dẫu môi, người làm động tác pha trò bất chước cái vờ nhìn thấy giống cái gì ở trong nước khiến mọi người ngật nghẹo cười phá lên. Đến bữa những món ăn được mang lên chiêu đãi, ai cũng kêu ít và chê khẩu vị thiếu chút chua chua của sấu, cay cay của ớt chỉ thiên, nồng nồng của mắm... như ở nhà... Rốt cuộc mọi người cũng ăn hết rồi lạng lẽ tự đi tìm một

góc nào yên tĩnh để ngủ

Đợt học tập tham quan rồi cũng xong, Đoàn đặt một bữa cơm để cảm ơn các bạn chủ nhà. Trưởng đoàn đại diện đứng lên nói lời cảm ơn . Rồi tiếng ăn uống rồn rảng... Một lúc sau một nhóm người không ai bảo ai cùng hát bài ‘Như có Bác Hồ...’ lời ca vang lên xen lẫn sự náo nhiệt ở các bàn ăn những tiếng hô: 2,3 dzô.... Mãi như thế.... Và bóng dáng trưởng đoàn, một mình, ra xe tiễn khách, thấp thoáng dưới ánh đèn bên lối đi

Chuyện mười ba : MẶT ĐẤT VÀ BẦU TRỜI

ở một ngôi làng nhỏ bé, có hai người nông dân sinh sống cạnh nhau. Mảnh vườn của gia đình họ hình thù khác nhau nhưng cũng có vẻ bằng nhau về diện tích. Tính nết, suy nghĩ, chí hướng của họ khác nhau, nhưng họ sớm lửa tối đèn cũng là thân thiết lắm. Với lại trong ngôi làng khép kín , xa đường xá thế này thì sự khác biệt đó dẫu có cũng chẳng khiến ai hơn ai.

Một hôm Sở địa chính về làng, đo đất để qui hoạch đường xá và có kế hoạch đền bù cho nông dân. Diện tích của nhà này hóa ra rộng hơn của nhà kia gần 2 thước. Từ đó sự thân thiết giữa họ không còn nồng ấm nữa, bởi câu chuyện rôm rả bây giờ là tiền đền bù cơ mà, trong khi giữa họ bây giờ là khác nhau những gần 2 thước đất. 2 thước đất, chứ nhiều hơn thế, bặt ngàn, họ vẫn từng nhìn thấy, thấy cũng bình thường thôi, nhưng vàng, Đôla thì họ chưa nhìn thấy, chỉ biết là rất quý, nên họ háo hức, họ so đo

Rồi họ cũng được đền bù. Mỗi nhà vẫn còn một khoảnh đất mặt đường. Họ lao vào làm ăn. Một người chần chu làm ăn coi như là một sứ mạng của mình đối với gia đình. Anh ta làm tốt những công việc của mình trên mặt đất và những buổi chiều bên ấm trà ngược nhìn lên trời thả hồn theo những áng mây. Còn người kia bỏ tiền ra a đua chạy theo thời thế, rồi bị thua thiệt, anh

ta thất vọng về những gì đang diễn ra trên mảnh đất anh ta đang sống mà thẫn thờ nhìn lên Giời than thở, anh ta đột nhiên mừng rỡ khi thấy 1 dải mây vàng và bảo đó là Rồng hiện về trong mây mà linh báo 1 thời kì phồn thực, cũng từ đó anh ta chả thích những áng mây nào khác, dải mây màu vàng kia cũng chỉ hiện ra ngắn ngủi mà biến đi theo gió. Tối buông xuống, ngó sang hàng xóm, quay vào nhà mình, đóng cửa lại, anh ta tính nhắm nhà kia hôm nay nó thu được bao nhiêu tiền. Những con tính đó đã làm anh ta đêm đêm mất ngủ

Chuyện mười bốn : NỖI NIỀM QUÁ KHỨ

Cái Tí – người được nhà văn Ngô Tất Tố miêu tả trong tác phẩm Tát đền , bây giờ đã là bà Trinh, sau bao nhiêu chục năm thời thế với những cơn gió xoay vần, bà đã là người thành đạt và cũng giàu có lắm. Trước kia sau mỗi lần bốn ba của bà đến các nước tham quan và học tập, bà về họp cơ quan luôn nói : Tôi đi nhiều nhưng thấy xứ xở mình cái gì cũng đẹp, cái gì cũng nhất. Có lần cao hứng bà còn mặt sát không ra gì những biểu hiện hoa lệ giả tạo bà từng thấy ở xứ người, những việc vô lí như các ca sĩ thị trường kiếm được bao nhiêu tiền sau mỗi bài hát. Cấp trên vì thế rất yên tâm về tư tưởng của bà mà cử bà đi nước ngoài.

Bà Trinh mới về hưu được vài năm. Gần đây, tôi đến thăm bà. Ngồi trò chuyện bà tự nhiên kể về mẹ bà - Chị Dậu rằng: Trong kí ức sâu thẳm của bà, mẹ bà hát hay lắm. Những bài mà bà luôn nghe được đó là những tiếng hát ru, buồn buồn, nhưng rất êm ái, mượt mà....Mấy chị em nghe... cứ thế đi vào giấc ngủ lúc nào không biết, quên đi cơn đói lòng mỗi ngày. Đến khi trưởng thành, có lần nhớ mẹ, thương thân mình, bà cũng tự hỏi: tại sao mẹ mình lại không trở thành ca sĩ nhỉ, hay ít ra là cũng đi hát những bài hát ru đó, ở đâu đó, để kiếm được tiền mà nuôi mấy chị em , khỏi phải bán bà đi ở đợ ?

Tôi thưa: nhưng những bài hát ru đó chính là suối nguồn tinh thần, vốn văn hóa của bà , để bà tự hào luôn là người xứ mình đó thôi? Bà buồn buồn đáp : Thôi để tôi hát cho cậu nghe bài này nhé :....Con Cò lặn lội bờ sông – Kiếm gạo nuôi chồng tiếng khóc nỉ non....Gạo kia một hạt chẳng còn....Bán con kiếm gạo, bờ sông rất dài...Rồi bà đột nhiên nói: này cậu, thỉnh thoảng đến thăm tôi nhé, dù sao những điều đã qua có cái của người có cái của mình, nhưng những gì của mình trong đó mới theo mình mãi, dù thế nào thì người ta cũng sống tiếp từ chính cái đó, chẳng biết có phải là suối nguồn không nhỉ

Chuyện mười lăm : ÁM ẢNH VÔ HÌNH

Một gia đình kia, sau bao nhiêu năm bôn ba bây giờ trở nên khá giả. Phần vì cũng muốn thể hiện mình giàu có, phần cũng muốn kẻ trông nhà cho thêm phần yên tâm, ông chủ ra chợ sắm cho mình một con chó. Con chó kia vốn khôn ngoan, nó biết cái lí do mà chủ mua và nuôi mình, nên luôn tỏ ra sảng sái tận tụy lắm. Đêm đêm khi mọi người đi ngủ nó án ngữ ở đầu nhà: thấy bóng người qua: sủa, vài chiếc lá rơi sào sạt: sủa. Ông chủ nghe tiếng chó sủa đêm đêm lấy làm yên tâm. Nhưng xóm giềng lại nghĩ: ô hay, hóa ra nơi mình ở cũng chẳng được yên ổn cho lắm...nên họ đua nhau đi mua chó cho nhà mình. Từ bấy trở đi, hễ nhà nào có tiếng chó sủa là cả làng vang lên tiếng chó sủa phụng họa theo. Con chó nào mà chả muốn chứng tỏ trung thành và tận tụy. Mọi người bất an : có vẻ như đêm đến có biết bao nhiêu điều xấu dình dập. Người ta cũng ngại đi ra khỏi nhà buổi tối, vì tiếng chó sủa bóng họ đi trên đường người ta lại tưởng mình ăn trộm ăn cắp. Ngay cả giấc ngủ của họ thỉnh thoảng vẫn bị đánh thức bởi tiếng chó sủa, cứ như thế đến sáng.

Con chó của người nhà giàu kia nay đã già. Nó tự lo sợ đến lúc không

còn đủ sức để sửa nữa sẽ bị ông chủ nấu rửa mặn, bởi thế nó cứ cố đem sức tàn ra mà thỉnh thoảng cất lên những tiếng nghe thật thảm thiết. Đôi khi nó ước ao được bình thản, tĩnh lặng, được ngắm chiếc lá rơi xào xác, nhìn bóng người qua đường. Và bây giờ nó rất sợ nghe tiếng chó hàng xóm sửa....

Chuyện mười sáu : KẾT CỤC CỦA NHỮNG TRÍ KHÔN

Một người thợ săn, với một con chó, sớm hôm gắn bó với nhau như hình với bóng. Một lần đi săn trong rừng, thấy một con chim ưng bị thương ở cánh. Người thợ săn mang về nhà đắp thuốc cho nó. Cảm cái ơn ấy, Chim ưng đã ở lại cùng người thợ săn.

Từ đó công việc trở nên phát đạt. Nhờ chim ưng mà họ biết rõ thời tiết, hướng đi, nơi nào có nhiều muông thú. Chim ưng bay trên cao chỉ hướng cho người thợ săn bắn trúng con mồi. Tiếng súng vang lên, và con chó băng mình chạy về nơi Chim ưng chỉ. Có mồi hay không là việc của Chim ưng, có bắn trúng hay không là việc của người thợ săn, con chó biết rằng hình ảnh của nó là chiến quả: ngậm con mồi đã bị bắn mang về

Nhưng đêm ngồi trong lều, dưới ánh lửa bập bùng, người thợ săn thường hỏi chuyện Chim ưng và Chó. Chim ưng bao giờ cũng đưa ra những ý kiến xác đáng và hay ho. Quay sang xin ý kiến Chó, luôn luôn là tiếng rên ư ử khe khẽ, nó dụi mõm vào liềm lấp bàn tay chủ nhân thay cho trả lời. Người thợ săn đưa tay bế nó lên lòng, ve vuốt rồi tiếp tục trầm ngâm....

Vết thương của Chim ưng tái phát, nên nhiều khi dự đoán định hướng và ý kiến của chim ưng không còn được chính xác như xưa. Có lần 3 thày trò kéo nhau về ượt lướt thướt và đói bụng vì chẳng săn được con mồi nào. Người thợ săn có ý không tin dùng Chim ưng nữa. Chim ưng biết vậy nên một lần để lại lời cáo biệt mà bay đi.

Không cần kể tiếp thì ai cũng biết : Một lần tim Chim ưng ngừng đập trên trời cao, xác nó rơi trên cánh rừng đại ngàn. Còn con chó đã được sống yên ổn, chung thân với người thợ săn đến hết đời.

Chuyện mười bảy : TRUNG THÀNH HƠN CẢ CHỦ

Nhà người bạn tôi có một con chó dữ lắm. Mỗi lần tôi sang nhà bạn chơi phải gọi bạn từ xa ra giữ chó. Ấy vậy mà nó vẫn xông ra cửa sắt lao đến tôi, làm tôi khiếp đảm. Tôi ta thán: Con chó nhà bác khiếp quá. Ông bạn cười : thì nó là chó giữ nhà mà bác. Tiện ông kể thêm: cũng bởi lũ trẻ nhà này hay cổ vũ nó mỗi khi có người lạ đi qua cửa nhòm ngó vào nhà. Thật là trung thành với nhà tôi hơn cả tôi, vì là chủ nó, tôi biết ai là bạn mình, đã hét nó nằm im rồi mà nó còn cố vùng lên sủa hàng tràng khiến người ta khiếp đảm. Người ta đã vào nhà rồi mà nó còn cố hực lên vài tiếng răn đe họ. Tôi lấy ba toong vục cho vài gậy nó mới im, rồi cứ thế nó nằm chực ngoài hiên ngóng vào câu chuyện của tôi với khách như để cóch chừng. Nó chắc chả hiểu một câu một chữ nào trong câu chuyện của chúng tôi đâu, nhưng nó cứ háng hót nhìn ngó vào mặt chủ khách để sẵn sàng tỏ thái độ. Tuy thế, tôi quý nó hơn là ghét nó mặc dù nhiều khi nó làm tôi mất mặt với bạn bè. Cũng bởi vậy mà nhiều người đến hỏi mua mà tôi không bán . Mà cũng lạ, vì cái thói hung dữ của nó mà bạn bè đến thăm vốn dĩ định tâm tình chuyện này chuyện nọ mà cuối cùng lại chủ yếu quay về chuyện của nó. Thì nó là chó mà bác, nhà bác được con chó như thế là quý lắm đấy – không hiểu sao đến lượt tôi lại phụ họa với người bạn chủ nhà như vậy.

Chuyện mười tám : PHONG CÁCH, CHỈ NHÌN ĐÃ ĐIỂM MẶT

Một thời, tôi làm đại diện tại Hà Nội của Hội hữu nghị Việt Nam – Wakayama (vùng Kansai Nhật Bản). Tôi nhớ cái lần trở về Việt Nam, đi cùng ông Yamamôto – chủ tịch Hội, ông ấy chưa từng đến Việt Nam mặc dù đã đến rất nhiều nước. Khi cùng nhau ngồi đợi lên máy bay ở nhà ga Kansai hiện đại và náo nhiệt dòng người qua lại, ông ấy vốn trẻ tính, quan sát khắp lượt rồi nói vui với tôi : này cậu, tôi sẽ chỉ cho cậu ai là người xứ cậu trong nhà ga này nhé. Tôi đáp : Nhà ga rất đông mà người xứ tôi có lẽ trông cũng không đặc biệt gì, cũng giống như người Hàn, người Đài Bắc, người Thái thôi, mà ông đâu đã gặp người xứ tôi nhiều ? Ông cười bảo: ừ thì cứ thử xem... rồi ông làm hiệu chỉ cho tôi 3 người ở 3 góc hoàn toàn xa nhau, rồi bảo tôi có cách nào thử xem không. Tôi cũng hơi tò mò, đứng dậy đến chỗ 3 người đó làm bộ hỏi counter của hãng máy bay. Quả nhiên trúng phóc cả. Tôi về chỗ ngồi và hỏi ông tại sao ông biết được, ông ấy chỉ tủm tỉm cười mà không nói gì

Những ngày sau đó, cùng ông ấy đến các nơi tham quan, làm việc... Đường xá đông quá và rất nhiều người vượt cả đèn đỏ, trèo lên vỉa hè mà đi. Ở nơi công cộng người ta hay túm tụm với cử chỉ ồn ào, hoặc hút hải vôi vãi đi lại, hoặc đi qua chỗ đám người khác cứ phải đưa mắt nhìn vào nhìn một cái. Vài lần tôi thấy người cảnh sát giao thông đứng ở các nút ngã ba ngã tư mồm ngậm tăm, hay điều thuốc, tay ngoáy cái gậy chỉ đường nói chuyện rôm rả với anh xe ôm đang nằm gối đầu tay trên yên xe đợi khách... Tôi buột miệng nói với ông Yamamôto: nhiều người xứ tôi trông cứ làm sao ấy ông nhỉ. Ông ấy quay lại nhìn tôi một lúc lâu, mắt nheo nheo, cười ý nhị : ô thế ra cậu đã có nhận xét và đưa ra câu trả lời rồi đấy nhỉ. Tôi sực tỉnh : tôi chính là người xứ mình

Chuyện mười chín : CÁI LƯỖI CỦA TRÍ THỨC

Tôi quen biết một học giả. Ông ấy, như người ta nói, kể cũng là một cây đa cây đề trong cơ quan. Tiếng nói của ông khá trọng lượng trong các cuộc họp bầu ban. Ông bảo : cô ấy tuy còn nhiều điểm hạn chế trong công tác nhưng ở tuổi như thế nhiều người chúng ta ngồi đây đã chắc hơn gì. Thế là cô kia cười tươi vượt qua chướng ngại. Ông phán : anh này chuyên môn được đánh giá vững vàng, nhưng được thuận lợi như thế thì cũng còn phải cố gắng lắm. Thế là anh kia ngậm đắng mà thua cuộc. Những hội nghị chuyên ngành, có mặt ông, tuy không phải là người đưa ra kết luận cuối cùng, nhưng với những gì ông nói thì ngùn ngụt như lửa cũng phải tắt, nguội lạnh như băng cũng có thể dâng nham thạch phún trào. Để được như thế ông chỉ xoay sang chuyện đời, cá tính, quan hệ riêng tư, quan điểm tổ chức. Rốt cuộc những luận điểm về chuyên môn chỉ là hết sức thứ yếu

Ông yêu một người phụ nữ, đến mức ông ví mình như giọt nắng, người phụ nữ kia là là giọt pha lê, hòa vào nhau thành đóa hoa kim cương. Ai cũng nghĩ là say đắm và lãng mạn lắm.

Một lần chúng tôi mời ông đi ăn, có cả 1 cô gái trong cơ quan đến dự. Ông chệnh choáng say men, say tình, với giọng khàn khàn tình cảm, nói với cô kia là ông yêu lắm, từ lâu rồi. Cô kia ý nhị : ô hay thế còn chị X thì anh bỏ cho ai, đi đâu rồi ? Ông khoanh tay, dẫu môi, lắc đầu trĩu tràng : như cơm nếp nát, may ra chỉ người đói khát còn muốn ăn thôi em ạ... dường như, đờm dâng lên cổ, ông quay mặt ra nhờ khéo một bả xuống chân bàn, lấy chân di di, nói tiếp : anh sẽ làm ứng khẩu tặng em một câu thơ nhé. Ông nuốt vào bụng cái đờm như còn vướng trong họng, rồi ngâm : Anh tuy là học giả - Người ta gọi là nhà - Đụng gì anh không biết – Làm cái tổ hai ta

Từ đó tôi không gặp và không nghe ai trong đám chúng bạn tôi nói về ông ấy nữa

Chuyện hai mươi : TÍN NGŨƠNG THỰC DỤNG

Khu tôi ở có cả nhà giàu và nhà bình thường. Tôi là người có tín ngưỡng nhưng quan niệm Phật tại tâm, nên cũng ít đi chùa chiền miếu mạo. Vợ tôi bảo : mấy nhà nghèo như mình thường hay thắp hương tại gia ngày rằm, đầu tháng chứ như nhà anh chị Y kia giàu có luôn luôn đến cầu tạ ở các chùa chiền, nhiều khi xa lắm, tận bên Trung Quốc nữa cơ đấy.

Một lần gần Tết, cũng nhân chút việc phả nhờ, vợ chồng tôi sang thăm anh chị. Câu chuyện hồi kết xoay sang cúng bái, lễ tết. Chị Y nói : - từ đầu năm đến giờ tôi đi có hơn chục đền chùa cầu khẩn nên gia đình mới được như thế này cô chú ạ. Chả bù năm trước tôi đi cũng nhiều mà chả thấy ăn thua gì. Tôi chả tin gì mấy cái nơi lem nhem , những người bình dân hay đồn đại ấy. Thánh Thần thì tôi nghĩ cũng có đai có đẳng, phân cấp ủy quyền như Chính phủ thôi cô chú ạ, có phả chỗ nào mình cũng đáng đến đâu, đến cũng được việc đâu. Chồng chị ngả người trên ghế xôpha da nhả khói lên trần chậm rãi : bà thì cầu Thánh Thần, bắt quá mấy mâm lễ còm, đồ giả với mớ tiền giấy, còn tôi phả phụng dưỡng Quí nhân, người thật việc thật, toàn bằng đồ thật cả đấy bà ạ, chẳng thể xem thường được. Thế mà đã bằng ai đâu.

Vợ tôi cười vui kể : Đầu ngõ nhà mình, đêm đến nhà nhà ra đổ rác trộm đến là ô uest, vận động mãi không nghe, tự bỏ tiền dọn đi thì tuần sau lại lù lù đống mới. Thế là em thuê mấy thanh niên chợ người đêm xuống xây vệt cái am nhỏ, để cái bàn thờ, rồi em xì sụp khẩn bái vài tối... Từ đó trở đi hai bác thấy đấy chả ai đổ rác ra đó nữa. Tất cả chúng tôi cùng cười...- ô thế mà tôi cứ tưởng... Chi Y thốt lên rồi ngừng bật . Vừa hay cô bé giúp việc cho anh chị bước vào lễ phép nói : - Thưa bà con vừa đi chợ mua đồ lễ về để thắp

hương, còn lẻ mấy ngàn, thấy một cụ ăn xin tàn tật ngoài chợ, thấy thương quá con biểu cụ ấy rồi ạ

Chị Y quắc mắt lên gắt : Gớm nhỉ, lấy tiền của tôi bố thí cho người. Ai mà tin được ma ăn cỗ

- Thưa bà, xin bà trừ vào lương của con ạ - Cô bé nhỏ nhẹ
- Không phải dạy tôi, mà còn như thế còn bị trừ nhiều con ạ

Vợ chồng tôi chào ra về và tôi cứ băn khoăn về những món đồ cúng lễ của người đời trong những đền chùa quanh năm nghi ngút khói hương. Những làn khói, hương rất thiêng, bay lên như dấu hỏi, rồi tan biến hư vô, còn sự đời đang lắng cặn, quanh đây, đặng ngất

Chuyện hai mươi mốt: SỰ BỀ TẮC CỦA ‘GIÁ TRỊ’

Anh H làm họa sĩ ở thành phố D. Tuy ít được học hành cơ bản nhưng anh có năng khiếu từ nhỏ và tham gia vào nhiều phong trào địa phương nên có chân trong Hội Văn hóa Nghệ thuật của TP. Trong mắt của vợ con và hàng xóm thì H là người quan trọng lắm, vì đôi khi người ta thấy khuôn mặt anh xuất hiện trên truyền hình thành phố và nghe đồn cũng có nhiều bài phê phán gay gắt nghệ thuật vị thị trường. Người ta phân cho H một suất đất nhỏ, bán đi được món tiền lớn anh cũng tiêu hết với chúng bạn trong nghề. Anh bảo : Nghệ thuật là tất cả, là vĩnh hằng. Trong các bữa nhậu anh hay nói về những ý tưởng vĩnh hằng ấy của nghệ thuật anh... Anh cao siêu nên vợ con anh không dám đòi hỏi những điều bình thường như những người hàng xóm khác mà làm lười sống.

Nhưng tiền bán đất cũng hết, chính anh thấy bức bối những khi nhạt mồm nhạt miệng. Vừa hay thành phố có chủ trương đền bù thỏa đáng những bức tranh tường cho những nhà trong những khu vực giải tỏa. Được bạn bè mách, lại gặp lòng tham của người dân nên họ gặp anh trao đổi về việc thuê vẽ gấp những bức tranh tường để kịp làm hồ sơ đền bù.

Việc rồi cũng xong, anh nhận được một món tiền không đến nỗi tệ, cho dù những bức tranh tường anh đã vẽ bị phá đi sau khi người dân được đền bù thỏa đáng cho tinh thần nghệ thuật và sự hi sinh nghệ thuật của họ vì sự nghiệp CNH – HĐH của thành phố. Những đồng tiền ấy là những đồng tiền đầu tiên thu được bởi nghề mà anh đem về cho vợ con với một nỗi niềm trân trọng. Thời gian sau đó người ta thấy anh ít nói hẳn, không mấy khi giao lưu ồn ã nơi quán bia tiệm rượu. Anh thôi không xuất hiện trên những bài viết như trước kia nữa. Những bức tường bị phá rồi. Bây giờ anh mới thực sự hoang mang trước câu hỏi : Nghệ thuật là gì, ta sẽ làm gì đây. Vợ con anh lại làm lười

như xưa, nhưng âm thầm trong họ một câu hỏi khác : đến bao giờ họ mới lại có một món tiền như thế

Chuyện hai mươi hai : TIỀN BÓI GIÚP ĐƯỢC HẬU BÓI CHĂNG ?

Trong cơ quan tôi người ta nhận về một thanh niên trẻ. Anh ta có 2 bằng tốt nghiệp hạng ưu. Gia đình anh được xếp vào gia đình có công lao với đất nước. Ông cụ đã từng gần 30 năm sinh hoạt, công tác dưới hầm địa đạo, những ngách hầm mà ông cùng các đồng chí đào nên. Ông thường kể về quá khứ gian khổ hào hùng của thế hệ mình cho các con nghe, như muốn thấm đẫm vào thế hệ sau của ông tinh thần kiên nhẫn, tương thân tương ái để vượt khó. Anh con cũng hay mang điều đó ra khoe với chúng bạn như củng cố thêm cái thân thể của mình.

Công tác được vài năm, những công việc sự vụ triền miên, không quan hệ gì đến chuyên ngành anh ta đã được học. Buồn nản . gặp tôi anh nói : Em sốt ruột lắm, không biết bao giờ em mới được như các chú các bác, đi đây đi đó, có chân trong mọi hội nghị, dự án, tiền thu về rủng rỉnh ? Ngay cả bố em cũng chê em lẹt đẹt, đâu biết rằng để tiến thân bây giờ đâu có như thời của các cụ nữa. Tôi hỏi : - ở đây cậu có thể làm được gì để đạt được sự tiến thân của mình ? Chẳng làm được gì cả - Cậu ta trả lời. Vậy cậu hãy đi nơi khác đi có hơn không ? Tôi bảo.

Rồi anh ta cũng không đi đâu cả. Nghĩ ngợi mung lung thế nào anh ta phát hiện thấy cơ hội kiếm tiền khi khai thác kẽ hở về qui chế của cơ quan. Anh ta rủ bạn bè làm cái việc đó. Hơn 2 tháng sau công an phát hiện, tất cả bị đuổi việc. Gặp tôi anh ta buồn bã nói : anh ạ, bố em đã đi đến cùng những

ngách hầm của mình cùng đồng đội, thế mà em không thể đi ngay ngắn, đến cùng con đường, trên mặt đất, như những người khác

Chuyện hai mươi ba : TINH THẦN GIÁO DỤC CỦA PHỤ HUYNH

ở trường tiểu học chất lượng cao nọ, để chuẩn bị cho ngày khai giảng lớp 1, Hiệu trưởng mời các phụ huynh đến họp và phổ biến nghị sự. Cuối buổi Hiệu trưởng nói : vì trường đông học sinh, lại thêm cả phụ huynh đưa con đi nữa nên nhà trường buộc phải tổ chức ngoài trời. Ngày khai giảng, hơn nữa thời tiết có thể nắng nóng, quý vị hãy nhắc các cháu đội mũ calo và mặc quần áo đồng phục ngay từ nhà. Nhiều tiếng xì xầm trong phụ huynh: cái đó cũng phải nói, đội thế để mà chết nóng à. Mọi người ra về.

Đến hôm khai giảng, không khí háo hức, nghiêm trang. Đến cuối buổi trời nắng thật. Nhiều vị phụ huynh nhón nháo chạy ngang chạy dọc và rất tự nhiên len vào hàng con mình ngồi, lấy báo che nắng, quạt cho con, giúi con uống nước. Những đứa trẻ khác như bị lây lan cũng xáo xáo đưa mắt tìm bố mẹ chúng. Cô hiệu trưởng đề nghị nhẹ nhàng : xin các vị phụ huynh không nên như thế, hãy để cho các cháu rèn luyện một tí cũng là điều tốt, hãy giúp nhà trường giữ được sự ngay ngắn, trật tự và nghiêm trang. Một người đàn ông như không nghe thấy, len lên rất nhanh, giẫm vào chân một cô giáo, ông ta không có lời xin lỗi mà tiếp tục chạy vào nơi con mình ngồi để che nắng và quạt cho cháu. Một phụ nữ có tuổi là nhà báo chứng kiến, lắc đầu : ôi, tội nghiệp, tôi chưa thấy con gà trống nào lao đến xoè cánh che con như thế, nếu ông ấy có một đàn gà con thì ngộ lắm nhỉ. Chính ông ta đã kêu lên chiêm chiêm với con mình và làm gà con của ông kêu chiêm chiêm ngay cả khi nó đã lớn. Nhiều phụ huynh thâm tâm chỉ sợ con mình bị thiệt thòi, hoặc là 'làm

hàng' với nhau mà thôi và do vậy họ rất xa lạ với điều căn bản của giáo dục là giữ gìn trật tự , văn minh cộng đồng hình như không có trong đầu họ

Chuyện hai mươi tư : NHIỀU NGƯỜI THUỘC THỂ HỆ '@'

Tôi biết một thanh niên tên M sống ở gần nhà. Suốt một thời sinh viên cậu ta thường cùng với chúng bạn rủ nhau đua xe cá cược trên các đường phố vào buổi đêm. Có lần bị công an bắt phạt , bố mẹ phải đến bảo lãnh xin về. Lại có lần phải đi viện cấp cứu vì ngã xe. Nhưng M vẫn không chừa.

Tôi nghĩ cậu không có sân chơi cho những thú vui mạo hiểm nên nhân một lần biết tin ở thành phố người ta đang chiêu mộ các tay đua xe thể thao trên sân vận động để quảng cho chiến dịch thương hiệu, tôi đến nhà giới thiệu cho cậu : - này em nên tham gia đi, tiền thưởng lớn lắm đấy, kể cả không giật được giải nhé. Bố mẹ M cũng hào hứng khuyến khích . Nhưng cậu trề tràng nói : - đây không khoái

Đến khi đi làm, cơ quan giao việc cho M trong những dự án lớn, tiền thưởng cao nhưng cậu ta cũng làm cho xong chuyện hoặc thoát thác. M bỏ thời gian khá nhiều tại các quán cafe để làm môi giới thủ tục, quan hệ cho người ta. Có vẻ như cũng kiếm được không đến nỗi

Một hôm tôi đang đi bộ về nhà, M đang uống cafe với chúng bạn trong quán TN bên đường, nhìn thấy tôi nên gọi mời vào. Dăm ba câu hỏi han, cậu quay sang chuyện tiếp với bạn như vừa mới bỏ dở : - Họp hành ở cơ quan tao đểch thềm để ý cho một xác, ý kiến hay có ai nghe đâu, hướng hồ toàn ý kiến như dở hơi. Đấy, vừa rồi thủ trưởng chỗ tao đưa ra kế hoạch này nó chẳng ra cái quái gì, mời mọi người đóng góp bổ xung . Ai hơi đâu mà ý kiến, không khéo vạ miệng. Việc tao tao làm. Rồi quay sang tôi M hất hàm, búng ngón tay : phải không ông anh ! Tôi đáp : nghĩ như em thì người ta chả sinh ra

các tổ chức để làm gì. M nhún vai, một người nhỏ thó hướng vào tôi bình phẩm : ông anh này ngộ thật. M giờ mũi chiếc giày vừa sấn được vào giữa đám bạn hỏi băng quơ: thế nào phát biểu thử xem sành điệu không ? Một người béo lùn quay mặt, xịt một tia cafe qua kẽ răng mà không trả lời. M gằn giọng : sao mà không nói ? Người có dáng cao kều cất giọng the thé : điên à ? Có nói sao thì nó cũng đã trong chân mày rồi ?

Tôi đứng dậy chào mọi người về, cảm giác trống rỗng khó tả. Lối sống, cách xử sự, làm việc phi chính thống, ỡm ờ, dặt dẹo của một nhóm người như thế làm rối trí tất cả những người bình thường . Chúng không phải tội phạm nhưng dường như nằm ngoài lề của những gì gọi là chuẩn mực và chính trực. Chúng kí sinh vào xã hội văn minh nhưng đang làm bại hoại các giá trị. Xã hội nếu nhiều loại người như vậy thì đáng sợ biết bao !

Chuyện hai lăm :THẾ GIỚI QUAN CỦA CÔNG CHỨC

C ngồi trong quán nước, giởng tai, vẻ mặt biến hóa cùng với những lời kể của một người bạn về bộ phim Titanic vừa xem được. Những tình tiết của cốt chuyện phim qua miệng người kể như thấm đẫm vào C thông qua những cái vồ đuôi, tiếng cười hơ hớ, tiếng úi giời.... C thốt lên : phim Mĩ có khác, nhạc phim cũng tuyệt vời luôn

Đồng nghiệp trao đổi với C về việc mời K làm cho dự án . C dăm chiêu

bảo : tớ nghe người ta nói tay K ắt ơ lắm, đã thế lại không có kinh nghiệm thực tế. Thôi để tìm người khác. Cậu đã nắm được ý thủ trưởng chưa ? Ông ấy đã có kết luận về những ý tưởng chính của của dự án này rồi đấy

Trong một lần cơ quan tổ chức đi du lịch, đến thăm phòng tranh của một họa sĩ T. C luôn kè kè đứng sát người hướng dẫn du lịch để nhập tâm từng lời họ giới thiệu và hướng từng ánh mắt theo ngón tay chỉ của người đó đến những chi tiết vẽ trên tranh gạt gù tán thưởng. Khi ra về C len vào giữa mọi người nói : thế mới gọi là nghệ thuật chứ

C cũng chịu khó đọc báo. Những bài viết mà C được phân công làm, người ta có thể thấy đầy áp các sự kiện, dẫn chứng được đăng trên các loại báo khác nhau hàng ngày

C hay được thủ trưởng cử đi dự hội nghị, đôi khi được truyền hình phỏng vấn quan điểm, C thường nói : Những chính sách, chủ chương đã được ban hành như chúng ta biết đã tháo gỡ được rất nhiều bất cập. Đồng chí B đã nói các ban ngành đang tiếp tục kiện toàn để nâng cao năng lực quản lí bộ máy hành chính

Năm vừa rồi con C bước vào năm cuối cùng của Phổ thông trung học. Con C vốn không được giỏi giang lắm và rất phụ thuộc vào bố mẹ. Vợ và con C cần nghe một lời tư vấn, định hướng rõ ràng của người chồng, người cha nên hỏi ý kiến C. C bảo : Đồi cua cua máy đời cáy cáy đào – Gai kia ai vót quả nào ai vo. Mở mắt ra mà hỏi xem con bác N hàng xóm ấy, nó giỏi thế thi trường nào cũng đỗ là sao !?. Vợ con C lặng thinh chẳng biết thế nào nữa cả

Chuyện hai mươi sáu : ĐẠI NGÔN VÀ ẢO ẢNH

Bạn đã từng đến công ty F.com chưa ? Nghe nói ở đó tuyển dụng toàn

những thanh niên có suy nghĩ khác thường, có tư duy đột phá và phong cách tự do khoáng đạt. Ai nấy tự tin lắm. Môi trường của F.com kích thích lắm. Và nếu bạn muốn thấy những ý tứ hoàng tráng, những tư tưởng vĩ đại xin mời cứ đến đó, những mầm mống sẽ chựa quậy trong bạn.... Những tinh thần như : - Ta là 1, là riêng, là Nhất như kiểu Xuân diệu – Hãy là Hoàng Đế đi vương quốc sẽ đến kiểu Alexandri Đại đế... được phát triển muôn hình muôn vẻ : - Bét là Nhất khi bẻ con đường theo chiều ngược lại - Hãy đứng ngoài để gom mọi thứ vào giữa – Bạn chính là một chiếc đồng hồ theo cách mà mình thích – Phản ứng đi, bạn sẽ cháy – Không phải là có thể mà là đương nhiên....Nhiều người sau khi được vào làm ở đó suốt ngày thấy say sưa, lâng lâng : Ta là Ai ? Ai là ta ? A ha !

Bạn đã thử thâm nhập vào một động lực chưa ? ánh sáng muôn màu nhảy nhót hừng hực, những chuỗi nốt nhạc lặp đi lặp lại kích động, không gian bí hiểm, nhìn mà không cần thấy, nghe mà không cần cảm thụ, uống không để khỏi khát, hét lên không cần nội dung. Bạn vốn yếu bóng vía, sức khỏe không tốt lắm, người ta khuyên bạn không nên vào, nhưng nếu bạn cố gắng vào, ngay lập tức bạn cũng hòa được, cuốn vào không gian ấy , cho dù bạn không phải uống thuốc lắc, không phải là ca sĩ, không phải là vũ công.... Những cái ở ngoài kia đáng nhẽ phải là thì ở trong đó không cần phải là bất cứ một điều gì. Vào đó bạn sẽ A ha, không cần phải tự hỏi Ai là Ta, Ta là Ai, Ai không cần là Ai, Ta không cần là Ta (hai cái đó bị tiêu biến) mà vẫn hừng hực Về nhà mới thấy kiệt sức

Bạn đi nghe hát Opera chưa ? Có thể bạn không thật hiểu được nhưng quan trọng là bạn cảm thấy mình có đẳng cấp thẩm mỹ trong không gian nghệ thuật tráng lệ cổ điển mang hơi hướng ‘qui tộc’. Kết thúc vở diễn, mọi người đứng lên vỗ tay rào rào, ắt hẳn bạn không thể ngồi ngây ra đấy, mà cũng cùng đứng dậy như mọi người vỗ tay mãi không thôi, như để tâm đắc, tán thưởng các Nghệ sĩ cho đến khi các Nghệ sĩ phải đi ra đi vào cánh gà vài lần đáp lễ.

Ra về bạn mang theo một cảm giác là lạ dường như mình giống giống Nghệ thuật, khiến bạn cất lên khe khẽ trong lòng ngực một bài hát nào đó vốn rất quen thuộc. Mơ hồ bạn tự hỏi : Ta là Ta ? Ai là Ai ? cho đến khi gặp đèn đỏ trên đường

Chuyện hai mươi bảy : CŨNG LÀ MỘT CÁCH ‘ ĐI TẮT ĐÓN ĐẦU’

Thời buổi thương hiệu đang là vấn đề lớn. Mà thương hiệu gắn với những điều hôm qua, hôm nay và mai sau. Xưa kia ở mọi chỗ mọi nơi người ta xưng danh, gốc gác gia tộc của mình là 3 đời trở lên ‘bần cố nông’ như là một niềm vinh dự , đảm bảo sự tiến thân thì bây giờ mọi cái đã thay đổi, vì cũng khoảng 3 thế hệ mới đã kịp hình thành... Chẳng nhẽ con đường dân giàu nước mạnh đã xây bấy lâu mà vẫn bần cố nông ư? Vô lí ! Cái gốc gác xưa khiến anh thành đạt và giàu có, nhưng bây giờ nó làm cái thương hiệu của anh trở nên chật chội, bức bối. Do vậy cần phải làm một điều gì để thay đổi thương hiệu chứ. Cứ nhìn xem, sau khi Quốc Tử Giám được xưng danh là đại học đầu tiên với lịch sử hơn 500 năm văn hiến thì có tầm quan trọng đến như thế nào đối với các sĩ tử thời nay : các cụ rùa bị xoa đầu đến mòn vẹt, hồng mong nhập tinh hoa tri thức vào đầu các sĩ tử trước khi đi thi khoảng vài ngày

Sự thay đổi cũng không phải nhọc nhằn gì cho lắm. Thực tế cho thấy, nhiều vị qua một đêm tỉnh dậy trở thành tiến sĩ , nhiều người dân ngủ dậy trở thành tỉ phú, nhiều công nhân lam lũ đã trở thành giám đốc.... đó thôi. Khi nghèo mơ đến tiền, khi giàu mơ về tầm. Cái tiểu sử cũ nó cứ kéo họ xuống

Anh kia mới mua được cái ô tô rất xin, điều mà trước kia năm mơ cũng không dám nghĩ. Có xe hơi mới sang trọng rồi, đương nhiên phải sắm thêm cho mình bộ cánh, đôi giày, chiếc đồng hồ... cho xứng tầm. Những thứ đó bỏ

tiền ra mua thay mới được, chuyện nhỏ. Thậm chí bỏ người vợ cũ quê mùa, lấy vợ mới thời trang hơn, chuyện hơi phức tạp nhưng cũng làm được. Bây giờ là họ uất nhất, ngủ không ngon bởi mấy cái giòng tiểu sử 'bần cố nông' ghi trong hồ sơ lí lịch. Cái đó không trong tầm kiểm soát của họ nữa mà là của tổ chức, của bia miệng thế gian. Người ta kéo nhau đến những quán bia tấp nập vài tiền uống đến say để thanh minh hồ sơ, để rửa bia miệng, để khẳng định rằng: ngày xưa nhà tớ là phú nông, địa chủ, tư sản. May thay thiên hạ đang có trào lưu đánh bóng tên tuổi, nên ngay cả bạn nói khổ cũng như có thỏa ước ngầm với nhau mà lờ đi không truy cứu việc họ tùy tiện thay đổi lí lịch trong những câu chuyện

Nhật Bản đấy, họ đã trở thành cường quốc trên thế giới. Thành đạt rồi họ muốn hình ảnh, việc xử thế của họ như những người văn minh nhất thế giới. Nên nhiều công ty thành danh bây giờ vốn là công ty rửa tiền của Maphia trước kia nay không được nhắc đến nữa. Cuộc chiến tranh họ gây ra ở Châu A Thái Bình Dương đầu thế kỉ 20 cũng cần phải viết lại cho đỡ xấu xa hơn

Nhưng đất nước Nhật Bản đã trả giá đắt, đã nỗ lực hết mình cho điều ấy trong suốt hơn nửa thế kỉ. Còn mấy người kia đang cố sửa lịch sử của mình bằng việc đốt tiền trong những quán bia, cho phù hợp với những phép lạ qua một đêm của họ. Lớp trẻ không mừng lung sao được khi thấy xứ mình sao lắm người giàu thế mà đất nước lại nghèo ?

Chuyện hai mươi chín : TÂM LÍ ĐÁM ĐÔNG

H là người thích đám đông, khi lẫn vào đó H thấy an toàn, bình thản, không ai nhòm ngó, đánh giá, động tới, ít nguy cơ lâm sự, và nếu có lâm sự thì cũng có nhiều người xung quanh khiến ai có ý định ăn hiếp ít nhiều phải chùn

tay. Trong đám đông anh thấy hành vi của mình cho dù đang hối hả đi trên đường, hay khi thông dong loãng quãng, đều là có lí, hòa nhập một cách rất tự nhiên mà không cần phải băn khoăn tự hỏi tại sao lại như thế nhỉ, có nổi niềm hay chủ định gì không ? H vốn là công chức bình thường như muôn người, cũng chẳng phàn nàn gì nhiều về cuộc sống sáng cấp ô đi tối cấp ô về, với những công việc lê thê vô hồn, lặp đi lặp lại. Điều H bức xúc là trong 4 bức tường văn phòng nhỏ chỉ có vài người mà chức phận quá rõ ràng, kết quả công việc của mỗi người liên quan chặt chẽ với nhau. Nên anh thấy đám đông sao mà sinh động, dường như không mục tiêu, không hối thúc, không liên kết....cho dù có thể mỗi người trong đó cũng không hẳn thế.

ở đám đông thế nào cũng thấy được một sự kiện, vài trò vui nho nhỏ do các đám bạn hay một người nào đó nổi hứng trong chốc lát. ở đám đông người ta nếu có khác thường một chút cũng chẳng bị để ý, miễn là đừng phạm pháp công khai. ở đám đông nếu có sự khác thường thì đó hoặc là buổi ca nhạc, một cuộc biểu diễn tạp kĩ bán thuốc, một cuộc tắm biển mà người biết bơi hay không đều không quan trọng.... Thật hay ở chỗ, trong đám đông đó anh thấy có không ít người như mình : lang thang đi ở giữa thỉnh thoảng nhìn chỗ này, chỗ nọ , hoặc tụ tập tự phát thành nhóm lớn chỉ tay chỗ kia, cười cười với cái gì đang xảy ra ở chỗ kia. ở những đám đông nếu có phải phát ngôn thì cũng chỉ là gió thoảng, không ai phê bình, phân tích, để tâm. Người ta nói, cười, khe khẽ hát , thậm chí văng tục cũng không nhất thiết phải nhằm vào một đối tượng cụ thể nào, cũng không phải cho mình. Sự vu vơ không có nghĩa nhưng lại được chấp nhận giữa những đám đông, nhất là đám đông đó là tập hợp của muôn vàn sự vu vơ. Hóa ra đó chính lại là cái ý nghĩa cao nhất của đám đông đối với những gì vu vơ.

Trở về nơi làm việc của mình, đến dự các cuộc họp anh âm thầm bị một mong muốn vô hình ám ảnh : giá như ở đó thật nhiều người, giá như chỉ có một cái tên 'công chức' cho mọi người chứ không phải là từng chức danh cụ

thể, giá như mọi người không gọi tên, không yêu cầu, đòi hỏi anh gì cả, để mỗi buổi chiều hết giờ anh lại òa ra công cơ quan như mọi người, lẫn vào đám đông đi trên đường. Vẫn biết rằng con đường ấy sẽ rẽ đến các ngã, mỗi người trong đám đông ấy sẽ về nhà mình hay nơi nào đó họ định đến, nhưng đó vẫn luôn là những đám đông, nếu chẳng may bị tai nạn vẫn trông mong được người sẽ đưa mình đến bệnh viện. Hãy xem đấy, cứ bảo là bọn trâu bò không biết nghĩ đi. Chúng cũng biết sống thành bầy đàn hàng nghìn con trên những bãi cỏ rộng lớn bên những cánh rừng bạt ngàn của Châu Phi, nếu có Hồ Báo tấn công thì xác suất bị ăn thịt của mỗi con giảm xuống 1 phần vài nghìn mà thôi. Chứ ở biển khơi mênh mông kia, thảo nguyên bát ngát, hay cánh rừng hoang vu kia nhờ mình làm sao ai biết đâu mà giúp, biết đâu mà tránh. H không có nỗi niềm cô đơn nhưng anh rất sợ sự đơn độc. Trái núi cũng không mấy khi đứng một mình, nếu có một mình thì cũng trở thành thơ cho các tao nhân mặc khách. Anh biết mình là hạt cát, bởi vậy nơi anh thích là sa mạc, không mong hòa vào với bão cát, nhưng cảm giác yên ổn vì người ta có nói đến 'cát' cũng không có nghĩa là động đến anh, người ta xúc đi hàng xe cát cũng còn lâu mới xúc phải anh, và nếu có bão thì cuối cùng sa mạc mênh mông thế, cát lại trở về với cát, vô sự.

Chuyện ba mươi : Y THỨC LÀM CHỦ

Năm vừa rồi, là năm chẵn kỉ niệm một chiến thắng lớn của xứ sở chống lại ách đô hộ của thực dân. Nhân dịp được đến dự buổi mít tinh, buổi giải lao tôi được tình cờ gặp lại một bác cựu chiến binh già, bạn bố tôi, hai người cùng là chiến sĩ tham gia chiến dịch lớn đó.

Đứng trò chuyện cùng với vài người bạn đồng niên, bác tỏ vẻ bức xúc với cách tổ chức mang tính phong trào, xô bồ, về sự thiếu ngay ngắn, trang trọng cần thiết của nhiều người đến dự mit tinh. Những cái bắt tay hơi hợt, những cử dáng người ngả ngớn, những cái ngáp dài, những đi lại nhón nháo, những tiếng điện thoại di động cất lên đây đó... Bác nói : Tôi xin kể các vị câu chuyện của chính tôi vào cái ngày ấy nhé. Mọi người hướng vào bác chăm chú. Bác kể :

Vào buổi sáng hôm cuối cùng của cuộc chiến năm ấy, khi khắp nơi trên mặt trận vang dậy tiếng hò reo xung phong...! chiến thắng....của quân ta, khi cấp trên đã nhận thấy tín hiệu đầu hàng là những lá cờ trắng được giương lên trên cửa hầm của Bộ tư lệnh chỉ huy của địch. Trung đội tôi đích thân được phân công nhiệm vụ xông vào hầm để bắt sống toàn bộ ban tham mưu địch trong đó.

Băng băng lao lên khí thế, hai tiêu đội được lệnh án ngữ phía bên ngoài, còn tiểu đội của tôi trực tiếp lao vào cửa hầm để vào phía bên trong. Đến trước cửa hầm mở toang, dưới ánh sáng vàng vọt của chiếc đèn điện treo chính giữa căn hầm chỉ huy, chúng tôi nhìn thấy toàn bộ sĩ quan của Bộ tư lệnh quân địch đang ngồi trật tự, nghiêm trang hai bên chiếc bàn để bản đồ kê dọc căn hầm, đầu bàn phía bên kia là Tư lệnh Dtr, đầu đội mũ ca lô đỏ cấp tướng, hai cây cò được dựng hai bên rất ngay ngắn. Tất cả họ đều mặc bộ đồ đại lễ, chỉnh tề

Khi chúng tôi đã xông vào bên trong, bỗng nghe thấy tiếng hô đồng dục của viên sĩ quan trực ban tham mưu hôm đó, bằng tiếng của họ : Nghiêm! Đứng lên...! Lập tức toàn bộ sĩ quan rạp đứng lên theo đúng điều lệnh. Chúng tôi giật mình...Viên sĩ quan trực ban đó tiến đến chúng tôi theo kiểu nhà binh, chúng tôi nghe rõ từng bước chân của ông ta gõ trên nền :rập, rập, rập...Đến trước mặt trung đội trưởng chúng tôi, ông ta: rập! giơ tay chào theo điều lệnh, nói như hét lên, từng câu từng chữ : Thừa ông chỉ huy, toàn bộ Ban tham mưu

chúng tôi sẵn sàng tiếp nhận lệnh đầu hàng...!....

Chúng tôi nghe thấy thế, chúng kiến thấy thế.... Phút chốc quên mất mình là người chiến thắng. Vì trước đó ai cũng nghĩ : đã thảm bại rồi thì nhàu nát, quân hồi vô phèng, chui rúc chốn tránh, nhưng họ không thế mà vẫn giữ được quân kỉ quân phong, hình ảnh oai hùng về tổ chức của họ....Bác cựu chiến binh, đầu hơi khể cúi xuống trầm ngâm như nói với riêng mình : Bởi vậy tuy thua trận họ vẫn luôn là cường quốc. Còn chúng ta ...?....Thì sao ?.....

Hết giờ giải lao chúng tôi trở lại phòng mit tinh, tôi nghĩ mãi câu chuyện vừa rồi của bác lính già, đưa mắt nhìn khắp lượt : câu hỏi kia của bác lính dường như đang hiện hữu khắp đâu đây, cả ở tôi và ở mọi người....

Chuyện ba mươi mốt : CHÚNG ĐANG HÀNG NGÀY HỦY HOẠI

Đang đi đường, dòng người rất đông, bất ngờ hấn rẽ sang đường. Những người đi phía sau vội vàng phanh gấp, quành tay lái vội, có mấy người xô phải nhau. Hấn lăm bầm : mắt với chả mũi, không hiểu cái quân này đầu óc để đi đâu.

Những đoạn đường rất đông, nếu cứ nối đuôi nhau mà đi như thế này

còn lâu mới đến quán bia kịp với chúng bạn. Hắn len sang khoảng trống còn khá rộng ở nửa đường phía bên kia cho chiều xe ngược lại, hắn đánh võng giữa những khoảng trống trên đường và lên lỏi lên rất nhanh. Nhiều người thấy thế theo gương hắn. Rốt cuộc tắc đường bởi những mọi người và xe cộ chen chúc đan xen nhau như lưới rối. Mồ hôi chảy trên mặt hắn làm bầm : mẹ kiếp đường với xá, hết dự án mở đường này đến dự án mở đường khác mà chả giải quyết được gì

Hắn cùng chúng bạn rủ nhau tổ chức sinh nhật cho bạn gái. Là sinh viên, nên không vào nơi quán xá cho tốn tiền, hắn hẹn bạn ở vườn hoa thăm cỏ người ta nuôi trồng rất đẹp dọc theo con phố mới xây bên trường đại học của hắn. Chúng bạn trải nilon lên những thảm cỏ mịn như nhung rồi bày đồ ăn thức uống lên đó bắt đầu cuộc liên hoan. Càng lúc càng vui, men bia bốc lên, lại được bạn bè cổ vũ : tặng gì cho em đi... Hắn vùng đứng lên chạy ra ngay đến luống hoa bên cạnh vợ hái vào lòng những bông hoa tươi tắn đủ màu sắc, rồi ôm đến bên cô gái, bắt chước điệu bộ kiểu 'quí tộc' vẫn thấy trên xinê, hắn quỳ gối trước mặt cô tặng lên cô bó hoa hắn vừa hái được bằng cách như thế. Chúng bạn vỗ tay rào rào hoan hỉ...

Đã lâu lắm rồi tôi vẫn còn nhớ rõ cảm xúc của mình khi xem một bộ phim chống Phát xít của CHDC Đức. Phim kể về một đội du kích nhỏ chống phát xít hoạt động trong vùng địch hậu. Có một anh du kích bị SS phát hiện ra, chúng dùng chó săn truy đuổi theo. Anh chạy hướng vào một công viên bảo tồn tự nhiên. Phía trước mặt anh là một vườn hoa hình Ô van rất dài, nhưng đường chiều ngang của vườn hoa lại rất hẹp, ngay sau bên kia vườn hoa là con suối rất nông và nhỏ, liền kề với cánh rừng cây cối um tùm. Cảnh trong phim là mùa thu, vườn hoa đua sắc thật đẹp.

Anh du kích chạy đến vườn hoa, nhưng không đạp lên trên vườn hoa đó để băng sang rừng cây. Nếu như thế quãng đường phải chạy sẽ rất ngắn, và rừng cây sẽ che chở anh khỏi sự truy đuổi của bọn SS. Anh đã rẽ vòng

sang trái chạy vòng dọc theo chiều dài của vườn hoa để tìm cách băng vào rừng. Than ôi quãng đường phải chạy dài ra, không kịp nữa, anh đã bị bắt, sau đó bị xử bắn.... Chiến tranh qua đi, bao nhiêu thăng trầm, xung đột qua đi, bây giờ ai cũng biết rằng ở đất nước đó đã mọc lên bao nhiêu vườn hoa đẹp đẽ, đặc biệt với những con người có tinh thần như vậy, như anh du kích năm nào.

Chuyện ba mươi hai : THỢ HỌC MÀ KHÔNG SỰ NGHIỆP

N con nhà nghèo nhưng khi còn lớp 12 N có thể 1 ngày làm được nhiều bài toán khó đăng trên các tạp chí toán học chuyên ngành, giật được giải cao trong kì thi học sinh giỏi toán của Tỉnh. Sau khi tốt nghiệp đại học, N thi đỗ 1 suất học bổng cho chương trình cao học quản trị kinh doanh ở thủ đô. Cha mẹ N mừng lắm, tuy gia đình đông người, còn nhiều khó khăn nhưng dồn lực lo cho N từng li từng tí, và đích thân đưa N ra tận Thủ đô để thuê nhà trọ, sắp xếp mọi việc đâu ra đấy cho N yên tâm học tập. Nhưng N liên tục nhắn tin về nhà phàn nàn về khó khăn trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Cha mẹ N phải cử một người ở quê ra để giúp N.

N học xong. Cha mẹ N tuy không nói ra nhưng thầm mong ngóng xem N đã có kế hoạch tìm việc làm ở đâu chưa, điều đó vượt quá khả năng giúp đỡ của họ. Bản thân N cũng sốt ruột, cũng cảm thấy sức ép kì vọng của cha mẹ đã hi sinh cho mình ăn học như thế nào. Những khi đi tuyển dụng, người ta hỏi N về sự trải nghiệm sống, về các giải pháp thực tiễn, dự định cho công việc thì N chỉ biết trả lời bằng những câu chung chung, những ý tưởng mơ hồ,

những quan điểm ở đâu đó trong sách vở. N trượt, rồi lại xoay như chóng chóng, theo chúng bạn làm các bộ hồ sơ thi tuyển vào các nơi khác. Cuối cùng N cũng được tuyển vào làm việc ở 1 công ty non trẻ. Ở đó người ta trả lương cho N cao hơn hẳn mọi người, ai cũng kì vọng vào N với cái bằng MBA mà N có, nên giao cho N trọng trách làm dự án phát triển sản phẩm mới. Nhưng thực ra N không biết nên bắt đầu từ đâu, loay hoay mãi nên người ta chán N, những món tiền thưởng hứa hẹn thật xa vời. Cha mẹ N nghĩ con mình đã thành đạt, còn N cứ bị ám ảnh dai dẳng mãi về bốn phận báo đáp cha mẹ. Nhiều lúc N thấy bế tắc.

N bắt đầu nhận ra rằng trước kia mình toàn giải những bài toán do người khác nghĩ ra, với lời giải có sẵn, còn bây giờ N phải tự đặt đầu bài toán cuộc đời cho chính mình và phải tự giải nó mà không có đáp án cho sẵn. Và những bài toán trước kia N giải nó trên trang giấy, một mình đối mặt với ngọn đèn khuya, như một thói quen của năng khiếu, của đam mê siêu hình. Còn những bài toán bây giờ, phải giải trong cuộc đời năng động, trong một tổ chức, và đối mặt với các trách nhiệm, nghĩa vụ đầy thách thức, với áp lực tạo ra những sản phẩm rất cụ thể thì N chưa bao giờ hình dung đến và chưa được chuẩn bị gì cả. Những điểm 10 của những bài toán ngày xưa và dấu hỏi đầu bài của bài toán cuộc đời bây giờ lòa nhòa nháy nhót trước mặt N, như buộc N phải nhìn rõ chúng.

Chuyện ba mươi ba : TRẺ MÃI KHÔNG GIÀ

Ngày xưa trên thảo nguyên bao la có một đôi vợ chồng trẻ, sinh ra được một cậu con trai rất kháu khỉnh, bụ bẫm.

Lạ thay khi vừa nhoẻn miệng chào đời là cậu khóc mãi không thôi, dẫu thế nào cũng không nín. Người cha đu đưa con trên cánh tay của mình mà nựng rằng : Nín đi, nín đi con trai yêu của cha. Nín đi rồi sau này cha cho con sức khoẻ và tài sản mà cha có. Cậu bé nín được một lúc rồi lại khóc to hơn nữa. Người mẹ thương quá đỡ con trên tay chồng mà ru rằng : Nín đi con trai yêu của mẹ. Nín đi sau này mẹ sẽ cho con một cuộc sống hạnh phúc trẻ mãi không già. Cậu bé thôi khóc, đôi môi tươi tắn đi vào giấc ngủ êm đềm trong lòng mẹ....

Năm tháng trôi qua, cậu bé bây giờ đã là một thân niên tuần tú. Hàng ngày giúp cha chăn gia súc trên thảo nguyên. Đến một ngày kia chàng cưỡi trên mình ngựa phi băng băng về ngôi nhà của mình, gặp cha mẹ chàng nói: thừa cha mẹ hãy cho con điều mà cha mẹ hứa ngày xưa đi. Cha mẹ chàng bảo : cha mẹ hứa gì, lâu quá nay già cả có thể quên rồi. Chàng nhắc lại lời hứa năm xưa. Cha nói : con ạ, thì cha đã cho con tất cả rồi đấy thôi. Người mẹ ôn tồn nói : con ạ, hãy nhìn mál đầu cha mẹ đây, làm gì có cuộc sống hạnh phúc trẻ mãi không già, mẹ thương con nên nói thế thôi.

Nhưng chàng quyết chí lên đường tìm cho mình bằng được, giã từ cha mẹ khăn gói ra đi....

Đi mãi, một hôm trên đường chàng gặp một nhà thơ, chàng hỏi : Nhà thơ ơi, hãy chỉ cho tôi cuộc sống hạnh phúc trẻ mãi không già ở đâu ? Nhà thơ mỉm cười, chỉ tay vào đôi chim khách bay cuối chân trời xa mà nói với chàng : anh hãy đi tìm ở đó, nơi có những nguồn cảm hứng bất tận. Chàng cảm ơn, đi tiếp. Đến nơi khác, thấy một người lính cưỡi ngựa như bay trên đường, chàng dừng lại hỏi. Người lính vung gươm thét lớn: hãy đi tìm ở sự cứu nhân độ thế.... Chàng đi.... và đi mãi.... một hôm trên đường qua ngôi làng và những cánh đồng lúa mênh mông, gặp bác nông dân đang gánh lúa, chàng cũng dừng bác lại lễ phép hỏi: xin bác hãy chỉ cho cháu cuộc sống hạnh phúc trẻ mãi không già ở đâu ạ ? Bác nông dân nhìn chàng cười lớn và chỉ tay

ra cánh đồng nơi đó rất nhiều nam nữ đang vừa làm việc bên nhau vừa hò hát thật vui vẻ : Con hãy ra cùng làm việc với họ, sẽ tìm thấy ở đó..... Chàng nghe và làm theo tất cả....Thế rồi chàng yêu một thôn nữ trong đó. Họ sống với nhau thật hạnh phúc, sinh con đẻ cái đông đúc....

Năm tháng trôi đi, bây giờ chàng trai năm xưa râu tóc đã bạc trắng. Ngồi chơi bên lũ cháu, chúng ríu rít xúm quanh ông : ông ơi kể chuyện cho chúng con nghe đi nào.... Ông bảo : ừ, ngồi xuống đi ông sẽ kể cho các con ông đi tìm cuộc sống hạnh phúc trẻ mãi không già như thế nào nhé. Bọn trẻ nhao nhao : không, ông nói dối, làm gì có chuyện đó... Nhưng ông đã bắt đầu kể, lũ trẻ trật tự lắng nghe.... Cuối cùng ông bảo : Các con ạ, ông đã tìm thấy cho mình rồi đấy. Rồi trầm ngâm ông như nói một mình : thời gian trôi về đâu ? thời gian trôi về tương lai ! Vậy hôm nay ta hãy sống, hãy để những gì ta làm được trên chiếc xe hướng tới tương lai để không bao giờ sợ cái già nua của quá khứ cả

Chuyện ba mươi tư : HÌNH ẢNH CỦA SỰ GIÀU CÓ

Buổi sáng trên đường phố tập nập của một thành phố, có 2 người đàn ông trung niên.

Một người nước ngoài có vàng trán cao, mái tóc bạc kim hất ngược, ăn mặc gọn gàng dẫn đi, đi bộ trên vỉa hè. ở đất nước này đang bùng nổ du lịch nên sự xuất hiện của ông ấy không khiến ai để ý, không nhận ra đó là tỉ phú B.G , nhưng nói đến tên ông ấy ai trên thế giới này cũng biết đó là bậc vĩ nhân bởi những giá trị ông đã cống hiến cho nhân loại.

Người đàn ông kia là người bản xứ, mái tóc đen chải xuôi che đi chiếc trán hẹp, ăn mặc cực kì chải chuốt, đi trên chiếc xe Mec xê đéc đời mới bóng lộn. Xe đi ngược đường đoạn dài rồi dừng lại trước cửa một khách sạn 5 sao,

xuống xe, ông dùng ngón tay vẫy nhẹ, một đám người ăn mặc lịch sự như đợi sẵn ở đâu chạy đến. Nét mặt lạnh lùng, khinh bạc ông nói với họ những gì không biết mà họ túa đi nhanh chóng cũng như khi họ xuất hiện. Ông bệ vệ bước vào bên trong, để lại đằng sau tiếng xi xầm của người đi đường : đại gia Trp khét tiếng đấy....Những người bạn của Trp đã đợi sẵn bên trong, thấy ông họ nhao đến chào hỏi, bắt tay âm ỉ, rồi kéo nhau đến bên bàn đặt sẵn... Những mál đầu chụm lại rồi bỗng nhiên túa ra ngã người trên ghế xa lông da bật ra đủ giọng cười, những tiếng lóng....át cả những tiếng nhạc và tiếng trò chuyện nho nhỏ bên cạnh.... Cứ như vậy cho đến khi họ đứng lên ra khỏi khách sạn, người ta không hề thấy ai làm động tác thanh toán, chuyện đó chắc có người làm cho họ. Trp bệ vệ bước ra, các nhân viên cúi chào lịch sự tiễn khách, ông không để mắt, chậm rãi bước lên chiếc xe đợi sẵn. Chiếc xe lại đi ngược đường một đoạn dài rồi lao vút qua ngã tư đang đèn đỏ. Để lại đằng sau tiếng trầm trồ : cả thành phố này duy nhất ông ấy có xe xịn như thế và ông ta không biết sợ gì cả đâu.

Còn ở góc phố đằng kia B.G đã rẽ vào một tiệm phở nhỏ nhẵn sạch sẽ bên đường, tìm một bàn trống ông khoan thai ngồi xuống. Người ta mang lên phục vụ ông một bát. Ông khẽ nói lời cảm ơn, gấp từng sợi phở nhẹ nhàng ngấm nghĩa rồi thưởng thức. Thịnh thoảng ông nheo mắt, rất khẽ đu đưa mál đầu, và khuôn mặt như có nét cười với những ý nghĩ thú vị nào đó. ăn xong ông đứng lên rút ví lấy tiền, vuốt cho ngay ngắn phẳng phiu những đồng tiền lẻ, hai tay đưa gửi trả người bán hàng. Ông thể hiện một động tác ân cần chào chủ quán, bước ra, đợi đèn đường màu xanh bật sáng, ông nhanh nhẹn qua đường. Dáng ông khuất dần trên đường phố rất đông người.

Chuyện ba mươi năm : TÂM HỒN KHÔNG YÊN ỔN

Hơn nửa thế kỷ trước 2 ông L và ông M còn trẻ lắm, bạn làm thuê cuộc mưu sinh với nhau, bỏ lại đằng sau những năm tháng nghèo, 2 ông đi theo CM. Như người ta thời ấy, các ông khi ra đi, thấy trong lòng ngực trái tim hùng hực của tuổi trẻ, ngoài ra chẳng có gì và cũng chẳng có mưu cầu gì ghê gớm cho mình cả, chỉ mong thoát khỏi cảnh sống hèn

Ông L không may, chỉ được vài năm đi theo CM bị thương phải trở về làng, lấy vợ quê, sinh được 2 trai 1 gái, cặm cụi lam làm trên mảnh đất 5% nhà mình. Các con lớn dần thì gửi cả cho CM, 2 người đã hi sinh hết ngoài chiến trường, chỉ còn lại cô út nay theo chồng sinh sống ở rất xa.

Còn ông M từ bấy trải qua bao nhiêu chặng đường, những công tác, những phong trào, những đại hội, ông đã bôn ba đến khắp nơi, đảm nhiệm mọi chức vụ, đến nay trở thành một cán bộ lãnh đạo cao cấp, được gọi là 'bậc lão thành CM'. Ông M có 3 người con, cả 3 đều thành đạt và giàu có, được người ta gọi là 'đại gia'

Trên Trung ương có chủ trương 'Phong tặng bà mẹ VN anh hùng'. Vài nhà bên có bà mẹ chỉ có 1 con là liệt sĩ mà đã được phong tặng cả rồi, nhưng vợ ông L vẫn chưa được công nhận. Cũng nhiều người xui ông làm đơn xin cấp trên, vợ ông nhiều khi không nói ra nhưng bà vẫn thờ dài với chồng. Ông cười buồn nói : thôi, dù sao nhà mình đã nhận được cái 'đền ơn đáp nghĩa' rồi. Các con cũng coi như cũng ngậm cười được rồi nơi rừng xanh núi thẳm. Vợ ông ngầm theo gợi ý của một số người từ đâu về lúc ẩn lúc hiện, làm rất nhiều đơn xin được phong tặng, việc chưa xong thì qua đời. Sau cái chết của vợ, từ sâu thẳm trái tim ông L luôn không được yên ổn, tuy ông đã lay lắt lắm. Ông không thể sống bình thường được như ngày xưa, cả khi lần lượt nghe tin 2 đứa con đã hi sinh. Bởi vì những điều cả đời ông tưởng như sáng rõ, đã hiểu thì nay ông không thể, không còn cơ hội, không ai giúp để ông hiểu được nữa

Ông M theo con mất người đời thì 'Danh, quyền, lợi' đã có đủ mọi thứ. Ông luôn nói những thứ đó là của tổ chức trao cho ông để công tác thôi.

Nhưng nó dường như gắn rất chặt với chữ ‘Tôi’ càng ngày càng to của ông. Nay ông đã nhiều tuổi Tổ chức gợi ý ông về nghỉ. Từ sâu thẳm ông không hề nghĩ là một lúc nào lại có chuyện đó. Vợ con ông, cấp dưới, bè bạn mỗi người nói thêm vào một câu : làm CM là đến khi tim ngừng đập cơ mà. Ông và gia đình ông không thể hiểu được mình sẽ sống như thế nào khi không còn gắn với những thứ đang được gắn ? Tuy chưa nói ra ý kiến cuối cùng của mình với tổ chức nhưng mỗi lần nghĩ đến tráp tim ông lại hơi nhói lên sự hậm hực. Nhìn vào ai ông cũng thấy họ có ý đồ đen tối cả, và ông chưa tìm cách nào để sống bình thường được với cái tương lai đang rất gần của ông.

Chuyện ba mươi sáu : VỚI TIỂU NHÂN THÌ CÁI GÌ CŨNG ‘THƯỜNG THÔI’

Người ta nói chuyện về một người anh hùng tự chặt cánh tay mình đi khi bị thương để tiếp tục chiến đấu, hấn nghe và xì một tiếng : hoàn cảnh ấy làm thế là đương nhiên, để cho nó vướng víu thêm đau ra, quá tội... Thường thôi. Hấn cười sảng sặc khoát trá như rất tâm đắc khi nghe mấy đứa thanh niên mới lớn gọi tên chệch tên những liệt sĩ : Tô Vĩnh Diện là Tô Vĩnh Đại, Phan Đình Dốt, Bé Văn Đàn.... hay khi nghe được bài hát xuyên tạc Quốc ca mới theo nhạc của bài ‘Tiểu đoàn 307’

Hấn đọc báo thấy kể về Bill Clinton sau khi thôi chức Tổng thống Hoa Kỳ, về hưu có lần đi thổi kèn Saxophone ở một tiệm Bar, lên tiếng bình luận : Đúng là hết thời có khác, Tổng thống hóa ra cũng thường thôi

Đôi khi hấn lớn tiếng rủ chúng bạn đi ăn chơi : tiền là cái đéch gì, thường thôi. Thằng nào chỉ nghĩ đến kiếm tiền mà không biết tiêu là thằng ngu. Cũng có lúc bạn bè lại thấy hấn phát ngôn : đồng tiền là Tiên là Phật, cái gì mà không mua được bằng tiền thì có thể mua được bằng rất nhiều tiền. Có vẻ như

hắn cũng kiếm được tiền đều đều trong cái mớ triết lí đó

Hắn có một người tình nhỏ bé. Cô kia yêu hắn lắm, như một sự tôn thờ của tuổi mới lớn thường say, choáng ngợp với những gì gọi là 'hoành tráng', u u minh minh trong cách lập ngôn, lối sống mà hắn thể hiện. Cô gái cảm tưởng hắn gần giống vĩ nhân bởi vì mỗi khi nhận công việc cơ quan giao phó hắn thường nói : 'chuyện nhỏ như ngọn cỏ, thường thôi'. Cô hiểu hắn như sự trải nghiệm đến đau đớn tiềm ẩn trong những cử chỉ khi hắn bắt đầu chí diển giải những cái cao siêu, qui nạp về những thứ tầm thường, dè bủ : ' ôi dào Ban ngày quan giống như cha, đến khi đêm xuống như ma lần màn Hay hóm gì cái Kinh đô ánh sáng trên đường vẫn còn đầy cứt chó rông đấy, thường thôi....Cái món ăn Lương Long tranh Nguyệt ra cái khí gì, bắt quá hai ngọn rau muống xếp ngoằn ngoèo chụm vào cái hạt đậu tương tổ bố....Thường thôi'

Cô gái đã tự nguyện dâng hiến cho hắn sự trinh tiết. Cái lần ấy xong xuôi. Hắn nằm oặt oẹo trên giường thỉnh thoảng ngáp dài, mắt trôn trôn nhìn lên trần nhà, trong khi cô gái nép chặt hơn vào người hắn, thỉnh thoảng ngược mắt lên nhìn hắn âu yếm như muốn tìm kiếm thấy cảm giác hạnh phúc trên khuôn mặt của hắn. Cô gái khẽ hỏi : anh hạnh phúc chứ ? Hắn nói: sướng lắm, nhưng cũng mệt. Nước mắt cô khẽ chảy ra. Hắn hơi nhồm lên giọng cau có : việc gì mà em phải sụt xịt thế, chỉ được cái quan trọng hóa...

Một lần, biết tin trúng lô đề lớn, hắn lao xe máy quá nhanh trên đường để đến quán nhậu vui với chúng bạn, tông đầu vào một xe tải đi ngược chiều, bất tỉnh. Người nhà được báo vội đến bệnh viện. Họ tắt tả, giục giã, kèm cặp, thỉnh cầu các nhân viên y tế khẩn trương cấp cứu hắn. Họ được nghe người trực ca cấp cứu nói với vẻ gần hất, nhảm nhảm : Chuyện nhỏ, làm gì mà nặng lên thế, người nhà ông bà là vàng đấy chắc. Thường thôi...

Rút cục hắn chết. Các nhân viên y tế bảo : do vết thương quá nặng. Còn người nhà hắn kêu : do các nhân viên y tế quá lè mề, thiếu trách nhiệm...

Người nhà kể chuyện này với bạn hẳn làm luật sư. Bạn hẳn thủng thảng: những chuyện như thế bây giờ, thường thôi...Người nhà tức tưởi : vâng, thôi đành thế.... Cuộc sống vẫn phải trôi đi bình thường anh ạ.....

Chuyện ba mươi bảy : TINH THẦN ĐÍCH THỰC

Trên bãi biển, khi bình minh vừa rạng nơi chân trời, cuộc sống thật là sinh động. Ngoài khơi xa luôn như rất êm ả, chỉ có những ngọn sóng nhỏ xô gần bờ rồi cát lên những tiếng rào rạt

Mỗi sáng, trên bờ cát có rất nhiều người đi bộ tập thể dục hoặc hướng mặt ra biển mà đón những tia nắng tươi tắn và hít thở không khí trong lành của Biển Trời. Mọi người cố gắng nạp thêm cho mình một tinh thần mới, một sức sống mới để tí nữa họ đến với những công việc bận rộn và quan trọng của mình trong một ngày mới.

Một người đàn ông có tuổi đã về hưu, da dẻ hồng hào, gần như sáng nào cũng vậy, đeo bên mình một chiếc giỏ mây nhỏ, đi chậm men bờ cát lúi húi nhặt vào rổ những con sò đem trước được thủy triều đánh dạt vào và khi sáng thủy triều rút xuống chúng đã bị mắc cạn trên bờ cát. Đến khi chiếc rổ được lưng lưng, ông đi nhanh ra mép nước dốc đổ tất cả những con sò vừa nhặt được để sóng tiếp tục đưa chúng ra xa ngoài biển mong chúng tiếp tục cuộc sống của chúng... Cứ như thế khi mặt trời lên khá cao ông ấy mới về nhà mình

Ngoài xa bờ, có một người thanh niên làm nghề kéo lưới. Quàng trên vai dây đai của chiếc lưới quét, anh ta oằn mình tiến từng bước chậm mà vững vàng dọc theo bờ biển. Không được nhiều lắm, nhưng mỗi hôm anh cũng đánh vớt được một ít chú cua, ốc nhỏ và có thể rất nhiều con sò mà ông

lão kia thả xuống đã sa vào chiếc lưới quét nhỏ của anh. Đến trưa anh mang ra chợ bán cho người ta mang đi làm đặc sản, còn anh mang được về nhà chút rau, gạo nuôi gia đình

Một buổi sáng nọ, mọi điều vẫn đang như mọi lần. Lẩn trong đám đông những người trên bờ, vài người vừa tập thể dục vừa chỉ chỗ ra phía biển khác nhau : ngoài kia hình như có người đang bị đuối....! Người đàn ông có tuổi dừng tay nhặt sò, đứng lên nhìn.... Ông lắc đầu nhẹ nhàng như biết sức mình cũng chẳng thể làm được gì... nên ông lại cúi xuống càn mẫn nhặt từng con sò cho vào rổ. Người thanh niên kia chậm rãi kéo lưới và mắt vẫn luôn hướng ra biển, anh đã nhìn thấy đôi cánh tay chấp chới của người bị nạn ngoài kia. Ném dây kéo lưới khỏi vai, anh lao mình trên nước sải đôi cánh tay trần đen bóng... hướng tới đó. Anh đã kịp đến, đỡ người kia lên và dìu họ vào bờ.... Tất cả bình yên vô sự.... Mặt trời đã lên cao.... Mọi người đã về hết chỉ còn anh thanh niên đang cố gắng cho mẻ lưới cuối cùng trong ngày của mình

Chuyện ba mươi tám : HAI BIỂU HIỆN CỦA ‘CÁI DANH’

Chúng ta đều thuộc bài thơ :

Con Gà cục tác lá chanh

Con Lợn ủ ỉn mua hành cho tôi

Con Chó khóc đứng khóc ngồi

Mẹ ơi đi chợ mua tôi đồng giềng

Trong suy nghĩ của người đời, lá chanh là cái làm nên khẩu vị ngon miệng riêng biệt, làm nên cái thương hiệu của món thịt gà luộc. Với người Việt Nam, Gà vốn nguồn gốc nào thì cũng chỉ được nhìn với con mắt, tư duy để ăn thịt mà thôi, cho dù họ có nổi hứng lên mà làm thơ đi nữa. Thiếu lá chanh là không đúng kiểu, kiểu không được thơ hóa không thể sành điệu được – và cái sành điệu đó là của đẳng cấp hưởng thụ, ăn trên ngồi chốc. Cái sang trọng của Gà ở chỗ thịt nó được ăn như thế nào chứ không phải là nó có thể phát ngôn cái gì - chúng thuộc đẳng cấp phục vụ. Con Gà dù nguồn gốc nào thì lá chanh cũng làm sang lên cho chính nó, nó được ca ngợi tuy rằng thịt của nó đã bị chặt ra làm nhiều miếng xếp trên đĩa... Và bao đời nay chắc hẳn loài Gà cũng vì thế mà biết rằng : vào các ngày lễ tết, khi hội nghị người ta hái lá chanh là báo trước cái chết của mình rồi...

Với con Chó con Lợn thì giềng hay hành cũng có ý nghĩa tương tự mà thôi

Thế thì tại sao chúng (Gà, Chó, Lợn) lại cất lên tiếng lòng của mình thiết tha năn nỉ con người đến vậy : hãy đi mua cho chúng những thứ gắn liền với cái chết của mình ? Hóa ra lá chanh, hành, hay củ giềng đối với người là gia vị nhưng đối với bọn Gà, Chó, Lợn thì đó là sự mưu cầu thể hiện bản thân chúng vào khoảng thời gian cuối cùng của cuộc sống. Trong bọn Gà, Chó hay Lợn cũng có loại tiểu nhân hay bậc quân tử. Với kẻ tiểu nhân thì đó là sự theo đuổi cái danh hão thật đáng sợ : chúng khoe nhau về sự sang trọng của chúng ở cái lá chanh, cây hành hay củ giềng do con người gán cho chúng từ sở thích khẩu vị của họ. Chúng chạy theo cái Danh mà đi đến cái chết – Nhưng với bậc quân tử thì đó là : thôi, nếu có chết, thì phải chết đúng cách, xứng đáng, có giá trị, muốn cống hiến, thể hiện cái hay của mình cho những ai ngồi trên mâm cỗ không phải là kẻ phàm phu tục tử, để lại tiếng thơm cho muôn đời...đẹp mình, đẹp người.... và như thế chết cũng được. Cái Danh ấy đã được tôn vinh

Chuyện ba mươi chín : TRÌNH ĐỘ CỦA VĂN HÓA

ở khu phố kia có 3 gia đình

Gia đình anh X sống trong một căn nhà cổ do tổ tiên để lại, nhưng hiện rất nghèo. Chị vợ tất tả buôn bán quanh năm bằng gánh hàng lê ghim nhỏ nhỏ tần tảo nuôi chồng con. Anh X vô nghề nghiệp, sáng sáng la đà trong những quán rượu cóc, ôm đầu gối rung bần bật suy đoán những con số mông mị cùng đám người cóc cáy say đề. Đến trưa trở đi X biến mất dạng trong một nhà ổ chuột của ai đó và đánh bạc. Nhiều khi hết tiền X về nhà lén lấy đi vài thức đồ đạc đáng giá của gia đình mà vợ đã chất chiu mua được mang đến hiệu cầm đồ. Thỉnh thoảng người ta thấy X dật dẹo lê bước về nhà trong điệu bộ say xỉn, chửi càn... rồi sau đó tiếng la hét của anh ta chửi vợ đánh con.

Nhưng người ta cũng quá nhiều lần chứng kiến X dượt đuổi kẻ trộm – những đứa nghiện hút cùng đường – ăn trộm đồ của nhà anh ta, làm náo loạn cả phố phường. Hay cảnh X thăm thiết đi tìm kiếm vợ bị một người đàn ông khác phả lòng rủ đi, năn nỉ vợ hãy trở về với mình. Hay là X đã nổi điên lên sẵn xô đánh nhau với một kẻ đầu đường xó chợ khi nó bắt nạt đứa con mình...Thiên hạ nhìn X như một kẻ sống thừa và thương hại cho vợ con của anh ta...

Gia đình anh Y chưa thể gọi là khá giả, anh làm công chức, chị là giáo viên với 2 con đang đi học. Mọi người nhà anh lúc nào cũng ngay ngắn, hòa thuận, thương quý và tôn trọng nhau lắm, họ biết làm tốt bổn phận của mình để đem cho nhau niềm vui và xây dựng gia đình. Vài kẻ xấu mồm nơi quán nước đôi khi đố kị khi có ai đó khen ngợi gia đình Y : dào ôi, chưa đến lúc đấy, rồi cũng choảng nhau thôi. Điều tiếng có đến tai anh chị, họ chỉ cười hiền lành, nhìn nhau bằng ánh mắt ấm áp mà chẳng có lời qua lại nào. Hai đứa con anh

chị lần lượt vào đại học với điểm thi cao và chúng cố gắng làm mọi việc có thể để đỡ đần bố mẹ. Người ta trộm nghĩ gia đình anh chị như thế thì chẳng ai có thể rủ rê được chị, anh chẳng muốn bỏ đi đâu, chẳng ai có cơ gì mà bắt nạt con anh. Cũng có lần kẻ trộm đột nhập vào nhà, anh cũng không hô hoán, rồi người ta thấy mọi chuyện êm thấm cả. Đến nay anh đã xây được căn nhà mới nho nhỏ, chẳng có tường gai, năm bảy lớp then cài gì cho cam.

Gia đình anh Z, sau bao nhiêu năm bôn ba làm ăn xa xôi, nay đáng được gọi là giàu có, con cái họ thành đạt cả. Họ chuyển về khu phố đó sinh sống, xây một ngôi biệt thự khang trang trên mảnh đất mua được. Căn biệt thự chỉ có 2 tầng nhưng mở hướng ra bốn bề đón gió và ánh sáng, cây cối được cắt tỉa cận thận trông thật đẹp mắt và mát mẻ. Từ khi có biệt thự đó cảnh quan khu phố như cũng đẹp lên và giá đất cũng nhích lên. Anh Z rất chịu khó tham gia hoạt động cộng đồng của khu phố. Khi thì anh đóng tiền để trồng cây xanh, khi thì đứng ra lập quỹ giúp các gia đình nghèo. Anh chị Z bằng cách nào đó còn biết cả hoàn cảnh các cháu học sinh vượt khó để đến thăm và giúp chúng theo đuổi việc học tập. Hàng xóm láng giềng ai cũng kính trọng anh chị, sẵn sàng làm theo những việc công ích mà anh chị chủ xướng. Và không hiểu sao vườn nhà anh chị rộng thế, cây trái xum xuê, nhiều đồ đặc được bày ngoài sân mà ngay cả bọn trộm cắp và nghiện hút cùng đường cũng không bưng mắng đến lấy thứ gì. Có người lo xa hộ anh nói về việc đó thì anh cũng chỉ cười mà trả lời: Đã là kẻ trộm thì nó phải lấy, bằng mọi cách. Chúng ta hãy cố gắng giúp họ khỏi phải như thế có hơn không

Chuyện bốn mươi : NỖI CÔ ĐƠN CỦA LÒNG KIÊU HÃNH

Chim ưng bay trên cánh rừng đại ngàn, còn Hồ sống ở khu rừng tranh của nó. Một lần Chim ưng bay vợ vẫn, Hồ đi lang thang, gặp nhau bên bờ

suối. Chim ưng đậu trên một tảng đá lớn, Hồ nằm trên một thảm cỏ, chúng trò chuyện với nhau. Hồ nói : tôi thích ngắm cảnh chị chao liệng trên bầu trời xanh thẳm, kiêu hãnh làm sao. Chim bảo : tôi say mê cảnh được nhìn anh băng mình trên đồng cỏ tranh dưới nắng chói chang, dũng mãnh làm sao. Chim ưng buồn nói: những lúc như thế anh biết là tôi rất cô đơn không ? Tôi không thể làm bạn với bọn kèn kền được. Càng bay cao bao nhiêu tôi càng cô đơn bấy nhiêu. Hồ nói : Mà tôi cũng như thế thôi, những khi lững thững đi trên đồng cỏ, càng mạnh mẽ bao nhiêu tôi thấy mình đơn độc bấy nhiêu. Tôi cũng không thể làm bạn với bọn chó khoang trên đồng cỏ kia được

Này, tại sao chúng ta không làm bạn với nhau nhỉ ? Cả Chim ưng và Hồ bỗng nhiên đồng thanh hỏi nhau

Rừng đại ngàn là của tôi, nơi ấy đâu có giành cho anh – Chim ưng trầm ngâm rồi trả lời

Đồng cỏ kia là của tôi, nơi ấy cũng không phải giành cho chị – Hồ mơ màng rồi nói

Chao ôi, cái đồng cỏ ấy bắt quá chỉ có vài sải cánh và anh di chuyển loanh quanh ở đó, thì Chúa tể rừng xanh nổi gì ? Người ta đốt dần những đồng cỏ thì anh còn thần dân không ? Những đám người kia săn đuổi anh... thì anh còn là một biểu tượng về sự dũng mãnh nữa không ?

Bầu trời cao rộng thế nhưng đôi cánh mỗi của chị cũng chỉ vừa sức với một khoảng nhỏ nhỏ trên cách rừng đại ngàn thôi sao ? Gọi chị là Nữ hoàng trời xanh có quá đáng không ? Người ta cũng đang chặt phá đại ngàn, bầu trời kia người ta đang nhả khói thì chị còn sống được nữa chăng ? Chị còn đáng được coi là nguồn cảm hứng cho họ làm thơ ? Có còn là biểu tượng của lòng kiêu hãnh nữa chăng ?

Anh hay ngược lên vì anh khao khát bầu trời của tôi ? thật tội nghiệp – Chim ưng bảo

Chị hay nhìn xuống vì chị thèm muốn con mồi của tôi ? Quá đáng

thương – Hồ đối đáp

.... Cứ thế, lời qua tiếng lại.... Chim ưng và Hồ mỗi lúc càng tức giận nhau đầy mình và bỏ đi không bao giờ còn gặp gỡ, trò chuyện với nhau nữa... Thế giới trở nên cô đơn hơn bao giờ hết khi chứng kiến một cánh chim ưng lơ lửng trên trời cao đầy gió và một bóng Hồ ngẩn ngơ trên đồng cỏ đầy nắng

Chuyện bốn mươi mốt: HẬU QUẢ CỦA GIÀU SỎI

ở một làng nghèo kia, nhìn quanh gia đình nào cũng khổn khổ lắm. Người này nhìn người hàng xóm mặc quần pích kê mỏng, anh ta cũng tự thấy mình không hơn gì tuy quần mình còn lành lặn, vì ai cũng biết mấy hôm nữa quần anh ta cũng phải pích kê như họ mà thôi. Mọi người sống đời lam lũ vốn đã quá vất vả, tàn tảo sớm hôm, nên lòng bảo dạ ăn ở với nhau nên quây quần, lấy sự đùm bọc, dĩ hòa vi quý, chín bỏ làm mười, bán anh em xa mua láng giềng gần... làm điều căn bản. Mọi người đều sẵn sàng đến giúp nhau cả ngày những gì có thể mà chả bao giờ toan tính tiền nong.

Trên khuôn mặt những người phụ nữ của làng quê nghèo đó vẽ tất bật lo toan luôn thường trực ở bao nhiêu nét nhăn đen xạm. Những buổi đi chợ của họ cho gia đình thường là từ sáng sớm đến tối mịt với vài chục ngàn đem về, rồi họ mua được mớ rau mớ cỏ, hí hỏ khoe với nhau đã thêm nếm được củ hành quả ớt. Họ dạy nhau cách bớt đi được một vài số điện thấp sáng, gọi điện thoại theo cách mà người ta khuyến mãi, trọn vẹn cả một cuộc trao đổi mà chẳng mất đồng nào. Đó là những niềm hạnh phúc hàng ngày của họ

Làng quê nghèo đó nhờ qui hoạch đô thị đã trở thành mặt đường, thời buổi giá đất đắt hơn kim cương, ai ai cũng được đổi đời. Mỗi gia đình được chuyển đến nơi ở mới chất lượng cao, nhận được những món tiền đền bù kếch sù mà trước kia trong mơ họ cũng không dám tưởng tới. Nhà nhà đua

nhau mua xe máy, điện thoại di động đắt tiền, rủ nhau ăn nhậu tối ngày....Nhưng cuộc bù khú rông dài của họ thường dẫn đến sự khoe khoang như cãi nhau, rằng người này tiêu tiền sành điệu hơn người kia những gì, hoặc buôn chuyện hàng giờ trên điện thoại về hóa mỹ phẩm nào có thể xóa đi những nếp nhăn xưa kia trên khuôn mặt họ. Việc giúp nhau đã trở thành xa lạ, bây giờ sẵn tiền là thuê được ngay những trung tâm dịch vụ luôn coi họ như những ông chủ. Đêm đêm trên chiếu bạc họ sát phạt nhau lạnh lùng những món tiền to

Nhưng chẳng mấy chốc cạn tiền, những con người đó bây giờ đã rất ngại lao động, nghề nghiệp mới vẫn chưa có, đã quen ăn ngon mặc đẹp, bắt đầu cảm thấy trong thâm tâm sự bết tắc về tương lai mù mịt của mình. Họ tìm cách bán lại rẻ mạt những thứ xa xỉ trước kia đã mua để lấy tiền trang trải nhu cầu thiết yếu hàng ngày. Làm gì để kiếm sống đây? Họ tiếp tục đồ đen để có tiền. Họ đưa mắt nhìn sang những người hàng xóm mà nghĩ rằng những người kia sao lại tự nhiên có nhiều tiền một cách rất vô lí thế nhỉ và tiêu tiền sao mà vung tay đến vậy nhỉ Sao mình lại không tìm cách kiếm tiền từ những người ấy nhỉ ? Những ý nghĩ làm ăn lẫn nhau như một sự ám ảnh cứ nhen lên bứt rứt họ hàng ngày...Nhưng rút cuộc đại bộ phận họ trở thành những người cầm đồ của nhau, một số khác thì tự mở quán nước chè chén ở gầm cầu thang, hay bên vườn hoa của toà nhà chung cư, những quán nước như vẫn thấy ở gốc đa đầu làng xưa kia

Trong những người được kể trên, có vài người khôn ngoan sớm nghĩ ra rằng: gia đình mình đã bao nhiêu đời chân lấm tay bùn không góc đầu lên được, nay có một món tiền nếu ăn xài thì rồi cũng hết, đầu tư làm kinh tế thì chẳng hay....nên đã nghe theo một đường dây mua được mảnh bằng cấp cho mình và đã chui vào nơi quan trường.... Những người này thấy cảnh những hàng xóm ngày xưa của mình đang bết tắc mà cười nửa miệng : cho chúng mày chết, ai bảo ngu mãi thế

Chuyện bốn mươi hai : NGƯỜI TA ĐANG NGÂM MỌI THỨ ĐỂ BỒI DƯỠNG

Hình như khoa học có nói câu ‘ăn gì bổ nấy’ . Nhưng đã bao nhiêu đời nhiều người chẳng cần biết đến khoa học, có thể do thiếu thốn, suy dinh dưỡng quá lâu mà rất tin vào quan niệm thế chẳng mà hành động rất thực tế ? Vài người vì tin thế nên sáng nào cũng làm bát óc lợn trần tái... nhiều năm rồi cứ thấy đau đầu, mù mị dần dần ra mãi. Đến bệnh viện mới tá hỏa là nhiễm phải sán lợn có trong món khoai khẩu kia. Nhưng những người yếu sinh lí vẫn ăn rất nhiều ngẫu pín. Những người còn lại vẫn ăn mọi thứ vì không bổ ngang cũng bổ dọc, vì ngấm ra là không có cái gì mà không có chút thức bổ trong đó, cho dù cũng chẳng giải thích được mối quan hệ tương ứng, chẳng hạn như ăn trứng thì bổ trứng à ? Người làm gì có trứng ? Và những con lợn con gà vẫn phải chết, những sinh vật quý hiếm ngày càng bị tiêu diệt

Rồi người ta lại kháo nhau với niềm tin sâu sắc rằng từ sừng Tê giác, mật Gấu, cốt Hổ cho đến tiết rùa, sâu chít, ong đất, rễ cây bám trên vách đá nếu ngâm rượu uống sẽ cho người ta những khả năng giống như những thứ mà người ta đã bỏ vào rượu. Đến đây thì quan niệm đã phát triển lên một bậc mới : ăn uống sẽ cho họ thêm những khả năng mà họ không có chứ không còn là sự cố đưa vào người những giá trị bổ béo của thức ăn nữa. Tuy cũng có vài người bị đột quỵ vì uống quá như thế nhưng không hề làm giảm lòng tin của những người khác. Cũng bởi thế bây giờ là cái chết của những cánh rừng, biển cả, dòng sông, đồi núi bị xói tung lên, cạn kiệt,

Và rất lạ, như có một nỗi lo gì đó, từ đâu không biết, trong những bữa ăn, bữa uống như thế, nhiều người không mấy khi nghĩ hay bàn đến chuyện công việc tí nữa mình phải làm vì họ không tin vào kết quả những việc đang làm, mà hay quay ra bình phẩm với nhau về cuộc sống xã hội, rồi cảm thán

với nhau rằng đã rất lâu rồi chẳng còn thấy những nhân vật anh hùng, những tấm gương thời đại, những tinh thần quốc sĩ nữa....những điều đã khiến cho họ như hôm nay.... Phải làm sao đây để người người phải hiểu : học gì, thời đại ra sao ai cũng phải được thấm đẫm, được bồi bổ bởi cái khí chất của người xưa.... thì mới mong tinh thần khá lên được. Họ bàn với nhau xới lên những di cảo, những cổ vật, những dấu tích.... in những cuốn sách, xây thêm những lăng đài tưởng niệm về các cổ nhân....Những công trình ấy ra đời, hàng ngày những dòng người viếng qua, Xuân Hạ Thu Đông... để bồi bổ cho mình một điều gì đấy, để có thể tin vào một điều gì đấy, không thế thì người ta sẽ chết mất

Chuyện bốn mươi ba : XÃ HỘI NỮ TÍNH QUÁ

Ngày ấy chiến tranh, những làng quê vắng hoe vắng hoắt bóng dáng những người đàn ông trẻ tuổi và khỏe mạnh - họ đều phải ra chiến trường cả, ở những nơi mà ngay cả các cô gái thanh niên xung phong đã 'tiếng hát át tiếng bom' , mở đường và phá bom. Hậu phương chỉ còn thấy những ông già, và những em bé, phụ nữ trong những ngôi nhà sơ xác và trên những cách đồng thẳng cánh cò bay. Bao nhiêu sản vật, lương thực làm ra đều dành gửi cho chiến trường và nộp thuế để nuôi bộ máy Nhà nước. Chỉ còn lại phần rất nhỏ mang về nuôi gia đình. Đôi khi người ta thấy một đàn ông còn trẻ đâu đó trong vài gia đình thì thường là thương binh, họ tần tảo quanh quẩn trong nhà, lúi xúm mà phụ giúp thêm vợ những việc nội trợ nho nhỏ, hoặc làm những việc mà vợ đã xấp đặt sẵn. Cuộc sống thiếu thốn đủ bề, thêm vào đó là những cuộc bình xét tập thể nhằm kiểm soát và xiết chặt hơn nữa việc phân phối đã biến những người phụ nữ nuốt nhọc nhằn vào trong, ăn sóng nói gió, gồng mình lên kéo bừa thay trâu, làm tất cả những việc nặng nhọc nhất mà bình thường đó là việc của người đàn ông.... ở thành phố và thị trấn cũng vậy, họ

đã thực sự trở thành trụ cột gia đình từ việc nuôi sống gia đình, dạy dỗ con cái, cho đến tham gia vào các phong trào kiến quốc vĩ đại...Nhiều người phụ nữ khi bất mãn chửi một câu tục tĩu : ‘có mà ăn cặc bố’ ...nghe sao mà cảm khál, cá tính thật mạnh mẽ. Phụ nữ đã trở thành đàn ông thực sự.

Rồi chiến tranh cũng kết thúc. Đàn ông đã trở về. Bao năm tháng chiến tranh xa nhà, cái tình cảm thấm đẫm trong tâm chí họ là hình ảnh, kỉ niệm với người mẹ, người chị, em gái của mình. Họ biết ơn sâu sắc những người phụ nữ. Người phụ nữ bây giờ được dễ thở hơn, theo năm tháng họ cũng đang quay trở về nhiều hơn với thiên chức bình dị của mình.

Xã hội an cư, bây giờ là thời đại của những người đàn ông báo đáp lại phụ nữ. Những cuộc họp hành, đại hội, những lần thay đổi, những đấu tranh nội bộ....ngày theo ngày diễn ra.... Khiến cho tất cả đều tự hiểu : tự do tư tưởng, tư duy đột phá, sức mạnh khai phóng của ai đó hãy cất kín nó đi, chiếc ghế là rất quan trọng, nhiều khi là quyết định. Vì thế ai cũng thấy cần tích cực điều chỉnh lại mình : khổ hạnh một tí, yếu ớt một tí, kín đáo một tí, mềm mại một tí, nhỏ nhẹ một tí, biết chiều lòng nhau một tí, sâu sắc như coi đưng trầu thoi....để được nhiều người an tâm mà chấp nhận, bao bọc, ủng hộ mình.... hơn nữa thêm người khác thương có tác dụng như được cấp trên ủng hộ vậy. Đàn ông lại càng thấy nên thế vì từ xưa đến nay, chịu ảnh hưởng của phụ nữ, trong sâu thẳm họ biết rõ cái kiểu cách ‘ yếu liễu đào tơ’ có sức mạnh cảm hóa to lớn đến như thế nào. Những từ ‘anh anh em em’ ngọt như mía lùi vốn là câu đầu miệng của người đàn bà mà sao bây giờ được các ‘trang nam tử, râu hùm hàm én’ sử dụng nhiều đến vậy trong quan hệ với cấp trên của họ. Họ đã đang mất đi cái gì vậy?

Nhiều khi cũng bí bách muốn giải tỏa cái phẩm chất đàn ông ‘ chân đạp đất đầu đội trời’ của mình, họ chọn cách an toàn, ở những nơi an toàn : tùm năm tùm ba ngôi lê đol mách, ồn ào bình phẩm điều này người nọ, tâm tình thanh minh thanh nga, hoặc nhỏ to phô trương bản thânCũng có lí giải cho

họ rằng cái truyền thống của ta giống như tình dục thường ác liệt trong kín đáo chứ không khoe ầm ầm ra nơi thiên hạ. Nhưng vợ của họ vẫn chê chồng : trong bóng tối ông cũng chỉ lẩn mẩn mà thôi. Nhiều đàn ông khi bế tắc chửi đổng một câu : ‘bà dí nồn vào’ nghe như PD. Cứ như thế khí chất của họ dường như đang bị nhột nhạt đi. Vài bậc trượng phu còn lại, những người thường bị vợ mắng là chẳng được tích sự gì, thốt lên rằng xã hội ta nữ tính quá.

Chuyên bốn mươi tư : CON KIẾN MÀ LEO CÀNH ĐÀ

Như bao lần, mọi người đang rôm rả trò chuyện, bắt đầu từ bóng đá. Đám đông nho nhỏ đủ thành phần ngồi quanh những bàn nước trà bằng nhựa, vết trà lưu cữu, cáu bẩn. Cái tinh thần ‘màu cờ sắc áo’ hòa lẫn với những tâm trạng cay cú thắng thua. Cũng như bao lần, câu chuyện chung một lúc sau quay sang bình luận về tình hình tiêu cực xã hội, sự xuống cấp của nhân tình thế thái. Vài bác đã về hưu quay sang nhau lắc đầu như vừa hỏi, vừa cảm thán băng quơ : những chuyện như thế này Người ta có biết không nhỉ ?

Một người trung niên kể : cơ quan anh đang đứng trước sức ép phải tiến hành một cải cách to lớn. Mọi người đều nhận thấy. Lãnh đạo họp toàn cơ quan thăm dò ý kiến, ai ai cũng hăng hái giơ tay nhất trí cần phải làm cái gì đó càng nhanh càng tốt. Cơ quan mời một chuyên gia ngoại quốc thuộc hàng đầu trong lĩnh vực này. Ngày đầu tiên ông ta thuyết minh say sưa, nhiệt tình về dự án sẽ tiến hành. Thỉnh thoảng ông đưa mắt đến từng cán bộ chuyên viên của cơ quan ngồi dự họp, và hỏi : các quý bà quý ông có hỏi thêm gì, chất vấn gì, bổ xung gì không ? Không một ai trả lời, và đưa mắt nhìn xuống tờ báo mang theo để đọc, lảng tránh... Một vài tiếng ngáp cất lên... Đến cuối ngày thứ hai tình hình cũng giống như vậy. Ông chuyên gia bức xúc quá, liền cầm lấy chiếc

máy projector rất đắt tiền của doanh nghiệp, giơ lên cao và nói : tôi sắp đập vỡ chiếc máy này đây, có ai có tôi không ? Những khuôn mặt ngồi dự họp đang lơ đãng, hoặc gà gật, hay đang xem báo, bỗng choàng tỉnh, trở nên sinh động, đều hóng lên tập trung cao độ nhìn vào ông chuyên gia ... nhưng không có ai lên tiếng có cả.... họ chờ đợi.... Cảm nhận tất cả những điều ấy, ông chuyên gia thờ dãi, từ từ đưa tay xuống, để chiếc máy lại trên bàn, hôm sau cáo từ về nước.

Chuyện này lại tiếp sang chuyện khác. Đến khi sự bức xúc đã bùng bùng trong khẩu khí của vài người xung quanh, một bác cựu chiến binh thông thả : các bác có thấy là: số kẻ trộm, số những kẻ vượt đèn đỏ chỉ chiếm tỉ lệ vô cùng nhỏ so với những người lương thiện, những người biết dừng xe ở vạch lằn ranh không ? Vậy thì có gì mà phải lo quá, bức xúc quá lên thế? Phải nhìn thấy bao nhiêu sự tốt đẹp còn lại chứ !

Một bác y sĩ có tuổi lên tiếng : Các quan chức ngày nay hệ thần kinh quá nhạy cảm để hơi một tí là tuyên bố với báo chí rằng bị shock nặng vì sự thật mà dư luận phát hiện trong cơ quan mình, vậy đây thần kinh xấu hổ của họ đâu khi đề cập đến trách nhiệm cá nhân mình ? Người ta phát điên lên vì việc học hành như hiện nay nhưng vẫn lao vào guồng của nó như con thiêu thân, rồi làm cho sự tồi tệ của nó ngày càng phát triển là vì sao vậy ? Người lái xe của cơ quan anh từng bị hại bởi trál ý thủ trưởng, rồi cơ nạn cũng qua khỏi, trở thành tổ trưởng tổ xe, anh ta đã đối xử không ra gì với những nhân viên dưới quyền trál ý mình.

Một anh làm nhà báo chia sẻ điều tra của riêng mình : ai cũng đổ mặt chữi tham nhũng nhưng rất nhiều người đều công khai thể hiện là : nếu mình có điều kiện cũng sẽ tham nhũng. Mọi người nói chung là dừng lại trước lằn ranh khi có đèn đỏ, nhưng rất nhiều người ấy cũng sẵn sàng vượt đèn đỏ với bất cứ lí do nào nảy ra bất chợt của riêng mình. Người ta chữi đánh kẻ trộm, nhưng các vị hãy thử xem trong đời chúng ta có ăn trộm cái gì không ?

Mọi người xung quanh ngồi nghe anh nói rồi trầm ngâm gật gù đồng thanh mà thở dài rằng : thôi thì mọi cái đều có cái lí của nó, khôn sống mống chết vậy

Chuyện bốn mươi năm : NÓI CHUYỆN MỘT TÍ VỀ BỌN CHUỘT

Nhà tôi hay bị bọn chuột quấy quả. Nó làm cho gia đình chúng tôi phát điên lên vì đồ đạc, sách vở, đàn sáo trong nhà bị gặm nhấm, thức ăn, đồ thờ cũng bị lồi tha vương vãi.... Tôi đã để bao nhiêu công tìm hiểu , tưởng là để đánh đuổi được chúng, thế mà chịu thua, chỉ cóp nhặt được vài nhận xét sơ đẳng về bọn chuột . Nhưng tôi cũng xin được lưu ý là những nhận xét này có lẽ chỉ đúng với chuột nhà, nghĩa là bọn chuột sống gần người, dường như đã học được những thói xấu của người để xử sự lại với chúng ta, khiến cuộc sống của chúng ta bị rối loạn

Chuột không còn biết sợ mèo. Chúng thường nấp ở chỗ mà quan sát được đầy đủ hành vi của Mèo trong khi Mèo không nhìn thấy chúng hoặc nhìn thấy mà không thể vào được. Cũng bởi vì Mèo bây giờ được ăn ngon, ngủ yên, được chiều chuộng chả thiết gì đến thịt Chuột tanh tươi sống sít, hơn nữa bọn Chuột bây giờ rất to khỏe, nhâng nháo và liêu lĩnh. Thế hệ Mèo hiện đại không có áp lực phải báo cáo công trạng, đáng yêu là được rồi, thấy lao động như tổ tiên chúng thật mệt hạng. Trong ý thức bây giờ của Mèo, Chuột là vấn đề của chủ nhà chứ không là kẻ thù của chúng

Thuốc độc cũng không làm gì được Chuột. Vả lại cái độc nhất là âm mưu quỷ kế có thể làm chết cả Thánh Thần thì con người không cho rằng bọn Chuột xứng đáng được hưởng. Với thuốc độc thông thường, lỗi lớn nhất là do con người đã làm thuốc giả, hoặc ăn bột hóa chất làm thuốc, vô tình đã tạo ra

khả năng miễn dịch cho loài Chuột... Hm, cái thứ thuốc màu sắc loè loẹt, bốc lên mùi vị chào mời, phô trương như một tác phẩm nghệ thuật hạng ba ấy từ xa chúng đã nhận dạng ra được là cái chả giá trị gì cho cuộc sống mặc dù rất thấp hèn của chúng. Giả trá của con người không thắng nổi bản chất lấy trộm cắp làm khoát của bọn Chuột

Bọn chuột tinh quái rất giỏi rút kinh nghiệm, có thể thay đổi thói quen nhanh hơn con người rất nhiều. Trong khi con người cứ nghĩ rằng để miếng thịt thơm vào sâu trong bẫy sắt trên đường đi lối về của bọn chuột là sẽ bắt được nó. Cái cách ấy may ra chỉ đánh được một hai con lười biếng đàn độn. Chúng nhạo báng cái kiến thức đánh bẫy của con người. Chúng đã nhận ra rằng con người đã làm ngược bản tính thu vén của mình mà để quăng quật một miếng thịt lẻ ở chỗ tư hơ thế thì phải âm mưu hiểm lám, đích thị là miếng bẫy. Cách giả dối chả bao giờ hiệu quả.

Điện cũng không làm chúng chết. Bộ da lông của chúng có khả năng cách điện rất cao, dường như chúng đã biết tự làm đứt dây thần kinh cảm giác trên da. Đã có mấy nhà giăng điện bẫy Chuột, lém phéng thế nào làm chết oan bọn nhỏ hiếu động

Đến lạ, đám người vạm vỡ 'đầu đội trời, chân đạp đất' thế mà thấy chúng chạy qua kêu rú lên thất tán. Họ tếu táo : người quân tử phòng thân vì lấy thân là quý, còn bọn Chuột cái quý của chúng là xấu xa bản tưởi, đem ra để khùng bố người

Ghét nhất là cái kiêu của bọn Chuột lúc ẩn lúc hiện và khả năng chui vào mọi lỗ khe kẽ, cho dù là rất nhỏ và hôi thối. Hoặc chui vào ẩn đằng sau cả bàn thờ, sâu trong những đồ vật quý. Chúng có thể nằm im kiên nhẫn trong đó rất lâu. Chúng biết là những người sạch sẽ cũng phải ngại vấy bẩn, hoặc muốn đánh chúng mà phải lo giữ những thứ mà họ cho là quý

Nói chung thì con động vật nào khi còn bé tí trông rất là đáng yêu, ngộ nghĩnh, nhìn vào chúng có thể nhận biết được đẳng cấp của giống má. Bọn

Chuột chỉ cần nhìn đến con của nó vừa đẻ ra đã biết, đến là kinh khiếp, hạ đẳng

Cái giống Chuột ẩn trong khe ngách của lòng đất, nhưng cơ hội sống thực sự của chúng là trên mặt đất, dưới ánh sáng mặt trời. Thế mà khi chúng trèo lên mặt đất thì chí cha chí choé, nhón nha nhón nhác, vội vội vàng vàng, xô xô đẩy đẩy, chụp giật miếng cơm thừa cóh cặn, rồi lẩn rất nhanh, cho dù người ta có để đầy các thứ ra đấy mà chả để ý. Và người ta thất kinh rằng : tuy bọn Chuột nhỏ là vậy mà đời chúng có thể trộm cắp lượng thức ăn có thể gấp cả vài trăm lần khối lượng bản thân và sinh sản nhanh đến người thánh thiện nhất cũng phải khiếp sợ.

Chuyện bốn mươi sáu : TÌNH YÊU ĐÍCH THỰC

ở một vùng rừng núi điệp trùng phía Bắc, từ rất xa người ta đã có thể nhìn thấy một ngọn núi dựng đứng cao ngất, trên ngọn núi phần lớn thời gian trong năm đều là màu trắng của tuyết phủ. Xưa nay chưa từng có ai đặt chân lên đó. Quanh dưới chân núi là vài ngôi làng nhỏ, mọi người sinh sống an bình và giản dị. Năm ấy ở đó có một cô gái đến tuổi dậy thì, xinh đẹp lắm. Vào Lễ hội Xuân, người người lại tập trung rất đông trên những tràng cỏ bằng phẳng rộng lớn, tham gia vào các trò chơi truyền thống. Đám thanh niên như

không còn vô tư như mọi năm, ai ai cũng muốn được cô gái để ý và tìm cách lấy lòng cô . Cô gái đi đến đâu, sự quan tâm của đám thanh niên như đi về phía ấy. Rồi tự nhiên một vòng tròn lớn hình thành, cô gái ngồi giữa thảm cỏ, mọi người ngồi quây xung quanh. Vãn chuyện phiếm, cô gái đưa tay chỉ lên đỉnh núi cao chót vót nói : Ông nội em vẫn bảo trên đó có một thứ hoa rất đẹp, em rất tin là thế và muốn được cầm mà chiêm ngưỡng bông hoa ấy. Bọn con trai làng nhao nhao lên cười : em ơi, Cụ nói cho vui đấy trên đỉnh núi chỉ có tuyết thế kia thì làm gì có Hoa gì sống nổi. Nhiều người bọn anh còn đẹp hơn Hoa đây sao em không sờ hữu đi....

Trong đám đông ấy chỉ có 3 thanh niên là ngồi yên lặng ngắm cô gái và ngẫm nghĩ về những gì cô gái nói. Họ lẳng lặng đi về nhà....làm theo cách của mình

Người thứ Nhất kể lại chuyện đó với mẹ mình, anh vốn được yêu chiều từ nhỏ. Truyền thống từ trước đến nay dân bản ai ai cũng coi hoa Mai là đẹp nhất rồi và với sự khéo léo của mình bà mẹ đã làm những bông hoa mai thật tuyệt từ những miếng lụa hảo hạng đưa cho con trai.

Người thứ Hai đi sâu vào rừng. Mất rất lâu thời gian anh mới tìm được một loại hoa rừng tím biếc, hơi ánh hồng, trông mỏng manh nhưng tươi tắn rất lâu. Từ trước tới nay có lẽ chả ai thấy bao giờ. Anh rất ưng ý, búng lấy mang về

Người thứ Ba đi đến chân ngọn núi cao chót vót đó và nhìn lên. Vách cao, trơn, lởm chồm đá tai mèo. Hít mạnh vào lồng ngực những luồng không khí trong lành và lạnh hơi nước...anh trèo lên với đôi chân và cánh tay vững chắc của mình....Anh lên đến đỉnh núi, gió buốt quất vào da thịt...không có một loài hoa nào cả....chỉ có mấy cây cỏ lắt phất, băng tuyết đã phủ kín trên thân. Anh quì xuống rút con dao mang theo đánh lên một cây cỏ, dùng mũi dao chạm lên những mảng băng bám chặt trên đó tạo những đường nét mớianh đã có một bông Hoa Tuyết long lanh, kì diệu

Ba chàng thanh niên đến nhà nàng cùng một lúc vào gần trưa hôm sau. Trong lòng đập rộn lên tình cảm lạ thường : chàng thứ Nhất tự tin, chàng thứ Hai hoan hỉ, chàng thứ Ba thấy hạnh phúc. Cô gái ra đón họ bên bụi cửa, đối diện là ba chàng trai. Mắt cô ngời sáng lên, chạy đến bên người thứ Ba đón trên tay chàng bông Hoa Tuyết kì diệu....thốt lên những lời ngợi ca về đẹp của bông Hoa và cảm phục chàng trai.....Bông Hoa Tuyết tan dần, nhỏ thành những giọt nước rơi xuống dần để lộ ra thân xơ xác của cây cỏ. Cô gái buông tay để cho cây cỏ rơi xuống đất và ôm lấy chàng trai của mình mà thốt lên rằng : Anh ! Anh là người đàn ông tuyệt vời của em. Em yêu anh.... Họ không để ý hai chàng trai kia đã vứt lại bông hoa của mình trên đất, họ đã làm bầm gì đó rồi bỏ về. Gió thổi làm bay đi những thứ mà cả ba người đã mang đến....chỉ còn hai người bên nhau.

Chuyện bốn mươi bảy : CÁI TÌNH CỦA NGƯỜI GIÀ

Ông bố tôi đã 85 tuổi, sống ở quê với họ hàng, bây giờ đã già yếu lắm, như người ta vẫn nói là thuộc loại người lắm cảm, chẳng chấp. Tôi thỉnh thoảng thăm hỏi ông, nhưng do xa xôi nên chủ yếu là qua lời kể của người khác. ở nhà khi nói chuyện với ông ai cũng thét lên ầm ầm, (ngay cả tôi khi về thăm ông cũng vậy) dường như ông chẳng nghe thấy gì, chỉ cười rất hiền lành và gật đầu nhè nhẹ tỏ ý đã hiểu. Ai cũng nói là ông nghễng ngãng nên thành thử nhiều lời ra tiếng vào với ông, ngay trước mặt ông mà chẳng cần giữ ý gì.

Gần đây ở nhà mới lắp được cái điện thoại, thông báo cho tôi biết. Tôi gọi điện thoại về nhà từ Đài Loan. Đầu tiên là các bác cầm máy, giọng họ cứ oang oang kể lể Tôi muốn được thưa chuyện hỏi thăm bố. Do thói quen, tôi

khẽ khàng, tình cảm, chậm rãi nói từng câu một :

- Bố ơi, bố có nghe rõ tiếng con nói không ? Chao ôi, rõ lắm con ạ, chà chà kĩ thuật đến là hiện đại con nhỉ, xa xôi thế mà bố con mình vẫn nghe rõ tiếng nói của nhau
- Bố ơi, bố thấy sức khoẻ trong người kém lắm rồi à, mọi người bảo bố phải bò. Bố tôi cười khà khà : ầy, sao lại nói là bố bò, mà bố đi theo cách của người già đó thôi con ạ, bố vẫn khoẻ nhưng mà là sức khoẻ của người già
- Các anh chị nói là bố đang bị đau răng phải không ? Con mua thuốc tốt gửi về cho bố nhé. Bố tôi lại cười : thuốc trị đau răng chỉ để chữa cho những người còn trẻ họ bị đau răng thật. Còn bố không phải như thế mà chỉ là cái đau của những cái răng muốn rụng mà thôi. Bố già rồi, âu thế là hợp lẽ Trời con ạ
- Tôi nài nỉ thêm : thời tiết năm nay lạnh lắm, vậy con gửi thêm cho bố chiếc chăn bông nhé. Bố tôi hỏi lại : con lại phải mua à? Không, nhà con có sẵn, nhiều lắm bố ạ. Bố tôi chậm rãi : vậy thì gửi cho bố một cái. Cái chăn của bố vẫn dùng để đem cho ông cụ xóm trong, ông ấy vẫn chưa có chăn bông

Chuyện trò một lúc, tôi chào bố, đặt điện thoại xuống, tôi ngồi lặng đi, cứ thế rất lâu.... Tôi biết rằng bố tôi sắp gần đất xa trời, nhưng một điều gì đó từ tinh thần của ông đã lan tỏa sang tôi khiến tôi cảm thấy cuộc sống lại thêm những ý nghĩa tươi mới, có những điều mà những người còn trẻ khoẻ như chúng tôi phải suy nghĩ lại...

Chuyện bốn mươi tám : NGƯỜI TA NGHÈO ĐI CÓ THỂ LÀ VÌ TIỀN

Đã từ rất lâu người ta đã biết rằng Tiền là cực kì quan trọng, là thước đo

của giá trị trong sự trao đổi của thị trường, dường như là cái có thể mua được mọi thứ đến cả Tiên cả Phật, làm người ta mạnh bạo lên....

Tôi quen biết với một gia đình. Thờ ờ cả nước khó khăn, do có bố là 'Lão thành cách mạng' anh được xét tuyển đi xuất khẩu lao động ở một nước bạn bè được xem là giàu có. Sau bao năm xa nhà, tích cóp, và đất nước họ cũng có nhiều xáo trộn, họ bồi thường dừng hợp đồng cho những lao động nước ngoài, anh phải về quê với 6 ngàn USD dặt túi. Ngày ấy đó là cả món tiền rất lớn đối với những người nhà quê chưa bao giờ nhìn thấy Đôla cả. Về nhà, anh làm cho mọi người thân hiểu là chẳng cần làm gì, cứ thoải mái tiêu mà không bao giờ hết. Vợ anh vốn lam làm, quyết định trả lại ruộng khoán cho hợp tác xã. Con anh đang chăm chỉ học tập, bắt đầu chênh mảng, thấy đây là dịp khoe mẽ với chúng bạn về đường ăn nét ở sành điệu của mình. Họ hàng nội ngoại đến thăm nườm nượp, bày vẽ ăn uống, bàn ra bàn vào nên chi tiêu món tiền của anh vào xây nhà, làm mộ tổ, hiếu hỉ, trợ giúp chị em lam lũ. Khi muốn thoát ra khỏi những việc quan trọng ấy, anh nghênh ngang đến nhà ai đó làm vài chầu tổ tôm, xóc đĩa....Cứ thế tiền đội nón ra đi....Bây giờ ngoài căn nhà cấp 4 đã được sửa thành nhà bê tông 2 tầng, gia đình anh vô cùng tưng quăn : ruộng thì chưa được cấp, con ăn chơi , vợ lười biếng, anh không có nghề với công cụ gì cho việc lập nghiệp của mình. Suốt ngày thấy tiếng họ đánh cãi nhau ồm tỏi

ở doanh nghiệp kia, nhờ nỗ lực kinh doanh đã tự tích lũy được gần chục tỉ đồng. Họ phấn khởi xây dựng thêm nhà máy mới với dây chuyền công nghệ mới. Đến nay xây đã xong được ba năm nhưng ban lãnh đạo vẫn để nó trong tình trạng đắp chiếu vì bộ máy quản lí, con người hiện có của họ không có khả năng vận hành nó. Nhưng vẫn phải có phí bảo quản, trong coi, lưu kho... Điều đó đã trở thành một gánh nặng chi phí ngày càng ghê gớm. Bây giờ họ đã phải đi vay thêm ngân hàng để có tiền chi trả cho nhà máy trong tình trạng đắp chiếu đó, cũng vì thế mà phải thu hẹp hoạt động kinh doanh vốn có lại

Một doanh nghiệp khác, Giám đốc đã dành hơn 15 năm dẫn dắt những người thân trong gia đình, toàn tâm toàn sức lăn lộn trên thương trường. Đi lên từ bàn tay trắng đến năm gần đây đã có tổng số vốn hơn 50 tỉ đồng, với hơn 200 cán bộ nhân viên, với niềm mơ ước trở thành tập đoàn. Nhưng hôm nay lâm vào phá sản vì các cơ quan chức năng đã phát hiện ra bao lâu nay doanh nghiệp làm ăn gian dối, trốn thuế

Bao năm nay cả xã hội quan tâm, không tiếc tiền ủng hộ cho sự nghiệp bóng đá nước nhà. Với những khoản tiền tương đối lớn các câu lạc bộ đã mua được nhưng ngôi sao bóng đá trong nước và quốc tế. Vài câu lạc bộ chưa có cầu thủ giỏi chỉ cần bỏ ra một khoản tiền ít hơn thế nhiều mua được vài trận thắng quan trọng trong những mùa giải đấu nội địa. Nhưng người hâm mộ mong chờ mãi mà đội tuyển quốc gia đem về một trận thắng có đẳng cấp quốc tế mà càng ngày càng mất hi vọng. Mọi người biết rằng nếu có thể bỏ ra 1000 tỉ để mua được thì cũng không khó gì kiếm ra khoản tiền ấy, nhưng ai có thể đứng ra mua và ai có thể đứng ra bán có thể bán đây ? Sự vô đạo đức, ích kỷ vị lợi, tính chất maphia lan tràn trong mọi chỗ, mọi cấp của cơ quan chịu trách nhiệm về bóng đá có thể sử dụng đồng tiền làm bản mọi giá trị, giết chết bóng đá nước nhà chứ không thể sử dụng đồng tiền theo nghĩa phát triển

Chuyện bốn mươi chín : NIỀM TỰ HÀO

Tôi cứ suy nghĩ mãi về lời một người bạn nước ngoài khi anh ta nói với tôi rằng : Ai cũng biết sau Thế chiến thứ hai, Nước Đức ở Phương Tây và nước Nhật ở Phương Đông chỉ còn có hai thứ : đó là những đồng đồ nát tro tàn, và còn lại những con người với nền văn hóa vĩ đại của họ. Có nhiều chục năm ở các thành phố lớn Tây Đức trước kia đi đâu người ta cũng nhìn thấy những bức tranh cổ động về một bàn tay, ở giữa là 1 đồng xu phenic (D.mac) và phía dưới ghi bốn dòng chữ : Hãy tiết kiệm nó – Hãy làm ra nó – hãy quý

hóa nó – hãy giữ gìn nó. Sau thế chiến thứ hai, đâu đâu ở Nhật cũng thấy khẩu hiệu : Phẫn nộ độ cường để thức tỉnh lòng tự tôn của nhân dân và quan chức... Sau nữa thế kỉ nước hai nước đó đã trở thành cường quốc kinh tế hàng đầu thế giới. Nhưng chúng ta vốn là một đất nước nghèo, vẫn đang nghèo nhưng có thể đang tiếp tục bị nghèo đi không phải từ 1 xu mà từ hàng trăm triệu USD đi vay hoặc xúc tài nguyên lên bán

Một dân tộc có những niềm tự hào của mình mà được nhân loại thừa nhận thì mới có thể ngẩng mặt mà sánh vai các cường quốc năm châu. Nếu chỉ là sự ngộ nhận của chính dân tộc đó về những giá trị của riêng mình thì rất có thể điều đó sẽ trở thành thái độ dương dương tự đắc, không biết cái gì là lớn nên chỉ cho mình là nhất - đó là một dân tộc không cầu thị, do vậy sẽ bị xa lánh mà rơi vào bi kịch của ‘Trăm năm cô đơn’ mà thôi.

Niềm tự hào xuyên suốt trong lịch sử dựng nước và giữ nước của mỗi dân tộc, dù là phương diện nào cũng phải là tạo dựng nên hệ giá trị cốt lõi của cộng đồng, thấm đẫm vào mọi giai tầng, mọi thế hệ, mọi vùng miền để trở thành sức mạnh tinh thần của mọi người dân, để trong từng lúc Hệ giá trị đó là niềm tự hào, là niềm tin, là động lực giúp cho dân tộc đó nuôi dưỡng được Nhân hòa, có năng lực cạnh tranh, phát triển ổn định bền vững trong một thế giới ngày càng đa dạng và mở mang. Còn nếu chỉ nói về những cuộc chiến tranh vì tham vọng hay tranh giành (vì bất cứ phương diện nào đi nữa) thôi thì không có một quốc gia nào, một cá nhân nào có thể được tự hào bởi những gì người ta đã làm, cho dù là thắng trận. Nước Đức, nước Nhật làm sao có thể tự hào bởi cuộc chiến tranh của họ trong thế chiến lần thứ 2 được đây ? Pháp và Mĩ họ cũng đã từng đau đớn mà tự thấy là thảm bại ở Việt nam rồi đấy ư? Napoleon Bonapac vĩ đại đã có những cống hiến kiệt xuất cho nước Pháp và Nhân loại về rất nhiều lĩnh vực quản lí xã hội, nhưng linh hồn của ông có lẽ cũng phải ngấm ngấm liệu có tự hào được không với nghệ thuật chiến tranh siêu đẳng của mình – Những cuộc tương tàn ? Niềm tự hào của nước

Đức muôn thủa là xứ sở của triết học, âm nhạc và khoa học với bao nhiêu vĩ nhân kiệt xuất làm rạng danh Nhân loại. Niềm tự hào của nước Nhật là dù đầm lầy Châu Phi hay trong rừng rậm Amazon đâu đâu cũng thấy thương hiệu sản phẩm của họ. Niềm tự hào của nước Pháp với bao nhiêu chứng tích của nhiều thời đại xứng đáng là biểu tượng Kinh Đô ánh Sáng của Thế giới. Niềm tự hào của nước Mỹ là siêu cường số một hoàn cầu trên mọi lĩnh vực của hôm nay...

Ngày xưa chiến tranh, hàng chục ngàn tấn bom đạn của Mỹ thả xuống hòng đánh sập cầu Hàm Rồng, nhưng cầu vẫn được các chiến sĩ kiên cường bảo vệ, đứng vững. Nhưng đến hôm nay với cả một nền quản lí tự chủ, tự lập, với những con người Việt Nam mới học nhiều, biết rộng....thì đã có 'nhiều cầu Hàm Rồng' sụp đổ hoặc biến mất do ăn cắp, tham nhũng. Ngày xưa cánh rừng U Minh Thượng, U Minh Hạ bắt chập đạn bom rải thảm, chất độc da cam, nêpan....của địch vẫn bạt ngàn xanh tươi, lấn dần ra biển cho dân tộc Việt Nam sức sống mới để trường tồn....Nhưng đến hôm nay... thì cỏ cây rũ héo, kiệt quệ, muông thú bỏ đi cả...bởi cháy! đốn! tàn sát của con người Việt Nam mới đang đội trên đầu những sứ mạng kiến quốc cao cả

Tôi lại nhìn sang nước bên cạnh. Họ đã có những giá trị tuyệt vời mà cha ông họ đã để lại : những đền ăngco Vat ăngco Thom huyền diệu , nhưng đã bị hậu thế để ngủ quên trong rừng thẳm hàng trăm năm mà cam chịu nghèo đói, thua hèn....phải chờ đến khi các nhà khảo cổ người Pháp đã tìm ra, trầm trồ và quảng bá thế giới, dân tộc đó đã bớt tự ti đi nhiều lắm. Dân tộc đó đã từng dũng cảm đánh Pháp, đánh Mỹ, rồi cuối cùng cũng giành được quyền quản lí đất nước : Đất nước của ta vận mạng của ta....Nhưng họ đã kịp tự gây ra thảm kịch kinh hoàng về sự tự hủy diệt dân tộc, nòi giống chỉ trong vài năm cuối của thập niên 70 của thế kỉ trước...Sự tàn khốc của hàng nghìn năm trước cộng lại cũng không sánh bằng

Tôi lại nhớ đến điều đọc được trong cuốn sách 'Những tấm lòng cao cả'

– Thầy giáo nói với các em học sinh nhỏ của mình rằng :’Các con hãy tự hào mình là người ý vì những điều các em làm khiến cho người ta phải kính trọng nước ý’

NHỮNG SUY NGHĨ CỦA TÔI VỀ TIỀN VÀ SỰ GIÀU CÓ

Tiền không mua được tất cả nhưng có thể làm người ta bị mất đi tất cả. Người ta làm tất cả để kiếm ra cái không mua được tất cả là tiền - điều đó thực sự là bất hạnh

Nếu chỉ nhiều về tiền mà thiếu văn hóa thì gọi đó là trọc phú, mà trọc phú chưa bao giờ được coi là giàu cả

Bọn trọc phú vô đạo nói : ‘Cái gì không mua được bằng tiền thì có thể mua được bằng rất nhiều tiền. Chúng không biết rằng khi cái định mua nếu qui ra tiền rất lớn đã trở thành thứ vô hình, là giá trị chung mà không phải là sở hữu của riêng một người để có thể tùy tiện mua bán

Khi làm việc không nghĩ đến tiền thì khi ăn cứ phải bán khoản lấy đâu ra tiền để trả

Tờ 1 USD khi đốt đi sẽ còn lại tro bụi. Nhưng giá trị của nó sẽ đi vào tất cả những tờ USD còn lại

Khi đồng tiền có giá trị thì người ta muốn đầu tư, khi nó mất giá trị thì người ta bàn đến chuyện đầu cơ, khi nó không còn giá trị thì người ta vùng lên đập đổ xã hội

Bọn bất lương có thể làm được tiền giả bằng công nghệ cao và rất phức tạp, nguy hiểm, nhưng tại sao chúng không muốn làm ra đồ thật cho dù đơn giản hơn nhiều ? Là vì chúng muốn ăn cắp cả thế giới – Tiền giả đó chính là cái mà quỷ dữ đã xui chúng làm ra và trả cho công lao của chúng

Người sáng mắt khi nhận 1 USD còn phải nhìn kiểm tra thật kĩ, người

mù họ chỉ sờ, người có tâm họ chỉ cần nghe

Ngoài tình yêu và danh dự cái gì có thể đếm được thì hãy đếm cho chi chi

Nếu là ham muốn thì bao nhiêu tiền cũng không đủ – Nhưng nếu xác định là chất lượng cuộc sống thì không cần nhiều tiền lắm vẫn xông xênh

Cùng ngồi trên đồng cát rất dễ là bạn, nhưng khi cùng ngồi trên đồng vàng nhiều khi dễ trở thành thù

Giàu có trong sự nghèo đói của người khác, trong sự lụn bại của xã hội thì cái giàu đó rất không yên ổn

Sự lụn bại của xã hội ở chỗ : Người tâm huyết thì thiếu tiền, không vị trí – Kẻ thừa tiền, thừa danh, thừa quyền thì không tâm huyết.

Có những điều nếu trả bằng tiền thì người ta không muốn trả hoặc không chịu nổi, nhưng có thể trả bằng thứ khác, thậm chí dễ chịu và ‘tiết kiệm’ hơn nhiều

Từ khi phát minh ra đồng tiền người ta có thể không cần cảm ơn. Nhưng nếu nói cảm ơn với nhau đồng tiền đã hàm chứa nhưng giá trị mới

Cái gì không phải là của mình thì : - Rồi cũng mất – Phải trả giá đánh đổi – Gây ra hậu quả hay ngộ độc

Tiền thì tùy từng nơi có phải là giá trị hay không, nhưng 1 USD thì ở đâu cũng là 1 USD

Một món hàng chỉ có giá 1 USD nhưng sự thật về nó có khi là hàng triệu USD

Chúng bảo nhau ‘cái khó bó cái khôn’ nhưng khi hỏi đến cái ‘khôn’ của chúng thì hóa ra đó là cái ‘khôn tiểu nhân’, ăn người, ích kỉ, ngắn hạn....vì vậy nếu dùng cái ‘khôn’ ấy thì chỉ sinh thêm cái khó cho mai sau mà thôi

Chúng nghĩ ra bao nhiêu câu đối để xô xiên nhau, để khoe mẽ cái tài chơi chữ của mình thế rất khó khăn nghĩ ra được một Slogan cho kinh doanh sản phẩm để kiếm được nhiều tiền hơn

Kiểm tiền là câu chuyện của tài năng, còn xử sự với tiền đó là vấn đề của Văn hóa.

Người ta trả 1 USD cho việc mua, nhưng đòi hơn 1 USD cho việc mất lòng tin

Một chai nước 1 USD có ý nghĩa lớn lao ở chỗ nó đã kịp đến với người ta khi đang khát trên sa mạc – Một cây nến 1 USD nhưng đã vô cùng ý nghĩa khi nó đã được thắp lên vào lúc mà người ta cần đến ánh sáng

1 USD có thể mua được 1 liều ‘thuốc chết’ ví như thuốc chuột, nhưng ‘thuốc sống’ cần rất nhiều liều, mình có, rất nhiều thứ trong đó không phải là tiền mà là tinh thần của mình

Đồng tiền kiếm được khi mang về nhà nó không còn là đồng tiền nữa. Đồng tiền lương thiện sẽ sản sinh ra các giá trị. Đồng tiền bất chính như tên trộm, sẽ lấy cắp đi rất nhiều thứ khác của người ta

Người ta giả dối trong lao động thì sẽ trở thành kẻ ăn cắp những đồng tiền của người khác

Mất cả đời may ra mới đếm bằng tay xong 1 tỉ đồng , nhưng có thể mất ít thời gian hơn thế nhiều để kiếm được 1 tỉ. Vậy đừng đếm tiền mà hãy giành thời gian tạo ra nó

Đồng tiền đảm bảo sức mạnh của bạn, nhưng trong nhiều trường hợp nếu bạn đem sử dụng sức mạnh ấy thì lại làm đồng tiền của bạn mất giá

Người biếu tiền thường nghĩ đến cái mục đích của mình mà người nhận lại quan tâm đến cái lí của việc nhận. Đúng ra là người biếu nên biết đến ý nghĩa của giá trị sử dụng còn người nhận nên thấy được cái tình của người biếu

Tiền mua được cao lương mỹ vị nhưng không mua được sự ngon miệng – Tiền mua được thuốc nhưng không mua được sức khoẻ – Tiền mua được đồng hồ Rolex nhưng không mua được thời gian – Tiền mua được bộ quần áo sang trọng nhưng không mua được phong cách – Tiền mua được hợp đồng

bảo hiểm nhưng không mua được sự yên ổn – Tiền mua được sex nhưng không mua được tình yêu – Tiền mua được nhà cao cửa rộng nhưng không mua được tổ ấm – Tiền mua được kính Rayban nhưng không mua được tầm nhìn – Tiền mua được máy tính nhưng không mua được sự sáng tạo – Tiền mua được địa vị nhưng không mua được sự kính trọng – Tiền mua được sách, bằng cấp nhưng không mua được trí thức – Tiền mua được đàn nhưng không mua được cảm xúc...Tiền có thể thỏa mãn được tham vọng nhưng không thể thỏa mãn được khát vọng

Sự giàu có : ở chỗ người ta đã sở hữu được những giá trị gì và sự sở hữu đó làm nên đẳng cấp của chính họ. Người có viên ngọc quý 10 triệu USD, anh ta không cần mang theo nó bên người và khoe mẽ cho thiên hạ biết (trong khi người đeo viên ngọc mã kí cứ hay phải khoe mẽ và thanh minh) . Nhưng việc sở hữu thực đó đã làm cho anh ta trở nên con người của tầm vóc 10 triệu USD_(**Anh sở hữu cái gì thì anh mang tầm vóc cái ấy**), có năng lực hành động tương ứng. Nhưng việc sở hữu ấy là nhờ vào cách gì thì nó sẽ thấm vào anh mà toát ra mùi vị của chính cái cách mà nhờ nó anh ta đã có được nó. Bởi vậy 100 triệu USD của sự ăn cắp và 10 USD của lao động là khác nhau lắm

Không có tiền thì không thể gọi là giàu có được. Nhưng chất lượng của sự giàu có lại phụ thuộc vào nền tảng văn hóa , thái độ văn hóa của chúng ta - Nền tảng văn hóa thấp : khi nghèo thì hèn – khi giàu thì trọc phú - Khi có tiền thì bị tiền đẩy vào sự tha hóa với tốc độ nhanh hơn mà thôi - Kẻ không có bản lĩnh văn hóa khi vào nơi thấp thì dương dương tự đắc, vào nơi cao thì tự ty và đổ kị - Kẻ hạ đẳng không ở chỗ họ nhiều tiền hay ít tiền mà ở họ toát ra một thứ mùi của trộm cắp , khuôn mặt lộ rõ những ý nghĩ ty tiện - Người có văn hóa vẫn có thể sáng tạo và thăng hoa ngay cả trong đau khổ, thiệt thòi. Còn kẻ vô văn hóa thì bị chết chìm chết ngập vào bất hạnh ngay cả khi có bao nhiêu ân sủng của Tạo hóa vốn dành cho

Một người có 20 triệu, muốn đầu tư vào một dự án 100 triệu anh ta phải có khả năng huy động được đồng vốn của người khác. Để vay thêm 80 triệu đồng, anh ta phải thuyết phục và giải cho người bài toán sinh lợi của 80 triệu đồng đó chứ không phải là bài toán nếu có 80 triệu đồng vay thì 20 triệu đồng của anh ta sẽ thành bao nhiêu. Đó là tư duy ăn cắp. Nghĩ đến ‘được’ thì 100 triệu cũng bỏ ra, nghĩ về ‘mất’ thì 1 đồng cũng không dám bỏ. Như vậy người giàu là người có khả năng tạo ra các giá trị mới, gia tăng cho mình và cho người, cho xã hội.

Cuộc sống của bạn tùy thuộc vào mỗi ngày bạn quyết định làm những điều gì. Khi người ta có một trong ba thứ (sự nổi tiếng, giàu có, địa vị) thì người ta càng nhất thiết phải làm điều gì đó cho cộng đồng, cho cuộc sống. Nếu không Nổi tiếng sẽ là hư danh, Địa vị sẽ là sự ăn bám, Giàu có sẽ là của ăn cắp

Không thể vừa muốn lên Niết Bàn vừa muốn ăn thịt chó. Trong đầu toàn nghĩ ý nghĩa cuộc đời là miếng dòi chó mà lại muốn thăng lên Niết Bàn thì sự vô đạo đã là cực điểm

THAM KHẢO: CÁI CHẾT CỦA VỊ PHÚ ÔNG (trích trong **Liu Dung**)

Một phú ông bị lật thuyền trong lúc đang vật lộn với cơn nước lũ, ông ta leo lên được tảng đá còn nổi lên giữa dòng nước và kêu cứu.

Một anh thanh niên vội vàng chèo chiếc thuyền thúng ra cứu ông ta, mặc cho nước xiết nguy hiểm vây lấy chiếc thuyền, thế nhưng, vì nước nguồn đang đổ, ngược dòng, thuyền của anh thanh niên tiến rất chậm.

“Nhanh lên, nhanh lên!” vị phú ông kia hét: Nếu anh cứu được ta, ta sẽ thưởng cho anh một ngàn đồng!”

Thuyền vẫn tiến rất chậm.

“Cố chèo đi! Nếu đến được đây, ta sẽ thưởng anh hai ngàn!”

Người thanh niên hỏi hủ chèo, thế nhưng ngược dòng nên thuyền khó có thể đi nhanh hơn.

“Nước lại lên rồi, anh cố tí nữa đi anh!” vị phú ông kia lại nói to “Ta sẽ thưởng năm ngàn”. Lúc đó, nước đã mấp mé ngập đến chỗ ông ta đứng.

Chiếc thuyền thúng của anh thanh niên dần dần tiến dần đến chỗ tảng đá, vẫn chậm.

“Ta cho anh mười ngàn, anh cố chèo nhanh lên!” chân ông ta đã ngập trong nước.

Dường như chiếc thuyền bị chậm lại.

“Ta cho anh năm mươi” chưa nói dứt câu, ông ta đã bị một đợt sóng xô ngã và cuốn xuống dưới vực.

Anh thanh niên chèo chiếc mủng về, lên đến bờ, anh ta bưng mặt khóc: “Mình chỉ muốn cứu mạng ông ta, nhưng ông ta lại muốn cho mình tiền, mà mỗi lần lại một nhiều. Mình chỉ nghĩ, chèo chậm một chút có thể kiếm được mấy chục ngàn, ai ngờ chỉ chậm một chút khiến ông ta bị nước cuốn đi, mình hại chết ông ta rồi!”

Anh thanh niên gục đầu: “Nhưng khi trong lòng mình chỉ có nghĩa, không nghĩ đến lợi, tại sao ông ta lại muốn cho mình tiền chứ?”

NÓI THÊM VỀ MUÔN SỰ CỦA NGƯỜI GIÀU - NGƯỜI NGHÈO

- ✚ Anh ta là người nghèo có thể ngay cả khi anh ta đi ô tô (ô tô của người nghèo), dùng nước hoa (nước hoa rẻ tiền) hay khi thắng trận (chiến thắng của kẻ cùng đinh). Thủ tướng hay Tổng giám đốc vẫn có thể mang nặng tư duy phong cách ứng xử, quản lí với tập tính tư duy kiểu

nhà nghèo

- ✚ Nghèo là ở chỗ bạn không ở thể thượng phong, chạy theo xu thế và các giá trị có sẵn chứ không phải là tạo ra xu thế hay giá trị mới
- ✚ Chẳng nên trách người nghèo không nghĩ đến cái Tôi mà vì cái Tôi của họ chỉ nhiều khi chưa được tính giá (1000 đồng nhiều khi chưa được xem là con số chứ chưa nói đến giá trị), người nghèo nhiều khi bị mất cả những quyền cơ bản nhất, hoặc quyền đó có vẻ là xa xỉ. Trong khi người giàu ‘cái tôi’ của họ là một giá trị, tuy thế họ không bán mà để gây ảnh hưởng, là cái để nâng lên những thứ khác
- ✚ Nghịch lí của người nghèo là họ cần có tiền, nhưng ngay khi cả mỗi người dân Việt Nam sẵn sàng cho họ 1 đồng thì họ cũng phải có 50 triệu để chi phí cho việc gom số tiền ấy . Do vậy vấn đề không phải là đợi ai cho mà phải có khả năng
- ✚ Càng nghèo và ở trình độ thấp thì người ta càng hành động theo bản năng, cảm tính, ngắn hạn và dễ tha hóa. Với người nghèo thì khi có cơ hội ba điều ước đến tay một miếng thịt chó cũng không xong
- ✚ Người giàu đi mua sắm như một thú vui xa xỉ , người nghèo muốn xa xỉ thì nói chuyện đi mua sắm
- ✚ Người nghèo tự huyễn hoặc mình về mảnh đất của mình đắt hơn kim cương mà ôm khư khư, còn người giàu thì đánh giá xem mảnh đất đó có thể dựng được một doanh nghiệp nào không
- ✚ Người giàu dễ nói từ không, người nghèo khó nói từ có
- ✚ Dù chỉ mất 1USD cho 1 chiếc vé vào phòng tắm sang trọng bằng vàng thì rút cục cũng chỉ có người giàu là bỏ tiền hưởng điều đó thôi chứ không phải là người nghèo
- ✚ **Cái lí của người nghèo** : Vốn dĩ họ Dĩ thực vi Tiên (thực dụng, sát sự- ờn, ngắn hạn), nhng nếu mãi vẫn không thấy được hay khó khăn quá thì họ sẽ Dĩ thực vi Thiên mà đi dần đến sự vô đạo. Người lãnh đạo giỏi

là người làm thỏa mãn cái Tiên của họ, nhờ vậy có thể đi tới cái ‘Thiên’ của mình

- ✚ Người Việt Nam còn chưa có ý niệm về số lượng, giá trị của 1 tỉ USD thì làm sao có thể làm ra được 1 tỉ USD đây ! Để có 1 tỉ USD thì phải có tầm làm ra nó, và tầm ấy đã vượt biên giới, trong khi tầm của người Việt Nam vẫn quanh quẩn đâu đây lũy tre làng, cho dù nhiều người đã từng đi Bốn bể Năm châu
- ✚ Để có 10 ngàn USD người ta có thể có bằng ăn cắp, để có được 100 ngàn, có thể có được bằng gian lận, để có được 1 triệu có thể có bằng tham nhũng, để có được 10 triệu có thể có được bằng maphia, nhưng để có được 100 triệu, giữ được, nhân nó lên thì cần một tổ chức chính thống, chuẩn mực, có văn hóa đạo đức được xã hội văn minh chấp nhận và ủng hộ. Bởi vì 100 triệu là một giá trị có thể thông với Trời Đất rồi

THAM KHẢO : ‘HÃY LAO ĐỘNG ĐI - Trích’ Những Người Khôn Khở –

Victor Hugo (*Nguyễn Tất Thịnh đặt nhan đề cho đoạn văn này và xin được phép mạo muội thêm vài chữ ở chỗ ghi đậm*)

...Cháu ạ, mày bước vào cuộc đời cần cù bằng con đường lười nhác. Chà, mày tuyên bố mày là kẻ ngồi rồi ư ? chuẩn bị mà làm việc đi. Mày có thấy một cái máy đáng sợ là cái máy cán không ? Phải coi chừng, nó là một thứ hung dữ và ác ngằm. Nó mà tóm được cái chéo áo của mày là mày sẽ bị cuốn ngay vào. Cái máy cán ấy là sự lười nhác. Vẫn còn đủ thì giờ, Đứng lại và chạy tránh xa nó. Nếu không thì hết, nó sẽ cuốn mày vào và nghiền nát, bị cuốn vào rồi thì không còn hi vọng gì nữa. Đi làm việc đi, đồ nhác ! Đừng có ăn không nữa, quân ăn bám. **“Hãy tìm nghề mà sinh nhai, làm một công việc, thực hiện một bổn phận, mày không muốn à ? Làm việc như mọi người mày cho là chán phải không ? Làm việc là một qui luật. Kẻ nào chồn tránh lao động vì cho là buồn chán thì sẽ phải lao động như một**

hình phạt. Mà không muốn làm thợ thì mà sẽ làm nô lệ. Lao động chỉ buông tay này của mà để tóm lại tay kia mà thôi. Mà không muốn làm bạn nó thì sẽ làm tôi mọi cho nó. À, mà không muốn sự mệt mỏi bình thường của người lương thiện, thì mà sẽ phải đổ mồ hôi của kẻ đọa đày. Chỗ nào mà người ta ca hát thì mà rên xiết, người ta ăn uống đàng hoàng thì mà phải ăn uống dẫu diêm như một con chó hoang. Lúc ấy đứng ở xa và dưới thấp, thấy người khác làm việc thì mà cảm thấy dường như họ đang nghỉ ngơi.” Anh thợ cày, người thủy thủ, cô thợ giặt, bác thợ rèn hiện ra trong ánh sáng chẳng khác gì những người được hưởng phúc trên cõi thiên đường ! Chao ôi, cái đe cái búa chứa đựng biết bao nhiêu là ánh sáng ! Cầm cái cày, bó lúa mới vui làm sao, chiếc thuyền tung tăng trước gió mới vui thú làm sao. Trong khi ấy, vì mà là thằng lười biếng, mà phải cuốc, phải kéo, phải lăn, phải bước tới trong tiếng xiềng tròng vào cổ mà, nghiêng vào tâm có mà và mà sẽ là con ngựa tải trong cỗ xe địa ngục

Ồ, mục đích của đời mà là chẳng làm gì cả ? Thế thì máy sẽ không có lấy một giờ phút được yên thân. Mà phải làm mọi cái trong hãi hùng, trong sự đe dọa của bóng tối, trong sự thúc ép của sự độc ác. Mà sẽ không cảm nổi một cái gì mà không cảm thấy tiếng răng rắc của hiểm nguy. Cái gì người ta coi nhẹ như lông thì với mà nặng như núi. **Mà không có cách gì hiểu được ý nghĩa của tiếng cười, sự bình thản của mọi người. Tiền trong tay mà sẽ trở thành thứ đày ải mà nhanh hơn vào bệnh tật và vào địa ngục.** Mà hô hấp, mà cử động, khiến mà sợ hãi như phải vác nặng khối trăm cân. Bất kì ai muốn ra đường là họ chỉ việc nhẹ nhàng đẩy cửa là đi ra đường. còn mà ? Mà sẽ phải phải trèo tường đục vách. Người ta xuống thanh gác. còn mà sẽ phải lấy khăn trải giường xé ra, chấp từng mảnh để kết thành dây, mở cửa sổ, đu người ở đầu dây để tụt xuống, rồi mà đu người ở cuối đầu dây kia giữa lưng chừng trời. Lúc ấy lại là đêm, sấm sét, dông tố. Sợi dây quá ngắn thì mà chỉ còn có cách nhảy bừa xuống, từ độ cao bao nhiêu ? Không biết. Rơi

xuống cái gì ? Không biết. Rơi xuống cái không biết, thế thôi. Hoặc là mày phải liều chết để thoát qua ống khói đen kịt khói nóng mà thoát ra ngoài với thân thể rách toác, hoặc phải trườn trong lòng cống thối để thoát ra một bãi rác lầy khiến mày mỗi lần cầm miếng bánh trộm cắp được lên ăn mà tởn đến già. Tao không thèm kể cho mày bao nhiêu chuyện khác của cảnh tù đày: phải vác những phiến đá nặng trăm cân cheo leo trên tường thành, chuyện phải nuốt những đồng xu kim loại trong người để chờ dịp moi nó ra mà làm một công trình đáng sợ biến nó thành cái cái cửa nhỏ xíu mỗi ngày cưa một chút song sắt, tiếng cưa dầm dúi cửa mòn cuộc đời khổ nạn của chính mày hơn là sẽ đem lại cho mày một hi vọng sẽ thoát khỏi bóng tối nhìn ánh sáng mặt trời. **Mà thấy ánh sáng mặt trời để làm gì, khi mỗi một ngày là một ngày mày thoi thóp, nín thở trong trốn tránh. Mày sẽ học được đức kiên nhẫn, sự khéo léo và mày thấu hiểu được giá trị của giọt mồ hôi nhưng trong hoàn cảnh tuyệt vọng, mà phần thưởng của nó chỉ là bốn bức tường ẩm ướt tối đen của xà lim.**

Lười nhác ư ? Ăn chơi ư ? Hai thứ ấy là vực thẳm mà mày đang hăm hở bước tới mà không hay biết.. Mày quyết định không lao động ư ? Thật là một quyết định rùng rợn. Mày biết không: ăn bám vào máu thịt xã hội, sống vô dụng nghĩa là sống hại cho nhân quần, lối sống như thế chỉ đưa người ta đến khổn khổ. **Mày muốn sống sướng cho bản thân mày mà không lao động thì sự tồn tại của mày giống như một con rận, sớm muộn cũng bị người ta bóp chết.** Mày chỉ nghĩ đến ăn ngon, uống cho thích, ngủ cho khoẻ mà không làm gì thì mày chỉ có bánh mì đen, nước lã và giường gỗ của xà lim, chân mày bị xiềng làm tê dại xương khớp và chính mày chỉ biết làm bạn với bọn rận rệp, chuột cống và dán hôi. Người ta đi thì mày phải bò, người ta ngủ trong nhà thì mày phải dầm mình trong cỏ lác đằm lầy. **Người ta ăn miếng bánh mì của sự lao động còn mày có thể ăn miếng thịt của sự ăn cắp, nhưng đó không còn là miếng thịt nữa, mà là sự ám ảnh, là mày phải**

nuốt vào cái quả đắng cho đời con cháu mà thôi. Mà có thể cười nhưng đó chính là tiếng hú của món nợ truyền kiếp ám ảnh từ trong tâm có mà. Mà có thể vui nhưng đó chính là sự nhẩy nhót của ma quỷ hiện trên những cơ thịt nét mặt của mà, là điềm báo rằng chúng không thích thú gì cái lối thể hiện của mà bởi vậy sớm muộn mà cũng sẽ nhận được sự trả thù của chúng. Bộ quần áo comple mà mà mặc, nước hoa mà dùng, mái đầu chải dầu bóng, dây chuyền vàng trên cổ, mà định lần vào những người lịch sự, thì người ta sẽ lôi mà ra khoác cho mà bộ quần áo sọc đỏ, cạo trọc đầu mà và tròng mà vào xiềng sắt hoặc sợi dây treo cổ.

Thôi đi, mà nhằm đường rồi. Hãy nhớ cái nghề nặng nhọc nhất là nghề ăn cắp, cái đen tối nhất là muốn hưởng thụ mà không muốn làm gì có ích, **cái đáng sợ nhất là mà đang làm hại cho mà, cho xã hội với một vẻ dương dương tự đắc.** Suy cho cùng làm người lương thiện ít rủi ro hơn làm thằng ăn cắp, làm người lao động sung sướng hơn làm người không làm gì. Mà này mà cần gì nhỉ ? tiền à ? Đây, cầm lấy, không phải là cho không mà mà là để đổi lấy sự đồng ý ngầm nghĩ của mà về những điều tao nói. (Những người khốn khổ – Victor Hugo)

Chuyện năm mươi : TINH THẦN CỦA TIỀN BÓI

Tôi đôi khi về làng, ghé thăm các cụ, những bậc trưởng lão, những con người đã từng cát bụi bốn ba, những người vốn quyền cao vọng trọng, những người kinh nghiệm sống đầy mình... hầu hết xác định cho mình một cuộc sống cuối đời cố gắng an nhàn, nhưng trong sâu thẳm tinh thần của các cụ vẫn như luôn có bao nhiêu điều cựa quậy về nhân tình thế thái.

Các cụ trích dẫn nhiều sách vở, ví dụ kim cổ ở đời để chứng minh cái kết luận: 'khôn ngoan chẳng lọ thật thà', 'khôn ngoan chẳng đọ với Giời'. Rồi các cụ lại nói : 'Khôn quá hóa dại', rồi lại 'khôn sống mống chết'. Rồi lại 'khôn chết, dại chết, biết thì sống'...Bọn trẻ chúng tôi chỉ biết ngời há mồm mà khâm phục cái bề dày vốn sống, những kiến giải thâm nho của các cụ.

Có lần tôi đi công tác nước ngoài, vốn biết một cụ trưởng lão rất thích treo tranh ảnh, tôi mua về biếu cụ bức tranh phiên bản 'Mùa thu Vàng' của Levitan. Cụ cảm ngấm nghĩa, nghe tôi giới thiệu đôi điều về bức tranh cho phải đạo. Rồi cụ để bức tranh dưới gầm bàn nước cất tiếng rằng :Nhà các anh

chỉ được cái sính ngoại. Để tôi đọc lại cho anh nghe Thu Vịnh của Cụ Nguyễn Khuyến nhé : ‘Ao thu lạnh lẽo nước trong veo – Một chiếc thuyền câu bé tẻo teo – Sóng nước đưa làn hơi gợn tí – Lá vàng trước gió khẽ đưa vèo’. Đây, thế mới là Thu chứ

Một lần trong nhà cụ trường lão có khá đông các cụ tụ tập. Các cụ đang khà khà bình luận sự thi vị của những cánh sao điều bay bổng tiếng vi vu trên cánh đồng quê, gắn với những câu đồng dao của trẻ thơ : ‘Sáo điều bay lên ăn cơm với cá, sáo điều rơi xuống lấy đá đập đầu...’. Tôi vô ý mở Ti vi lên, đang lúc chương trình khoa học kĩ thuật. Nhà đài đưa hình ảnh tàu Con Thoi của Mỹ rời bộ phóng chinh phục vũ trụ. Tiếng mở TV khá to, phát ra tiếng động cơ tên lửa khởi động ‘Bùm...ù...ù...’. Các cụ giật cả mình quay sang chửi : tiên sư anh, tắt ngay cái của nợ ấy đi làm các cụ mất cả thi hứng.

Rồi nhiều bận lắm, tôi được ngồi bên nghe lỏm được các cụ bình luận về những tác phẩm mang màu sắc ‘phản tỉnh’ của những nhân sĩ khi về già ‘Di cảo’ của Chế Lan Viên, ‘Chiều chiều’ của Tô Hoài, ‘Làm người thật khó’ của Đào Duy Thành, ‘Danh dự’ của Nguyễn Khải....cùng với bao hồi kí, kiến nghị của các trường lão tứ xứ khác....với bao từ cảm thán: giá mà, lúc ấy tôi đã biết ngay là, thời mình sao mà hay, thật chẳng ra sao cả, tôi mà có quyền thì....

Mỗi lần mất lòng tin nơi thành phố tôi lại về thăm làng, bổ xung cho cơn thèm khát của các cụ về thông tin xã hội, nhưng hóa ra tôi lại được nghe thấy thêm nhiều kiến giải về thời thế từ các cụ. Rồi sau đó trở lại thành phố, lòng tôi ngổn ngang : đất nước mình xưa nay thật lắm nhân sĩ , và đều có tinh thần hào kiệt, chí sĩ cả... nhưng cuối cùng sao lại chỉ thấy ở những mál đầu bạc, hội tụ cả về làng, xô động quanh cái sân gạch, nổi cảm hứng bên cái ao bèo bé nhỏ của nhà mình thế này nhỉ. Sao mà học mỗi một chữ ‘Khôn’ của các cụ mà khó quá thế nhỉ ???

Chuyện năm mươi mốt : DÂN CHỦ ĐƯỢC THỰC HÀNH NHƯ THẾ NÀO

Bà vốn là cô gái Thủ Đô chính gốc, có tiếng là nền nã, gia giáo, bỏ nhà đi theo bộ đội lên chiến khu từ khi còn rất trẻ. Công tác hăng hái nhiệt tình, nhưng gia đình là Công Giáo mà vì thế không được vào Đảng. Tuy thế ở cơ quan người ta cũng hay hỏi bà có ý kiến gì không trong các buổi họp hành mở rộng cho quần chúng tham gia. Nhưng bà hay phàn nàn là người ta chẳng bao giờ để ý mà làm một chút gì theo những ý kiến thành thực của những người như bà. Chồng bà cùng cơ quan, là một đảng viên kì cựu từng nhiều khóa đại hội là bí thư đảng ủy. Ông mắng bà : không hỏi thì bảo là mất dân chủ, nhưng cho ý kiến thì đến là phức tạp, rồi chỉ tổ người ta ghét, làm hay không là chuyện của đảng ủy

ông bà về hưu, tuổi già ở với nhau mà xa con cái, mọi sự tự lo nên cũng rất là mệt mỏi. Gần đến bữa bà chậm rãi đến chỗ ông ngồi, thờ dãi : gồm thoát một cái đã đến bữa ăn, rõ chán. Nhưng bao giờ bà cũng hỏi ông : Nào ông, tí nữa ông muốn ăn gì để tôi biết đường còn đi chợ ? Ông vốn từng tiệm, bình dị nhưng rất thích ăn những món có cua cá, đôi khi thèm quá đề nghị với bà : cho tôi tí cóch cua với món cá kho được không ? Bà nghe thế tự nhiên nổi nóng quát ông một thôi một hỏi : Cái gì? Lại cua, lại cá hả ! Ông ăn uống đến là phức tạp. Giờ này mà đánh đùng một cái đòi ăn cua cá thì bố tôi cũng đến chịu. ăn nhiều đạm quá chỉ tổ sinh bệnh chứ bấu bở gì. ăn gì cũng cần thông cảm với khó khăn của người khác khi phải làm, phải rửa ráy bát đĩa nữa chứ. Ông chúa là coi thường sức lao động của người khác...Không hỏi thì bảo là không quan tâm, nhưng thấy ông đòi hỏi quá đáng mà phát ghét. Thôi tôi chỉ có thể cho ông ăn chút thịt rim còn lại với rau cải thôi, lấy nước luộc thay cóch. Rồi bà quay ra với người hàng xóm vẫn đến trò chuyện với ông hàng ngày : Ông này đến là lảm chuyện bác ạ. Bà loẹt quẹt chiếc dép từ từ đi ra chợ. Ông ngồi thàn ra nhìn theo bà ầm ức mà nói với người bạn hàng xóm : cái kiểu hỏi

ý kiến của bà ấy như thế đấy, chả ra làm sao cả. Ông bạn hàng xóm cả cười nói vui xoa dịu : ấy rồi cuối cùng bà ấy mới là người thực hành dân chủ với chúng ta đấy ông ạ

Chuyện năm mươi hai : NHỮNG ÔNG TRẠNG GIÀ

Chúng tôi, lũ sinh viên xa nhà, bao năm phổ thông chỉ biết miệt mài thuộc những bài toán, bài văn mẫu, vào đại học thấy thiếu hụt kiến thức quá mà thêm hiểu biết ghê gớm, nhưng ngặt vì nghèo : tài liệu, sách báo, ti vi, thuê bao dịch vụ internet chả có gì. Chúng tôi khôn vặt chọn cách làm quen, lê la đến sân nhà các cụ trí thức thành đạt sống rất đông quanh nơi chúng tôi thuê trọ để mong học mót những tổng kết của các cụ qua đôi điều các cụ nói. Cũng may cho chúng tôi là hầu hết các cụ, rất có nhu cầu được ai nghe, được ngưỡng mộ, hơn nữa đều coi đám sinh viên chúng tôi là đối tượng đáng chia sẻ. Đến thăm, khi đã vào chuyện các cụ mời chúng tôi uống cốc nước trắng hay chén nước trà cũng chả quan trọng gì.

Trong số đó, một cụ, vì kính trọng, chúng tôi không bao giờ dám mạo muội hỏi hàm học vị của cụ, chỉ biết cụ được các cụ khác ca ngợi là thành phần trí thức nhiệt huyết công tác nhiều năm tại một viện nghiên cứu khoa học của nước nhà, mà chúng tôi chỉ biết ‘kính nhi viễn chi’. Điều mà chúng tôi hay được nghe từ cụ là những điển tích. Cụ thích kể chuyện về Lương quốc Trạng nguyên Ngô Thì Nhậm lúc được vua Trung Quốc mời dự tiệc, say sưa quá hóa nhìn nhầm mà xé bức trướng chim sẻ tước đậu trên cành Trúc quân

tử với lí lẽ rằng : Chim sẻ tước tượng trưng cho kẻ tiểu nhân, Trúc quân tử tượng trưng cho bậc quân tử, kẻ tiểu nhân đậu trên bậc quân tử chẳng là thoán nghịch lắm sao. Cụ khoát chí bảo : khẩu khí ấy mới ngang tàng làm sao, hành xử ấy mới thông minh biến hóa làm sao

Có lần cụ đồ chúng tôi: Trong Truyện Kiều, những đoạn tả cô Kiều gảy đàn, cô Kiều khóc, cô Kiều cười... có mấy đoạn? Bọn trẻ chúng tôi chịu không trả lời được. Cụ chê nhẹ : vốn văn học Việt Nam của chúng bay mới chỉ dừng ở khái niệm nhĩ : rằng Truyện Kiều là của Nguyễn Du, Nguyễn Du là của Việt nam. Chúng tôi cười trừ. Một cậu trẻ tuổi chuyển sang chuyện khác, buột miệng đọc câu thơ lần trước đã nghe được từ cụ : 'Rằng năm Gia Tĩnh Triều Minh – Bốn phương phẳng lặng hai kinh vững vàng' và hỏi cụ : thừa cụ năm Gia Tĩnh là năm nào ạ? Triều Minh là Triều nào ở nước ta ạ? Và hai kinh là cái kinh nào ạ? Cụ nhắc chân lên ghế, nhấp chén rượu khà khà : Triều Minh là sau Triều của Lê Lợi đó thôi, hai kinh đó là Kinh Đông và Kinh Tây. Biết chưa ? Chúng tôi dạ vâng

Một lần cụ bảo chúng tôi ngồi nghe cụ giải thích : Khổng Minh luận chiến Hạng Vũ là sao ? Một đứa trong chúng tôi láu táu : thừa, hình như cụ nhầm tên tác giả, Khổng Minh là cuối đời Nhà Hán, còn Hạng Vũ trước đời nhà Hán, trước sau có hơn 300 năm cách biệt, vậy thì làm sao mà luận chiến được. Cụ quát mắt : Tao mà lại nhầm được sao, và tức mình quát thẳng cháu nhỏ: vào buồng lấy cuốn sách 'Cổ học tinh hoa – tác giả Kim Ngọc' ra đây cho ông. Chúng tôi ồ lên : Thừa cụ, Kim Ngọc nguyên là Bí thư Tỉnh ủy Vĩnh Phú lại là tác giả Cổ Học tinh hoa nữa ạ ? Đứa trẻ mang sách ra nhìn bìa sách thì đó là tác giả Ôn Như Nguyễn Văn Ngọc. Cụ ư hừm : Kim Ngọc với Văn Ngọc thì cũng là Ngọc chứ còn gì. Giở sách ra xem hóa ra đó là câu chuyện Khổng Tử luận chiến với Hạng Thác. Cụ khoát tay : Khổng Tử với Khổng Minh thì cũng đều là Khổng, Hạng Thác với Hạng Vũ đều là Hạng cả, chẳng qua là tên tục và tên chữ của cùng một người đó thôi, tinh thần, tư tưởng, ý tứ của người ta mới

quí chứ các cậu chỉ chăm chăm câu nệ cái tên, đúng là nô lệ của cái sự học

Cũng lạ, những lúc chúng tôi đến chơi hóng hớt nghe chuyện, thấy con cháu cụ sốt ruột đi ra đi vào nhưng họ không bao giờ để ý đến những điều cụ nói mà chỉ thỉnh thoảng đưa mắt nhìn chúng tôi ý tứ. Thái độ của họ vừa không muốn cụ mất vui vừa muốn chúng tôi về để còn tiện làm việc khác. Chúng tôi cũng cảm thấy thế nên cũng chẳng biết sao, thôi thì khi nào thấy cụ mệt thì xin phép cáo từ. Nhưng cụ có vẻ như không mệt khi chúng tôi ngồi cả buổi, đến lúc chúng tôi về thì cụ bước chậm vào nhà mới tỏ rõ mệt mỏi thực sự. Chúng tôi lòng bảo dạ : cụ thể là đã nhiệt tình lắm, phản bác cụ điều gì thì thật bất nhẫn, thôi thì nhất được của cụ tí kiến thức nào hay tí ấy, lần sau lại xin đến hầu chuyện cụ.

Chuyện năm mươi ba : CÁC ÔNG THÈM ĐÁM NGỰC QUÁ

Nơi các ông thường tìm đến nhau chia sẻ là mảnh vườn nho nhỏ được coi nói thêm từ mặt tiền căn hộ chung cư của một ông trí thức đã thành danh, cập kê tuổi hưu trí. Ông trí thức chủ nhà coi việc tụ tập đó như một nhu cầu không thể thiếu hàng ngày, thì bà vợ ông lại xem đó là một sự phiền toái nên bà ra miễn cưỡng mở cửa rồi vào nhà làm những công việc nội trợ của mình.

Nếu bạn được ngồi tiếp xúc với các ông bạn rất dễ choáng ngợp trước những danh hiệu, những cơ quan các ông làm việc, những kết luận hoành tráng, những câu bình văn hấp dẫn, những lời phê phán cao siêu.... Tác phẩm của các ông là những tập bản thảo đánh máy vi tính để trong túi nilon kiểu văn phòng. Có lần được ngồi cạnh các ông tôi đã ghi nhanh được như thế này :

Ông A cúi đầu về phía trước, giơ tập giấy vẩy vẩy trước trước mặt

các bạn chuyện, rồi liếm đầu ngón tay vào miệng giở nhanh các trang khoe : các bác đã được đọc cái gì như cái chuyện mới này của tôi chưa ? Mấy đứa hội nhà văn phức sát đất phải thốt lên : kiệt tác

Ông B ngả lưng ra ghế, một tay gỡ mực kính một tay xua xua lớn tiếng bảo : bác hỏi thế nghĩa là coi tôi chưa được đọc gì hơn thế à, không có gì hay để bác phục hay sao ?

Ông C nhìn quanh ra ngoài một lúc, rồi ông chống tay lên hai đùi, nghiêm giọng chính khách : Thằng Đại sứ Mĩ đến nhận công vụ mới, hôm qua phải đến trình diện tôi ngay. Tôi nói thẳng với nó : Chúng tôi cần các ông giúp đỡ, chứ các ông không thể có thiệp vào việc của chúng tôi. Nó nể mình một vảnh

Ông D kể về những dự án ngành mà ông tham dự, vẻ mặt hả hê, ông chiêu hớp nước chè đặc ý : Hồi tôi học ở Đông Âu, phải thừa nhận là người nước mình chẳng thua kém thằng địch nào

Ông E tay luôn hất mái tóc bạc đẹp như nghệ sĩ, chấm ngón tay vào chén nước vẽ vẽ lên mặt bàn, toàn thân toát ra vẻ rất hàn lâm : Những hiện vật mà ta vừa phát hiện dưới lòng đất ngay đến mấy anh Trung Quốc, Nhật Bản sang mục sở thị còn phải trầm trồ là nước họ bề dày lịch sử đến vậy mà không thể có

Các ông đang mạnh ai nấy nói về cái tư tưởng của mình thì bỗng nghe tiếng rú của xe máy chạy nhanh qua. Có 2 đứa thanh niên đèo nhau , thằng ngồi đằng sau cầm cái dây kéo lê theo xe một con chó tru lên rất thảm thiết. Các ông nhồm lên chỉ chỗ : đấy lại ăn cắp chó rồi. Mà mấy thằng khốn ấy cũng tài thật ngồi trên xe máy chạy nhanh thế mà vẫn quăng thòng lọng chúng cổ chó cơ chứ.

Các ông lại quay mặt vào tập bản thảo của mình và hòa với nhau bài thơ như đã được ủ từ lâu lắm rồi : *Trà đã pha xong vẫn đợi chờ. Đợi người tri kỉ khách làng thơ. Hương sen man mác xua niềm tục . Phiêu lãng hồn bay tận*

suối mơ. Chiều, giờ này ngoài chợ bắt đầu vắng, không ai bảo ai đồng loạt các ông đứng dậy vỗ vai nhau : thôi phải về đây, muộn cơm vợ nó lại mắng cho, nó lại tưởng mình đi chơi lén phéng chỗ nào thì thật là oan ức lắm, cơm áo không đùa với khách thơ...Các ông cười rộ lên như tự thưởng cho cái dí dỏm của mình và cũng như là thay cho lời chào chia tay, rồi lú lú tìm áo mũ ra về. Bà vợ của ông trí thức chủ nhà nói với theo : nhất sĩ nhì nông, hết gạo chạy rong nhất nông nhì sĩ. Bây giờ có nhà nào thiếu gạo nữa đâu mà các bác cứ nháo nhào chạy thế hờ giờì ?! Các ông chẳng để ý, nhìn trước nhìn sau cho xe máy ngoài đường khởi tông vào rồi tản rất nhanh về hướng nhà mình.

Chuyện năm mươi tư : ‘TINH KHO’ LẠI DÂN TRÍ ĐI

Ở đời, người ta sống mà chiêm nghiệm được thời thế để ngộ ra được điều gì đó của nhân tình ân oán cũng có thể coi đó là hiền sĩ. Nhìn đất nước sau gần một thế kỉ trôi qua mới thấy cái tư tưởng Duy Tân của Cụ Phan Châu Trinh quả là sáng suốt lắm thay : lấy cái sự học, sự nâng cao dân trí làm cái gốc, cái căn bản để làm chủ hay phát triển, dù trong một đất nước hay đối với một doanh nghiệp.

Người ta cứ hay nói đến sự ‘đi tắt đón đầu’ hàm ý là mình không cần phải nghiên cứu khoa học cơ bản, không cần có ngành sản xuất máy bay vẫn có thể sở hữu cả một đội bay toàn Boeing 777. Nhưng tiền mua máy bay ở đâu ra ? Con người khai thác sử dụng, bảo dưỡng nó như thế nào đây để nó sẵn sàng cất cánh phục vụ khách theo tiêu chuẩn của Hàng không quốc tế? Một nhóm người đi trong rừng thăm, đi đến đâu không rõ và không thống nhất được, không có dụng cụ xác định chính xác đường đi lối lại, chỗ mình đang đứng là đâu, nội bộ nghi kỵ bè phái với nhau...thì có thể nói cái câu ‘đi tắt đón

đầu' không nhỉ ? Nghe có mùi vị của thảo lâm lục khẩu. Do vậy trước khi định làm với nhau một việc lớn người ta hay 'tĩnh kho' về mọi thứ những gì người ta có, nhưng hãy 'tĩnh kho' lại con những con người của mình đi

Nếu Bạn cứ mỗi ngày cho tôi 10 triệu đồng, không cần biết có tôi tiêu hết hay không, bạn sẽ không thể biết chính xác tôi là người có bản chất ra sao, có khuynh hướng cơ bản như thế nào, vì số tiền ấy quá lớn để tôi có thể làm mọi chuyện kể cả những gì tôi không thích. Bạn hãy đẩy tôi đến một hoàn cảnh rất cực đoan là 'chỉ còn 1usd cuối cùng trong cuộc đời', với việc tôi sử dụng 1 usd ấy như thế nào bạn đã xác định đúng về bản chất con người tôi....Và làm thực nghiệm như thế với nhiều người bạn sẽ biết những con người bạn có sẽ làm được những việc gì

Người Mỹ nếu bị rơi vào hoàn cảnh 'còn 1 usd cuối cùng' ấy....Thì người Mỹ sẽ đến chợ đầu phố dùng nó mua được 1 quả táo, chạy mang đến cuối phố để bán lại với giá 1,2 usd, rồi lại quay về chợ đầu phố mua quả táo khác.... cứ thế làm 1 usd quay vòng sinh lãi thật nhanh... Một cách phổ biến, Người Mỹ nói chung năng động, thực dụng, kinh doanh hiệu quả, không sĩ diện...

Nếu người Pháp rơi vào hoàn cảnh đó.... Thì người Pháp mang 1 usd đến cửa hàng hoa, anh ta chỉ mua được 1 bông Hồng mà thôi, cầm đi gặp người yêu của mình, vừa đi nước mắt cùng với những ý thơ tuôn rơi lã chã, gặp nàng, anh ta qui xuống dưới chân nàng dâng tặng nàng bông hoa cuối cùng và bài thơ tuyệt mệnh... Một cách phổ biến : người Pháp lãng mạn, galand... và hơi cải lương

Người Tàu khi rơi vào hoàn cảnh đó....thì anh ta sẽ đi tìm người Tàu khác cùng cảnh ngộ (cũng không khó lắm, vì khá nhiều người Tàu như thế), rồi họ chung nhau những đồng Đôla cuối cùng ấy để mở quán mì mằn thắn, phá sa, bát bảo...đáp đổi qua ngày và tìm cách phát triển....Nhiều chục năm trôi qua đến bây giờ họ đã có của ăn của để, người ta đến hỏi vui rằng : có phải các ông đã đi lên từ một thùng đậu phụng rang ngày xưa không ? Họ

vuốt râu cười trả lời : Hào lớ, truyền thuyết đấy, chúng tôi đi lên từ 100 hạt đậu phụng rang thô, chứ 1 thùng thì nhiều quá.... Một cách phổ biến : Người Trung Quốc tương thân tương ái, đùm bọc nhau, kiên nhẫn đi lên, và giỏi về kinh doanh ăn uống nhỏ

Anh người Nhật nếu rơi vào hoàn cảnh đó thì anh này cực đoan lắm. Anh ta sẽ vứt cái đồng đola cuối cùng ấy vào gầm giường, ngăn tủ, khe tường (trong nhà mình thôi) và cố tình coi như không có nó, lòng tự bảo dạ : từ nay trở đi không nỗ lực thì chết....Bao nhiêu năm qua đi anh ta cùng với những người quanh mình với ý chí như vậy đã nỗ lực hết mình, bây giờ đã trở thành đại gia...Túi nhiều tiền, nên đập bỏ ngôi nhà xưa cũ mà xây ngôi nhà mới hoành tráng.... Tìm thấy 1 usd ngày xưa, cầm lên vuốt cho nó phẳng phiu, dán giữa một khung bằng vàng treo ở nơi trang trọng, để nhìn thấy nhất để mọi người biết và dẫn dụ con cháu... Một cách phổ biến : người Nhật rất quyết liệt và nỗ lực với tinh thần của Samurai

ở Trung Âu, có một chủng người gọi là Bohemiêng và Tsigan...Họ sống với nhau thành những nhóm nhỏ, du thủ du thực, đàn ca phố phường, chữa bệnh bằng mẹo và đặc biệt rất thích chơi xổ số. Nếu bị rơi vào hoàn cảnh đó (cũng nhiều lần đã thế) thì họ sẽ dùng 1usd cuối cùng ấy để mua 1 tấm vé số. Tấm vé số ấy có xác suất trúng giải độc đắc để đổi đời họ là 1/10 triệu.... Có lẽ cũng thấp như là xác suất trong 10 triệu năm có 1 lần duy nhất con Khỉ đã có cơ hội tiến hóa thành con người

Với những người nghèo khổ (những người chỉ còn 1usd cuối cùng trong cuộc đời), mà trí tuệ thấp, khả năng hành động cá nhân kém, nếu vẽ ra trước mặt họ là một viễn cảnh huy hoàng của sự đổi đời....thì phải chăng rất có thể họ sẽ dùng 1 usd cuối cùng ấy để mua vé số, hoặc mua 1 viên đạn rồi ra nhập vào đội quân của Robin Hut ? Mọi điều, mọi sự xảy ra đều có cái lí của nó. Nhưng tôi cứ luôn muốn hỏi : có ai dùng 1 usd đó để mua giấy vệ sinh không nhỉ ? Và tôi rất khát khao thấy được cái lí của việc đó

Chuyện năm mươi lăm : SỰ BIẾN DẠNG CỦA CÁC HIỆP HỘI

Trong các xã hội văn minh, sự ra đời của các hiệp hội nghề nghiệp là tất yếu. ở những hiệp hội đó những người làm nghề có nhiều cơ hội bình đẳng để giao tiếp, trao đổi thông tin, quan điểm về nghề nghiệp, thảo luận những công trình, những trào lưu, những tư tưởng mới của nghề nghiệp. Thông qua tổ chức của hiệp hội mà các xã hội có thể giao lưu, học hỏi lẫn nhau để cùng vươn tới mặt bằng chung về trình độ phát triển của từng ngành nghề. Các hiệp hội không có tôn chỉ là tìm kiếm vị thế của mình , lại càng không phải là nơi để một ai đó kiếm cho mình một cái ghế quyền lực

Nhưng các hiệp hội là một tổ chức nên nó phải có những cuộc hội họp và những đại hội định kì. ấy mà ở xứ ta việc đó dường như là mối quan tâm chủ đạo, chính yếu, xuyên suốt các hoạt động của hiệp hội, trong những căn phòng kín như bưng. Trong những cuộc họp ấy, điều quan trọng nhất dù không ai tiện nói ra nhưng thực chất là đều bị cuốn tâm trí, khí huyết, thời gian vào những mối quan hệ và gây ảnh hưởng cá nhân, hoặc là những cuộc ‘bầu bán, chia những chiếc ghế’ , ‘ai phải là người này, người này phải là ai, ghế này sẽ là cho ai, ai sẽ để ngồi ghế này’. Cuối cùng đại bộ phận như bị ngớ ra, nặng hơn là shock, hay thất vọng về những khuôn mặt mà như người ta nói là : đã được sắp đặt bởi các chương trình nghị sự mà ở đó sự dân chủ dường

như của một số ít người có quyền lực, thậm chí ngoài hiệp hội. Những bản tham nghị, những bài báo cáo, những đánh giá công trình có vẻ như là cái cớ, hay như bông hoa cần phải cắm vào cái chỗ của nó, hay như trước khi vào mâm người ta cũng cần nói đôi câu mời chào để bắt đầu cho cái sự ăn uống

Không hiểu từ ai, bao giờ, có ý kiến hăng hái đề nghị bổ xung vào điều lệ rằng : Hiệp hội của chúng ta là một tổ chức chính trị, xã hội và nghề nghiệp , ở xứ mình điều đó là rất là nhạy cảm, được những người có quyền lực cao nhất hoan nghênh nhiệt liệt.... Nên có thể có vài người nào đó thoáng gợn lên trong đầu về một điều gì đó không ổn, nhưng cũng nhanh chóng giơ tay biểu quyết trước một biển người đang cố chứng tỏ mình là người đầu tiên hiểu và ủng hộ cái ý tưởng 'Hồng hơn chuyên' kia. Thế là cái ý nghĩa đáng nhẽ phải là đầu tiên bây giờ xuống hàng em út, thứ yếu...chịu sự ne nét dẫn dắt của anh hai chị ba

Cứ như thế, năm tháng bấy nay. Các thành viên của hiệp hội hàng ngày chìm đắm trong cái không khí và khuôn thước đó, nhiều khi họ thấy bí bách, ngột ngạt và mòn mỏi. Không có một động lực hay tinh thần nào khiến mọi người tự hỏi rằng tại sao như thế. Một hôm có người kêu toáng lên hãy cởi trói cho chúng tôi, hãy cho chúng tôi được thông thoáng. Mọi người ngơ ngác : ai trói, cái gì trói, trói cái gì, thông thoáng là nghĩa làm sao....và nhìn anh ta như một người bệnh, như cách mà xã hội bấy lâu nay ứng xử : tốt nhất khỏi phải to chuyện là gán cho cái kẻ gây chuyện bị bệnh tâm thần. Như một phản ứng dẫu mình, lảng khỏi những vấn đề nhạy cảm, vài người kín đáo ra một góc ít ai để ý của căn phòng hiệp hội, tiện tay vén rèm, hé mắt nhìn ra ngoài, rất bản năng mở ô cửa sổ ...Chao ôi, một luồng không khí và ánh sáng ngoài trời ủa vào, khiến họ ngây ngất bởi những gì tinh khôi, một chút gì bụi bặm... lạ lùng nhưng thật cuốn hút, như làm tươi mới cho tinh thần của họ....Họ cứ muốn đứng đó mãi.... Cảm giác đó tự nhiên lan tỏa trở thành một sự thô thúc, không ai bảo ai nhiều người khác rời khỏi ghế cùng đến ghé vào ô cửa sổ đó.

Rồi cuối cùng mọi người đã tìm ra được chị phục vụ lao công, chị ấy đến và giúp mở toang hết các cánh cửa phòng ra cho thông thoáng. Chị hồ hởi nói : gớm trông các bác lúc nào cũng nhột nhạt bấy bót thế nào ấy nên em đã có ý đó từ lâu, sợ bị mắng làm phân tâm các bác. Các hiệp hội viên cả cười, rồi những người quan trọng nhất như sực tỉnh quay vào căn phòng, tìm ghế của mình, giương mục kính, cầm lên những tờ nghị sự....Những người ít quan trọng hơn nấn ná....quay vào.... lại tiếp tục hội họp...

Chuyện năm mươi sáu : SỰ MẤT GIÁ CỦA CÁC LOẠI ‘BẰNG’

Trong nhiều cơ quan người ta truyền nhau một qui tắc xử thế : bằng lòng hơn mọi bằng cấp. Kẻ thiển cận nghĩ : chỉ cần bằng lòng cấp trên, hoặc chỉ cần bằng lòng quần chúng là được. Cũng có người suy nghĩ một cách học giả rằng: chỉ cần bằng cấp hơn người là được.... ở rạp xiếc các diễn viên đi chòng cây chuối, đi thăng bằng trên dây, miệng cười như hoa ngậm chiếc dao nhọn trên để một chiếc mâm quý... được mọi người vỗ tay nồng nhiệt....Nhưng trong xã hội này khi mà người ta sống hàng ngày như làm xiếc thì những qui tắc trên đều sai cả, hay nói đúng hơn muốn sán lạn về đường công danh phải là sự kết hợp nhuần nhuyễn của cả ba cái ‘bằng’ đó

Một ông Bí thư Đảng uỷ của một cơ quan dân sự hàng ngày thường hét ra lửa, nhưng gần ngày bầu cử nhiệm kì ông thường xuống thăm các đơn vị cận kề, lời ăn tiếng nói thật là thân tình lắm, giả như ông nắm tay một phụ nữ trẻ : Giời ôi, tay em đẹp thế này thì chồng em cứ mất ngủ là phải...Ông lại xoa vai một phụ nữ khác mà làm giọng : nào hôm nay em có cái gì mới không cho anh xem một cái, mà không có cái mới cho anh xem cái cũ của em cũng được... Ông lượn xuống bộ phận kĩ thuật nói oang lên từ xa : thế nào, hôm qua bộ phận máy móc nào của cậu bị hỏng, để tớ xem tớ cho mượn.... Mọi

người cười khoát trá tẩm tặc khen thủ trưởng đến là dí dỏm, quần chúng quá đĩ mất, người ta gọi ông là ‘Ông Kẹo’

Hai ông cùng là đại tá, nhưng một ông là Giám đốc, một ông là chính ủy, họ cùng được mời đi dự hội nghị tổng kết thi đua ở một bộ phận trực thuộc. Theo thông lệ đến trưa người tổ chức tế nhị gửi mỗi ông một cái phong bì gọi là tiền ăn trưa. Đầu giờ chiều, ông chính ủy tắt tả gõ cửa phòng ông Giám đốc. Bước vào phòng, mở sổ công tác cầm ra chiếc phong bì của mình nói với Giám đốc với vẻ rất quan trọng : em thưa anh, cho em xin phép hỏi anh chiếc phong bì dự hội nghị của anh đâu ạ, cho phép em xem được không ? Ông Giám đốc ngạc nhiên chỉ tay lên bàn : thì nó vẫn kia, tớ đã mở xem đâu, nhưng có việc gì vậy ? Ông Chính ủy chưa trả lời lao về phía bàn, cầm lấy phong bì bóc ra và ngước mắt lên nhìn Giám đốc nói : dạ thưa anh, anh cũng được 500 ngàn ? ừ thì cậu đã thấy rồi đấy, nhưng sao ? Giám đốc chăm chú. Dạ thưa anh, em cũng được 500 ngàn ! Thì sao ? Giám đốc gắt. Không được, dứt khoát không được - ông chính ủy gay gắt : chúng nó bậy quá, anh là Giám đốc, em chỉ là chính ủy mà chúng nó dám đưa phong bì của em bằng của anh à ? Anh phải hơn em, em phải kém anh chứ không thể này được, loạn mất. Miệng nói, tay làm, ông chính ủy nhét vào phong bì của Giám đốc thêm 300 ngàn lấy ra từ phong bì của mình. Rồi lễ độ chào : thôi em xin phép đã làm phiền anh, em ra để anh còn làm việc ạ. Ông giám đốc hiểu ra tiến tới vỗ nhẹ vào vai chính ủy giọng thân tình : ừ, cậu được lắm, cậu còn tiến xa đấy, thôi yên tâm mà về đi

Tại một công ty lớn của Nhà nước. Tổng giám đốc sắp đến tuổi trên không cố giữ được mà chuẩn bị cho về hưu. Ông ấy có nhiều bằng cấp lắm : Chính trị, Hành chính, Thạc sĩ quản trị kinh doanh...đủ cả. Chính vì thế mà tạo nên sức ép rất lớn cho cả cơ quan chủ quản lẫn cho cả bốn ông Phó Tổng đang nhắm nhe giành chiếc ghế đó. Họ đều là những người ở cương vị buộc phải có tầm nhìn nên đã từ lâu những bằng cấp đó coi như cũng đã chuẩn bị

đầy đủ cả. ác nổi thế quân bình của họ đều tương đương nhau về mọi phương diện. Nên người có trách nhiệm cao của cơ quan chủ quản mời gặp riêng từng người trong họ mà rằng : 'thời buổi 'nền kinh tế tri thức' nghĩa là ai có học vị cao hơn người đó có khả năng làm kinh tế tốt hơn'. Cả bốn vị Phó Tổng hiệu ý, âm thầm ngày đêm tìm thầy, tìm trường, tìm người hỗ trợ cho cuộc đua cuối cùng của đời người này : họ nộp hồ sơ xin thi làm nghiên cứu sinh tiến sĩ....Họ đều đỗ xuất sắc, nhẹ nhàng như người ta ngủ qua một đêm vậy. Đương nhiên thời gian, tiền bạc của Công ty đã chảy khá nhiều vì cái sự học tập ấy của họ. Nhưng rốt cuộc người được bổ nhiệm Tổng giám đốc mới là một ông khác, từ nơi khác đến có đầy đủ những bằng cấp Chính trị, Hành chính....và Tiến sĩ quản trị kinh doanh. Cán bộ nhân viên bình luận : 1 Thạc sĩ cũ về hưu, doanh nghiệp ta có thêm 5 ông Tiến sĩ mới, đúng là công tác cán bộ thật tuyệt vời, 'kinh tế tri thức' phải thế chứ. Nghe vậy mà cả 5 ông Tiến sĩ kia chẳng vui lên được chút nào.

TỤNG CA VỀ ĐẸP CUỘC SỐNG

Ta là người dẫn đường Tình yêu, ta là thức uống tâm hồn , ta là nguồn nuôi dưỡng trái tim.

Ta là bông Hồng hiện dâng hương sắc của mình cho những người yêu nhau, Cô gái cầm lấy ta ghé môi hôn và áp vào lồng ngực.

Ta là ngôi nhà hạnh phúc, là cội nguồn niềm vui, là khởi đầu yên tĩnh. Ta là nụ cười dịu dàng trên đôi môi người thiếu nữ, chàng trai nhìn thấy ta liền quên hết mọi nhọc nhằn – Cuộc đời chàng bỗng chốc biến thành những giấc mơ ngọt ngào.

Ta là nguồn hứng khởi của các thi nhân, ta là người dẫn dắt cho các họa sĩ và là người thầy của nhạc công

Ta là ánh nhìn trong mắt trẻ thơ, người Mẹ hiền nhìn thấy liền quỳ gối nguyện cầu, tụng ca Trời Phật.

Ta dịu dàng hơn hơi thở cánh hoa, ta mạnh mẽ hơn bão táp. Ta là gợn nước trên mặt Hồ, ta cũng là ánh chớp ngoài Đại dương

Ta là Chân lý soi sáng con người. Và đó là điều đẹp nhất mà con người có thể thấy được.

Ban đêm những người bảo vệ ở thành phố nói : " Vẻ đẹp thức dậy cùng với bình minh ở Phương Đông..."

Ban trưa những người làm lụng và bộ hành nói : "Chúng tôi thấy nó tựa hoàng hôn sà xuống mặt đất..." - Những người mệt mỏi nói : 'Vẻ đẹp giống như tiếng thì thầm nhẹ nhàng, nó lên tiếng trong tinh thần của chúng ta. Giọng nói của nó lùi bước trước sự im lặng của chúng ta, như ánh sáng yếu ớt run rẩy sợ hãi trước bóng tối...' – Những người lo lắng nói : ' Chúng tôi thấy nó kêu to trong núi. Cùng với tiếng vang như tiếng gõ móng, tiếng vỗ cánh và tiếng gầm của sư tử...'

Mùa đông, những người bị tuyết cuốn nói : 'Nó đến cùng với mùa Xuân nhẹ bước trên các sườn đồi...'

Vào ngày hè nóng nực, những người thợ gặt nói : 'Chúng tôi thấy nó nhảy múa cùng với những chiếc lá thu, thấy tuyết lấp lánh trong làn tóc rối...'

Đó là tất cả những điều chúng ta nói về vẻ đẹp. Nhưng thực ra chúng ta không phải nói về nó mà về những ước muốn không thành của mình. Vẻ đẹp không phải là ước muốn, mà là sự hân hoan phần khởi

Đó không phải là những cặp môi đôi khát và cũng không phải là cánh tay chìa ra trống rỗng, nhưng là trái tim nóng chảy tâm hồn

Đó không phải là hình ảnh mà chúng ta muốn nhìn , không phải là bài ca mà chúng ta muốn nghe , nhưng là hình ảnh chúng ta sẽ nghe thấy dù mắt có nhắm chặt , dù hai tai có bung kín. Đó không phải là chất nhựa trên lớp vỏ nhẵn nheo cũng không phải là đôi cánh mọc cùng móng vuốt...Đó là khu vườn nở hoa muôn đời. Vẻ đẹp vuộc sống đã cởi bỏ tấm che mạng khỏi khuôn mặt thực nhưng hân hoan của mình

Nhưng cuộc sống, đó là chúng ta – tấm che mặt đó cũng là chúng ta! Vẻ đẹp là sự vĩnh hằng soi mình trong gương. Sự vĩnh hằng đó là chúng ta. Và tấm gương đó là chúng ta

- ✚ Không hiểu mình thì u mê trước vạn vật
- ✚ Không quý mình thì khinh rẻ cả Thánh nhân
- ✚ Không vượt qua mình thì không biết đến chiến thắng
- ✚ Không thật với mình thì giả dối với đời
- ✚ Không tin mình thì ngờ vực tất cả
- ✚ Không có cái riêng thì không thể cống hiến
- ✚ Không rung động thì không cộng hưởng
- ✚ Không thay đổi thì trở thành kìm hãm
- ✚ Không tận tụy thì không thấu hiểu
- ✚ Không chia sẻ không biết đến niềm vui
- ✚ Không ước mơ thì không sáng tạo
- ✚ Không biết tự bằng lòng sẽ nảy lòng bon chen đố kỵ
- ✚ Chỉ biết tự thỏa mãn mà không đem lợi cho người thì rước họa vào thân. Không biết được cái riêng sẽ không qui ra được cái chung, chỉ thấy những cái mọc lung tung trên sườn đồi
- ✚ Không thắng được Tật nhỏ, không làm nên Tầm lớn
- ✚ Có thể đứng trước địch không chớp mắt nhưng không dám đối diện với chính mình
- ✚ Cái Tôi tận cùng, cao nhất là cái Tôi dường như có thể buông thả mà không lo sợ áy náy
- ✚ Cái Tôi hòa với Cái Chúng ta làm Cái Chúng ta mang bộ mặt người và Cái Tôi trở nên có tầm vóc
- ✚ Đánh mất mình thì không giữ được Nhân – Không hiểu mình thì chẳng thấy được Thiên - Không bỏ công thì không dung được Địa

Chuyện năm mươi tám : NGƯỜI GIÚP VIỆC ÍT HỌC

Cũng như bao gia đình ở thành phố hiện nay, vợ chồng chúng tôi thuê một chị giúp việc đã được gần 8 năm trời. Chị ấy tuổi trung niên, quê Tiền Hải Thái Bình, học hết lớp 4 trường làng, kết hôn sớm, theo chồng lên Thủ Đức sinh sống suốt hai mấy năm nay. Chồng chị câm điếc, có hai con gái đang tuổi lớn, bà mẹ chồng bệnh tật....tóm lại gia cảnh là lam lũ khó khăn lắm.

Chị vốn không phải là người thạo việc. Vợ chồng tôi công chức nền nếp vốn không khó tính gì nhưng có niềm cách sống chĩn chu chuẩn mực, cũng được thiên hạ coi là khá giả, nên đời sống tuy không cầu kì nhưng cũng xác định được tiêu chuẩn về chất lượng cuộc sống của mình, nhân hậu nhưng cũng có những nguyên tắc rất rõ ràng chứ tuyệt không phải loại dễ tính

Trước đó tôi thấy các nhà hàng xóm thuê người giúp việc nhưng nhà nào cũng nhiều lần ca cẩm mà đổi hết người này đến người khác, thấy cũng ngại, cũng phiền. Nhưng 8 năm trôi qua giữa gia đình tôi và chị chưa hề có một lần to tiếng, ca thán nhau quá lời. Đơn giản là trong mọi việc to nhỏ chị coi việc của nhà tôi còn hơn cả việc của nhà chị ấy. Chúng tôi cả nhà đi vắng vài ngày, chị tay hòm chìa khóa đâu ra đấy. Cư xử hàng ngày như một người chị ruột thân thiết mà chân thành và hết lòng. Hàng xóm dò hỏi : Trả lương bao nhiêu mà chị ta lúc nào cũng tận tụy hơn hờ thể ? Thì cũng như mặt bằng chung thôi, vợ tôi nói. Hàng xóm thi nhau đánh tiếng trả lương cao để thuê chị về, nhưng chị chỉ xởi lời cảm ơn mà không nhận lời. Cả nhà tôi trước khi đi đâu hay chăm chút đến quần áo, giày dép, đầu tóc, thấy khó tự ưng y, thường quay ra hỏi chị : bác thấy em mặc như thế này đã được chưa ? chị bỏ việc chăm chú ngắm nhìn từ mọi góc, đưa tay làm mấy động tác sửa nhỏ cho và gật gù : thế này là được hay chưa được.... Chúng tôi luôn coi nhận xét của chị

như quyết định chung kết

Hai năm trước công ty của anh tôi một nhân viên tốt nghiệp đại học được tuyển làm thủ quỹ. Cô ta đã vi phạm qui chế quản lí tiền mặt nên bị anh tôi sa thải. Trong lúc bận việc bán người anh hỏi tôi nên dùng tạm ai được ít ngày trong khi chưa tuyển được chính thức ? Tôi nói cảm tính : bác giúp việc nhà em liệu có được không ? Anh tôi chắc lưỡi chấp nhận. Cứ tưởng là đưa chị tạm ra đó dăm bữa nửa tháng là về, ai ngờ anh tôi gọi tôi đến đề nghị : để bác ấy được tuyển làm nhân viên kế toán và thủ quỹ trong biên chế chính thức của công ty...Tôi phần vì anh phần vì mừng cho bác ấy từ nay không phải làm người giúp việc gia đình nên đồng ý

Thình thoảng tôi vẫn đến công ty của anh làm việc. Lúc rỗi rãi mọi người đùa đem bảng cửu chương ra đố chị đã thuộc hết chưa...chị cười hồn hậu suy nghĩ trả lời lúc nhanh lúc chậm. Hai năm qua chị là người duy nhất trong lịch sử gần 15 năm của công ty được lên lương với tốc độ nhanh chưa từng có. Bây giờ chị kiêm chức thủ quỹ và kế toán kho. Anh tôi không có ý nghĩ là tìm người khác thay thế. Trong công ty cũng không có ai ghen ghét với chị

Tôi ngẫm ra rằng : giá trị của con người ở chỗ người ta đã có thái độ làm việc, cư xử Lễ Nghĩa trên dưới như thế nào chứ không ở chỗ bằng cấp học vị có cao hay không. Thật thảm hại cho nền giáo dục chỉ chăm chăm trang bị cho người ta bằng cấp lấm tháy. Thật bi hài khi người ta gán giá trị của mình vào mấy tờ giấy màu ấy

Chuyên năm mươi chín : MỞI ĐẦU GIỐNG MÈO HƠN, CUỐI CÙNG KHÔNG BẰNG CHUỘT

Các nhà sinh lí học đã làm những thí nghiệm như sau :

✚ **Thí nghiệm thứ nhất :** Mèo và Chuột cùng bị bỏ đói vài hôm đến gần chết. Sau đó người ta để Mèo ngồi một góc, Chuột được đặt ở cửa một cái hang nhỏ nhân tạo. Đặt giữa chúng là một miếng Phomat thơm ngon, thứ thức ăn khoái khẩu của cả hai đứa. Hành vi của chúng là ngay lập tức lao bổ ra giành miếng Phomat đó. Mèo quên Chuột là kẻ thù, cũng là miếng mồi ngon của nó (Mèo bắt Chuột để ăn vì : thiên tính, vì nhiệm vụ, vì sự thích thú nhâm nhi chiến quả...Mèo thường bắt Chuột vào lúc không đói lắm). Với Chuột vấn đề bây giờ là nguy cơ bị chết (hoặc là chết đói hoặc là bị Mèo vồ), nó vẫn có hi vọng là tranh cướp được miếng phomat rồi may ra vẫn có cơ hội chạy kịp vào hang

Con người trong trường hợp tương tự có lẽ giống cả Mèo lẫn Chuột. Nếu là người có trách nhiệm, ý thức cao về bổn phận và danh dự thì phải bắt chuột chứ không phải là lao vào tranh cướp với Chuột miếng Phomat

✚ **Thí nghiệm thứ hai :** Để con Mèo và Chuột vào trong một cái lồng sắt rộng có lưới thưa ngăn cách, giữa lưới có khoét một lỗ đủ rộng để Chuột có thể chui sang ngăn của Mèo, nhưng Mèo không sang ngăn của Chuột được. Lúc đầu con Mèo hung hăng lao vào vồ con Chuột, nhưng luôn bị chặn lại bởi lưới của lồng sắt. Dần dà Mèo hiền đĩ. Con Chuột lúc đầu co rúm lại sợ hãi thì dần cũng không thấy sợ Mèo nữa. Người ta để miếng Phomat ở ngăn con Mèo gần lỗ thông giữa hai ngăn. Chuột đói quá lừa lúc Mèo không để ý (lúc ấy Mèo cũng đã quen với cảm giác là chả làm được gì Chuột nữa rồi) nên liều chui sang tha miếng phomat về ngăn của mình đánh chén

Trong trường hợp này, con người sẽ có khuynh hướng giống Chuột hơn. Vì con người giỏi quan sát, nhận xét, rút kinh nghiệm và liều lĩnh vì lợi ích sống còn của mình

✚ Người ta cho hai con Chuột đen và Chuột trắng (vốn xa lạ nhau) để trong cùng một chiếc lồng rộng rãi, đẹp để có kết hoa thơm cỏ lạ xung quanh, nước uống, thức ăn ngon lành luôn đầy đủ, âm nhạc, ánh sáng chan hòa. Chúng sống với nhau 15 ngày vô cùng hòa bình thân ái. Sau đó người ta chuyển chúng vào cái lồng chật hẹp, bẩn thỉu, tước bỏ hoa cỏ, âm nhạc, ánh sáng, thức ăn ngon... thay bằng ánh sáng mờ hàn điện, phènng la và trống phách, đồ ăn thiu thối, thỉnh thoảng dí vào chuồng dòng điện cao thế khiến chúng giật bắn lên. Nửa ngày sau lao ra cắn xé nhau, một con chết, một con tơi tả.

Con người chúng ta hằng thấy, lạ thay không giống như hai con Chuột trong trường hợp này. Vì họ có thể sống với nhau rất tử tế, tương thân tương ái khi khó khăn gian khổ hoạn nạn nhưng lại rất dễ tranh giành cắn xé nhau lúc no đủ. Hóa ra sự thay đổi hành vi của Chuột là do thay đổi điều kiện môi trường sống, còn sự xuống cấp hành vi của con người với nhau là do suy đồi về môi trường văn hóa xã hội!

Câu chuyện sáu mươi : 'HẬU SINH KHẢ ÚY'?

Thủ trưởng Q ngồi vắt chân chữ ngũ, ngả lún mình trên xalon bọc da đưa ngón tay chuối mẩn mềm nhũn chỉ vào mặt đám nhân viên dưới quyền đang khép nép thụ giáo, giọng ướn như rượu :

- Các thằng chú phải tạc lòng tạc dạ câu các cụ dạy : 'ăn cây nào rào cây ấy' nghe chưa. Tôi nói thẳng để các thằng chú biết : ở cái mảnh đất này không ai có thể sống được với ba điều : thật với chính mình – theo luật pháp – bằng nghề nghiệp. Nhưng tôi muốn các thằng chú thật với tôi, theo luật của tôi, làm việc vì tôi.... cứ như thế ngoan ngoãn rồi đâu sẽ vào đấy

...Vài người trong đám nhân viên ấy tinh khôn thấu hiểu nhanh chóng mà áp dụng rất nhuần nhuyễn. Chẳng bao lâu họ được đề bạt lên những chức vị nhất định, kề cận thủ trưởng công cán trong các cuộc họp quan trọng,

những lễ đàm phán kí kết với các đối tác trong ngoài nước, những lần du hí. Vì thế họ cũng biết được nhiều bí mật, riêng tư nhạy cảm của thủ trưởng, như chút vốn liếng để đôi khi giành được chút quyền làm này làm nọ theo ý riêng...Dần dà về một số phương diện coi như cũng có của ăn của để khả dĩ đối ứng được trong quan hệ với thủ trưởng....

...Thủ trưởng Q đứng nhồm lên, chống tay lên mặt bàn, chú người hẳn về phía hàng ghế cán bộ dưới quyền đang ngồi về một mỗi, giọng ông như có gương đao :

- Gần đây có nhiều lời đồn đại về âm mưu của các anh lắm đấy. Gây mất ổn định nội bộ là tội phạm chính trị các anh có biết không. Đoàn kết, đoàn kết, các anh nghe chưa ! Ổn định, ổn định mới phát triển, người ta hòa bình, hiệp tác còn chẳng ăn ai. Tôi thà phụ người chứ không để người phụ tôi, các anh hiểu chưa ?! Tôi đã được các anh ở trên ủng hộ cho lãnh đạo cơ quan này còn lâu dài, biết chưa ?!

Trong số ấy có một cán bộ tổ chức đứng lên đáp từ : Thưa anh, vận mệnh của anh là cuộc sống của chúng em ạ. Tuần sau anh ta được đề nghị bổ nhiệm làm phó thủ trưởng. Cấp trên chấp thuận. Đến chức vụ này thì dù muốn hay không thủ trưởng cũng buộc phải phân quyền theo điều lệ. Thời gian rất ngắn sau thủ trưởng phải đối mặt với một lực lượng lớn mạnh thực sự do phó thủ trưởng cầm đầu, ngày đêm làm cho ông ta không yên ổn....

...Thủ trưởng chồm lên cầm tờ giấy đóng dấu đỏ mà phó thủ trưởng vừa mới đưa cho, mặt trắng bệch, toàn thân run lên vì tức giận và bất lực, ông lấp bắp, giọng nói như người cùng đường : mà...mà....dám lật ông à ...? Phó thủ trưởng lạnh lùng nhưng điềm tĩnh đáp : Thưa đồng chí, đây là lệnh cấp trên. Đã đến lúc chúng ta phải sống thật với mình, theo luật pháp, và bằng nghề nghiệp rồi đấy.

Ngày hôm sau phó thủ trưởng đã ngồi vào cái ghế của thủ trưởng, các cán bộ dưới quyền ngồi thành một hàng đối diện. Thủ trưởng mới nhìn như

khoan vào mặt từng người, rồi khoát tay : Nào các anh nói đi, từ nay trở đi các anh có thể sống được bằng gì ? Nên như thế nào ? Tất cả đồng thanh nói như hô lên : Dạ thưa, thủ trưởng cho sống như thế nào thì chúng em sống như thế ạ, thủ trưởng bảo như thế nào là nên như thế ạ. Thủ trưởng mới cười gằn trong cổ lớn tiếng : Không ! Các anh hãy sống, hãy làm, hãy thật như các anh có thể...Nghe chưa ?!!

Chuyện sáu mươi mốt : BĂNG RÔN - KHẨU HIỆU - ÁP PHÍCH HAY LÀ DỌN NHÀ CẨM HOA

Không biết đã từ bao giờ mỗi khi Xuân về Tết đến là khắp nơi nơi người ta chằng băng rôn khẩu hiệu mang màu sắc kinh tế – chính trị – xã hội xanh đỏ vàng ngợp trời. Những chiếc ô tô khách chạt ních người, phun khói đen chạy khắp thành phố mang bên mình băng rôn 'Mừng Đại Hội Đảng Bộ Thành Phố' . ấy là tôi vốn người trọng cổ ưa thích cái thiên nhiên, cuộc sống thuần khiết. Nhân có một chuyện muốn kể ra chứ không hiểu người dân họ có để ý gì không. Bởi những năm gần đây băng rôn, khẩu hiệu, biển quảng cáo hàng hóa xen lẫn nhau ở nhiều khu chợ: băng rôn 'Mừng Đảng Mừng Xuân' và 'Nộp thuế là yêu nước'... treo cùng với những dải băng quảng cáo 'Omo, tẩy mọi vết bẩn' và 'Condom cho bạn sự tự tin suốt cả ngày' và 'Tiêm chích ma túy là bạn đồng hành với HIV' , và áp phích mô tả nước mắm Phú Quốc giả khác nước mắm Phú Quốc thật như thế nào....Thử hỏi lịch sử nhân loại tích lũy, phát triển đến nay thì có ngày nào là không cần 'kỉ niệm' hay 'mừng' một sự kiện, hay 'đón' một lợi ích, hay cần phải đề cao cảnh giác một cái gì đó sao?

Tết vừa rồi vợ chồng tôi đến thăm một bác nguyên là bí thư đảng ủy một cơ quan lớn của Nhà nước, nay đã về hưu. Vào đến cửa tôi rồn rảng :

- Mừng Đảng mừng Xuân, mừng bác ạ ...

Bác sa xâm mặt xuống trách tôi :

- Anh đến thăm mừng sức khoẻ tôi hay là mừng Đảng ? Tôi hỏi : nhớ ra anh sinh vào dịp Tết, thì người ta mừng Tết hay là mừng anh? Không có anh thì người ta không vui Tết nữa à ? Tết Xuân về cũng chỉ là dịp, là có người ta đến thăm hỏi nhau mà thôi, mùa Xuân đẹp bởi vậy, hà tất anh phải hô hoán lên thế... Con người mới là trọng anh ạ...Không có lời 'Mừng Xuân' của anh thì Xuân vẫn rục rờ như vốn có, người người vẫn nô nức trong cái mới mẻ, cái sinh sôi của cuộc đời....Anh nói nhiều thành ra ô nhiễm đấy....

Vợ tôi cầu nhẹ : đấy anh lại sinh chuyện rồi ...Tôi thăm nghĩ đáng ra bác ấy phải vô cùng hân hoan hào hứng với lời chào như khẩu hiệu mà bác đã giành cả đời để thổi vào lòng bao nhiêu thế hệ chứ nhỉ ?

Rồi chủ khách cũng ổn thỏa ở ghế của mình chuyện trò.... Một lúc sau tiếng loa phùng phóng vào...chúng tôi tự nhiên không ai bảo ai cũng phải cao giọng nói như quát, như cãi nhau để người kia nghe được tiếng... Trong câu chuyện Xuân hỏi han thân tình nhau lại xen tiếng phát thanh viên...với những nội dung giống giống với những gì dường như tôi được thấy ở các băng rôn, khẩu hiệu, áp phích ngoài các khu chợ. Tôi quay sang hỏi bác : Nhà ta cứ ngày nào cũng phải chịu trận tiếng loa phùng thế này sao ? Bác cười như mếu nói : ừ, mà những hai lần trong ngày kia, sau rồi thấy cũng quen, mà thực ra tuổi tôi cũng chỉ thích có yên tĩnh, sống giản dị bình an, không cần nhiều gì, hết hứng thú quan tâm đến các phong trào , cũng chả cái gì làm mình có thể thay đổi được nữa... Bọn trẻ đã có Internet, mình đã có báo. Nhưng vắng nó cũng thấy buồn buồn lo lo thế nào ấy cậu ạ.

Tôi chợt nghĩ : bác đã già mà còn thấy thế hướng hồ tôi còn trẻ mà nếu một ngày nào đó không còn nhìn thấy những băng rôn, khẩu hiệu, áp phích kia thì quả là buồn chết đi được. Mùa Xuân thì mùa Xuân, thì cũng phải mừng cái gì mà chúng ta đã tạo ra chứ ! Tết bây giờ không được đốt pháo, mà lại không nghe được tiếng loa phùng, không nhìn thấy băng rôn khẩu hiệu, áp phích

xanh xanh đỏ đỏ vàng vàng thì thử hỏi Xuân thế có đáng lo , đáng chán không ?! Vợ tôi không một lời lạng lẽ dọn lại căn phòng, cắm mấy nhành hoa cho bác. Bác quay sang chỉ vào vợ tôi nói : Đây, nhìn xem, cô ấy mới là người mang lại cho tôi sự thánh thoát

Chuyện sáu mươi hai : NGƯỜI TA ĐÃ SỐNG THẬT NHƯ THẾ

Gần nhà tôi có một bác Thượng tá già đã về hưu được nhiều năm. Bác ấy vốn là Chính ủy phụ trách công tác tư tưởng trong một học viện lớn của quân đội. Bác thấm đẫm tinh thần nghề nghiệp đến mức chỉ cần nghe đến danh từ thực dân đế quốc là bác có cảm xúc dâng trào, mắt ngàu lên, bàn tay chém chặt không khí tố cáo sự xấu sa lụn bại của chúng. Có thanh niên trêu bác : nghe bác nói cứ như thấy sự đế quốc thực dân nó lan đến cả người mình rồi

Khi về hưu bác nghèo lắm, gần như tay trắng, cô vợ làm cấp dưỡng lương ba cọc ba đồng với hai đứa con thơ nhỏ, may thay được quân đội phân cho một căn hộ 16 mét vuông tầng một khu nhà vốn trước kia là trụ sở cơ quan. Với tài làm nê mộc xưa kia từng ăn mòn đũa thiên hạ, bác đã đập tường, đục vách, coi nói, rào dậu được một căn nhà có vườn rộng rãi mát mẻ lắm. Bác xoay sang giữ xe đạp và ghi lô đề....Bác đã nuôi vợ con rất tốt, còn để dành được món tiền cho con ăn học sau này. Con bác học tiếng Pháp. Nhân có sự kiện Francophony ở nước ta nên cháu nó có dịp phát tiết sở học, rồi thi lấy được học bổng toàn phần học tại Pháp. Tuy con bác vẫn chờ chưa đi, nhưng bác sướng không để đâu cho hết, gặp ai cũng ca ngợi học ở Pháp như là học nơi chốn Thiên Đường vậy, bác đã có thể tự tin mạnh dạn mà dè bỉu cái sự học trong nước nó mới thảm hại làm sao.

Mấy năm sau con bác từ Pháp về thăm nhà mang theo một anh người Pháp cao to đẹp đẽ lắm (trước khi đi cô con gái đã có người yêu Việt Nam ở nhà). Con gái dạm hỏi bố : anh ấy rất yêu con, theo bố có kết hôn được không ? Bác trợn mắt nói nhỏ vào tai con nhưng âm điệu hùng hồn và rõ ràng : Người ta là người của đất nước được gọi là Thế Kỉ ánh sáng, không lấy thì nhà mình tối tăm suốt đấy con ạ...Nhưng còn người yêu cũ của con? Cô con gái hỏi. Để đấy ở nhà bố xử lí cho, phải cắt bỏ ! Bác chém tay dứt khoát

Tháng trước cơ quan kỉ niệm ngày thành lập có mời các cán bộ đã về hưu đến dự. Bác đến, thủ trong túi bài thơ làm sẵn ở nhà. Trong lúc ăn uống nhõn nhịp, bác cầm tờ giấy chép thơ ra cao hứng đọc lên như thế này :

Đảng đã cho ta dòng máu hồng
Cuộc đời chinh chiến thật mênh mông
Đến nay tuổi già tóc đã bạc
Tự hào làm con cháu Lạc long

Đọc xong, tay chống nạnh, bác bưng bưng vì men bia rượu, cười rất hồ hởi với ông bạn ngồi bên cạnh :

- Chúng mình phải truyền lửa cho cánh trẻ đúng không !

Ông bạn ngồi bên cạnh bảo :

- Thế còn cánh trẻ nhà bác dạo này sao rồi ?

Bác ngồi xuống, bá vai bạn thân tình, ghé sát vào tai nói :

- Tôi đang bàn với đứa chị cả bằng mọi cách cho đứa em sang bên Pháp nốt, ở nhà có mà ăn cám !

Ông bạn cười :

- Thì bác ở nhà suốt đấy có phải ăn cám đâu, bây giờ bác ăn gì ấy chứ ?!

Bác trề môi :

- Tôi đã từng phải ăn phải uống cái mà thế hệ chúng mình phải thế để con cái mình được ăn những cái nó muốn ăn! Bác cứ khéo đùa mãi...

Chuyện sáu mươi ba : MẮT QUÂN HÀM

Bác tôi là đại tá bác sĩ quân y. Ông vào bộ đội từ khi chớm tuổi thanh niên, xông pha nhiệt tình hăng hái lắm. Ông về hưu đã lâu. Ông có một chiếc hộp nhôm quân dụng đựng thuốc trang bị cho quân y ngoài mặt trận. Ông cất rất cẩn thận trong đó những huân huy chương được tặng thưởng và đôi quân hàm đại tá đã xin màu thời gian để làm kỉ niệm. Thỉnh thoảng ông mở ra lau chùi ngắm nghía bồi hồi trân trọng lắm. Ông cầm từng món lên áp vào lòng bàn tay mà kể cho chúng tôi nghe về những kỉ niệm hào hùng của mình

Bác gái là người thích quang quẻ sạch sẽ. Bà hay làm tổng vệ sinh trong nhà lắm. Mỗi lần như vậy thì y như rằng trong nhà sẽ biến mất một vài thứ gì đó. Với bà vệ sinh là quan trọng nhất, nghĩa là hạn chế tối đa những gì vi trùng vi khuẩn, nấm mốc có thể bấu vào, làm tổ hay kí sinh ở đó. Một lần như vậy bà đã làm biến mất một bên quân hàm của bác tôi (chắc vì bà còn có chút tâm lí, không nỡ để ông bị shock mà từ từ thủ tiêu từng cái nhỏ giọt như vậy). May thay, khi chưa kịp mất đến chiếc quân hàm thứ hai thì bác tôi đã phát hiện ra. Ông tiếc ngẩn tiếc ngơ, nhưng cũng chẳng có kêu ca gì, vì vốn quen mà thừa nhận tự nhiên rằng : cái lí của bác gái to hơn, đúng hơn tất cả mọi thứ khác trên đời. Nhưng ông vẫn âm thầm tiếc nuối khôn nguôi.

Ông chợt nhớ ra cô em họ tôi đang làm việc trong cơ quan quân đội. Ông nhờ cô ấy đến quân nhu xin hộ chiếc quân hàm mới bổ xung cho cái bị mất (bố tôi cũng giống nhiều người già cùng thời không thích và ngại dùng đến từ 'mua' thô thiển mà hay dùng từ 'xin' khiêm nhường hơn).

Cô em họ làm y như vậy, nhưng đến quân nhu người thủ kho cười bảo :

- Về nói với cụ ở đây làm khi gì có chuyện xin với xỏ, chỉ có bán thôi. Quân hàm cấp tướng cũng có bán nghe chưa. Kinh tế thị trường rồi nhá. Khổ, có đôi quân hàm bỏ mà nhất định xin một bên chứ không chịu mua mới cả

đôi.

Cô em họ cũng chẳng xuất tiền túi ra mua, thực thà về thừa lại. Bác tôi tiếc tiền thờ dài mà rằng : ừ thì thôi con ạ. Nhưng ông ủ rũ lắm.

Một hôm tôi về chơi, thấy ông vui vẻ lạ thường, và tịnh không có như mọi lần lấy cái hộp nhôm mà say sưa kể lể như xưa. Tôi ngạc nhiên đánh bạo hỏi bố. Ông cười nói : tình cờ bác đọc được bốn câu thơ của Cụ Đỗ Phủ - nhà thơ lớn đời Đường như thế này :

Tan buổi chiều vua bán áo dài
Bên sông say khướt tới hôm mai
Xưa nay thơ, rượu ai không quý
Sống 70 xuân được mấy người

Đấy cháu xem đến như Đỗ Phủ mà còn như thế thì cái hộp nhôm của bác nào có nghĩa gì cơ chứ. Sao mà mình xoàng xĩnh thế nhỉ ?

Nhưng có lẽ cái tinh thần mua bán của người làm ở quân nhu kia không hiểu có ma lực nào gián tiếp tác động đến bác tôi không mà ông mấy lần giục cô em họ tôi :

- Con ạ, mày tìm cách bán nốt cho bố cái bên quân hàm còn lại kia đi với nhé. Vì người ta không cho mình cái bên quân hàm mình mất mà đòi bán thì ắt hẳn không phải là nó không có giá đâu con ạ. Bán đi nhé, để bố mua thơ Đỗ Phủ bác đọc

Chuyện sáu mươi tư :CUỘC GẶP MẶT TRUYỀN THỐNG

NÓI VỚI NGƯỜI LỚN NHÂN NGÀY 1 / 6

Cứ mỗi lần hàng năm , vào ngày 1 / 6 ngày quốc tế thiếu nhi, mỗi gia đình trong sự quan tâm và khả năng có thể đều cố gắng tạo ra một không khí

vui tươi trong gia đình, những món quà nho nhỏ tặng cho các cháu. Hàng ngày với tất cả tấm lòng của người cha người mẹ, chúng ta đã giành tất cả những gì tốt đẹp nhất cho con cái chúng ta, và ngày này mang một ý nghĩa không chỉ là ngày Tết của riêng các cháu mà còn nhắc nhở tất cả chúng ta, những người lớn, nhìn nhận về tình cảm, bổn phận và nghĩa vụ của mình làm sao tạo được môi trường mà trong đó các cháu được bảo vệ được chăm sóc và trưởng thành một cách lành mạnh.

Có thể nói rằng những người lớn chúng ta đã phải trải qua nhiều khó khăn vất vả và những thử thách cam go trong cuộc sống, chúng ta đã quá trải đời và thật nhiều kinh nghiệm bản thân để có lí do lo lắng cho tương lai của các cháu: Làm thế nào học thật giỏi để vào các trường tốt, cần phải tránh những tệ nạn trên đường phố như thế nào, xa hơn nữa là hướng nghiệp và định hình cho các cháu sớm về sự lựa chọn tương lai để chúng có một chỗ đứng vững chắc trong xã hội. Bởi vậy có thể nói con trẻ của chúng ta đã hứng đủ những sự quan tâm và lo lắng thái quá của bố mẹ chúng cùng với những sức ép nhiều phía mà vô tình xã hội đã tạo ra cho chúng, ngay từ khi chúng mới cắp sách đến trường. Những quan niệm, những suy tư, những hành vi của người lớn đối với cuộc sống tưởng chừng là những điều lớn lao ngoài khả năng và sự hiểu biết của trẻ thơ nhưng hóa ra chúng lại là người - một cách trực tiếp hay gián tiếp bị ảnh hưởng và chịu hậu quả của những điều ấy. Không ai có thể sống giả với cuộc đời, càng không thể sống giả với con cái, bởi vậy những lo toan của người lớn phải chăng đang làm già hóa, đang lấn dần những năm tháng tuổi thơ đẹp để ngậy thơ vốn thật ngần ngụi của con cái chúng ta ? Chúng ta sẽ nói gì với con trẻ đây ? Những hình ảnh chúng ta cho là đẹp để về tuổi ấu thơ của chính mình không còn gây ấn tượng với tuổi ấu thơ của ngày hôm nay, chính chúng ta có khi không mấy tin tưởng vào tầm quan trọng của những câu chuyện cổ tích, không coi là bổ ích của sự trèo me bắt bướm. Còn tương lai mà chúng ta lo nghĩ hộ chúng, thuyết giảng cho

chúng cũng chưa chắc là cái tương lai phù hợp với chúng. Chỉ có hiện tại khi mà cả người lớn và con trẻ đang phải đối mặt, cảm nhận hàng ngày với cái mà do chính người lớn tạo ra, mà ngay thế giới người lớn phải đau đầu, thế thì trẻ con của chúng ta thật đáng thương và cô đơn quá.

Trẻ con phải được làm, được nghĩ, được thể hiện tất cả những gì thuộc về bản tính và lứa tuổi của chúng. Việc của người lớn chúng ta là tạo ra sân chơi và môi trường để trẻ em được thực hiện những cái đó một cách yên ổn, lành mạnh và tự do. Sức khỏe, học vấn và đạo đức là tất cả những gì người lớn chúng ta vì trẻ em và kì vọng ở chúng sẽ là gì nếu không phải là sự lành mạnh và cân bằng giữa thể chất và tinh thần, nếu không phải là sự hăng hái, tự chủ của trẻ em được theo đuổi những niềm mơ ước tuổi thơ ? Hay phải chăng là để trẻ em theo đuổi một cách khiên cưỡng và mệt mỏi theo những lo toan của người lớn, để chúng ta sẽ được một thể hệ kiệt sức khi vừa đến độ tuổi trưởng thành

Chuyện sáu mươi năm : GÁI CÓ CÔNG XÃ HỘI KHÔNG PHỤ

Ông là nhà văn lớn của nước nhà. Việc viết văn được ông xem không giống như một cần câu cơm, một sự nghiệp, hay như việc người ta làm chiếc thang để trèo lên đâu đó, mà khắc nghiệt như một định mệnh, ngang tàng một bản ngã, thú vị như một cuộc chơi, tiêu dao ‘tay cầm bầu rượu túi thơ’ không có hồi kết thúc.

Thời ấy mọi sự đều rất khó khăn, cơm áo không đùa với bất cứ ai, khi cuốn sổ gạo được xem như cuộc sống của cả gia đình. Hơn thế là không một ai có thể khờ khạo ngất ngưỡng một mình mà không nghiêm ngặt đứng trong một tổ chức, một đoàn thể nào. Người ta tự hào về việc mình là ‘thoát li’, là ‘biên chế’ ở đây đó lắm... Không thể khác được, ông là hội viên Hội nhà văn

Việt Nam, mà đã như thế cái quan niệm cách sống của ông hẳn là phải tuân theo những khuôn khổ, đi theo ‘những sợi chỉ đỏ’ nếu không muốn xung đột mà phần thiệt hại thì thâm luôn thuộc về những kẻ ‘không biết điều’ như ông. Nhưng ông vẫn cố giữ cho được ‘Cái Tôl’ của mình.

Vợ ông lại không có chân trong biên chế nhà nước, thuần túy cố điểu nội trợ. Bà cũng biết dường như điều đó trong suy xét của nhiều người là một sự kém cạnh, là một sự chông chát thêm khó khăn cơm áo hàng ngày cho ông. Nhưng bà cũng chẳng có cố làm cái điều mà gần như cả thiên hạ muốn làm. Bà cũng chẳng bao giờ nghĩ là khuyên ông phải thỏa hiệp, hỏi thúc ông phải nhanh nhanh làm thế này thế khác hoặc nên thế thế này thế nọ để có thể trở thành gì đó cho gia đình thêm phần mở mặt. Bà không hiểu lắm về sự phức tạp khó khăn trong nghề nghiệp của ông. Từ trái tim và bản phận của mình, bà chỉ biết cả đời làm hết sức mình chu toàn từng điều chi li nhất cho ông trong cuộc sống gia đình, riêng tư và công việc. Với bà ‘Cái Tôl’ của ông là thiêng liêng, là cái vì nó bà sẵn sàng hi sinh mọi điều để đáp ứng mà thấy hạnh phúc. Bà tự hứa với lòng là sẽ cố mà không chết trước ông để có thể chăm lo cho ông đến khi ông về nơi tuổi vàng...Dù gần như bà không nhận được từ ông một câu công khai thừa nhận cho cái sự tận tụy của bà. Nhưng hai ông bà sống với nhau thật trân quý, êm đềm.

Cuối đời ông đã có được sự vẻ vang bởi sự tôn vinh của xã hội, bạn bè. Khi ông qua đời đám tang của ông có đầy đủ đại diện của các tổ chức đoàn thể đến phúng viếng trang trọng vô cùng, với những chữ ghi trên vòng hoa là ‘Vô cùng thương tiếc...’. Quan khách đến dự ai cũng sẵn sàng một bộ mặt đau khổ, mắt mắt. Nhưng không ai thấy bà khóc lóc gì cả, thậm chí còn thấy bà nét mặt tuy thoáng buồn nhưng nụ cười rất hồn hậu cảm ơn sự chân thành của mọi người. Ai cũng lấy làm lạ.

Bốn chín ngày sau, bà làm mấy mâm cơm trang trọng mời họ hàng, các thân hữu của ông đến dự gọi là làm lễ chính thức tiễn ông về Trời và cảm ơn

anh em. Bà ân cần mời mọc, cười nói vui vẻ với mọi người. Gần cuối bữa bà thưa với tất cả : thân già nên trong người thấy cũng hơi mệt, cho phép bà vào phòng nghỉ sớm, còn xin mọi người hãy ăn uống vui vẻ.

Bà lui vào.... Đến sáng hôm sau con cháu trong nhà không thấy bà dậy sớm như thường lệ, mở cửa vào phòng bà xem chừng, thấy bà vẫn ngủ, người thẳng thớm, hay tay chắp trước bụng, miệng vẫn như đang cười nhẹ nhàng. Lay gọi bà mãi. Thì hóa ra bà đã thẳng từ lúc nào rồi.

Con cháu, bạn bè, dân phố làm đám đưa tiễn bà về nơi an nghỉ cuối cùng.... Đám tang của bà tuy gần như không có các tổ chức đoàn thể tên tuổi nào đến dự nhưng đông người vô kể, gấp nhiều lần đám tang của chồng bà, với những dòng chữ ghi trên vòng hoa ‘ Kính viếng linh hồn...’. Và lạ thay người ta thấy trong đám tang không có ai khóc lóc than thở gì cả, chỉ là một dòng người dài, dài mãi đi sau xe tang, trầm mặc và kính cẩn.

Mấy năm sau đó, Nhà nước xét truy tặng ông nhà văn quá cố nhiều danh hiệu lớn. Còn bà, từ lúc sinh thời rất nhiều người thân thiết chỉ gọi bà theo tên chồng, hay theo tên chức phận của bà trong gia đình, thậm chí rất nhiều người trong số họ như đã quên tên khai sinh của bà. Nhưng bây giờ bà cùng chồng đã là tên một đường phố giữa lòng Thủ đô, do Nhà nước quyết định đặt biển ghi công.

Chuyện sáu mươi sáu : VĂN HÓA HỘI HÈ VÀ NHỮNG GIÁ TRỊ

Đầu Xuân mấy người bạn rủ tôi hãy theo tinh thần của các cụ : Tháng Giêng là tháng ăn chơi, Tháng Hai cờ bạc Tháng Ba hội hè... làm một cuộc hành trình đến những danh lam nổi tiếng đất Bắc. Xem truyền hình đầu năm lại được nghe sự ca ngợi của mấy bác Phó giáo sư tiến sĩ Khoa học xã hội nhân văn : có lẽ trên thế giới này không nơi nào có những lễ hội đầu Xuân phong phú sắc màu văn hóa, những câu chúc Tết hay ho như ở Việt Nam...

nghe phẩn chấn quá, vì quả thực tôi cũng được đi không ít lắm một số nơi trên thế giới nhưng cái sự kì diệu trong nước thì cũng chưa trải nghiệm được bao nhiêu.

Chúng tôi đi chợ Viềng, cái Chợ ở Hà Nam mỗi năm chỉ mở phiên có một lần, người mua người bán ai cũng muốn có được điều may mắn nào đấy cho mình cả năm. Tôi chưa đi bao giờ nên rất háo hức. Xuất phát từ tối hôm trước, còn cách hơn chục cây số thì bị ùn tắc cả một đoàn người xe ken đặc, tiến thoái lưỡng nan, đến đi bộ cũng khó, có lẽ chỉ đám thanh niên giai gái là thích thú. Rồi sáng tinh mơ cũng len vào được đến nơi xen lẫn những tiếng chửi đổng, lu loa bị móc túi... Hàng quán dựng tạm tràn ngập vào lối đi, thịt Trâu, thịt ngựa, thịt bò pha lẫn nhau ai tinh phát hiện ra để không bị mua giả, hay ai bán dối mà người mua không biết thì năm ấy chắc may lắm. Rất nhiều cây cảnh, tò he, hàng Trung Quốc, quán ăn nhanh kiểu nông thôn pha thành thị Việt Nam... Điều may mắn mà mọi người mong đợi lại thông qua những hình thức mua bán như thế nên luôn mang màu sắc tiền bạc và chụp giật...Nhưng tấp nập, hoan hỉ lắm !....

Chúng tôi đi Chùa Hương, nơi mà các bậc tiền bối ca tụng là 'Annam đệ nhất động'....Theo cách nói, quan niệm của người Việt Nam là 'hành hương' thì giống giống như điều răn của Thánh Alah với người Hồi giáo : trong đời mỗi người phải hành hương ít nhất một lần đến Thánh Địa Mecca. Đến nơi, mùi thịt rùng rợn đã tràn ngập ngay từ Đền Trình đến là hấp dẫn. Biển người trước người sau vào ra, chen vai thích cánh trước các cửa chùa mà bál vọng vào nhau. Từ trên cáp treo nhìn xuống bạt ngàn là những mái tôn của hàng quán ở mọi nơi xin màu thời gian thay cho cảnh quan của cảnh vật thiên nhiên, đền chùa...ở một số hang động nhân tạo thấy vạt thanh niên bản địa ăn mặc kiểu nhà chùa cầm đèn pin lia vào những nhũ đá trên đỉnh hang mà dẫn giải với khách thập phương rằng hàng nghìn năm trước Thần Đại Bàng đã từng cư ngụ ở đây....Tôi cứ tự hỏi những điều ấy có phải là tín ngưỡng không

nhỉ ???

Chúng tôi đến Đền Bà - hỏi han mãi về sự tích gốc rễ, tôi mới ngỡ ngỡ xưa kia lúc đang học lớp 9 đã từng đến đây lao động 'Xã hội chủ nghĩa', khi ấy nơi đây, dân làng với tinh 'Nghĩa tử là nghĩa tận' thương xót một người đàn bà nghèo khổ chết tha phương cầu thực mà chôn cất đắp cho bà một nấm mộ đất giữa đồng. Ai ngờ linh hồn bà hôm nay đã khiến người ta ngưỡng mộ mà thành kính tôn thờ đến vậy, để tin rằng bà trên trời cao mà phù hộ độ trì cho đám chúng sinh đầy đà đang đốt những bó hương to nghi ngút khói khản cầu cho những riêng tư ngồn ngộn của họ. Dân địa phương phát hiện thấy tiềm năng to lớn, nên đổ tiền vào xây Đền mới khang trang biến nơi đây thành 'di sản văn hóa', nhiều năm nguồn thu chủ yếu của địa phương là từ đây. Những cảnh như vậy chúng tôi cũng gặp nơi Đền Bà Chúa Kho ở Hà Bắc, truyền kì về Bà thì nhiều sách báo đã nói, nghe thì thực là hay lắm...Nhưng người đời nay đã gán cho Bà những ý nghĩa mà họ đang ham hố, bon chen, đổi chác....Họ bảo Bà thiêng lắm bởi vậy người đến lễ bái ra khỏi cửa đền đã thấy tinh thần trên của họ thật là ngùn ngụt trên nét mặt.

Tôi đi về, chợt nhớ đến việc Thủ tướng Nhật Koizumi hàng năm đến viếng đền [Yasukuni](#)...với tinh thần tưởng niệm quá khứ, chiêm nghiệm về những giá trị ở đời để thành thực mong muốn, phấn đấu vì sự an bình cho đất nước Nhật Bản và Nhân loại.

Nhiều người chúng ta đã từng nghe những điều chúng ta tự nói về mình : 'Nhân dân chúng ta thông minh, cần cù, dũng cảm' và 'Không đâu trên thế giới này có những bà mẹ anh hùng đến thế' và 'Ba mươi sáu phố cổ của chúng ta hàm chứa những tàng di sản văn hóa vô giá...' và 'Những tư tưởng chúng ta đang theo đuổi là đỉnh cao của trí tuệ'....vv và vv.....Hãy tin là như thế, nhưng cái cách mà chúng ta hôm nay đang xử sự như thế đối với những giá trị mà chúng ta vốn tự đề cao như thế....thì liệu rằng chúng ta sẽ như thế nào đây ??? Tại sao chúng ta dựng nên và tin nhiều vào những giá trị ấy đến

vậy mà vẫn rất nghèo, tối tăm và khổ sở đến vậy ??? Thật ghê gớm cho những ai nghĩ, tưởng tượng ra những truyền kì, những sự tích, những tín điều như thế...

Chuyện sáu mươi bảy : THẾ LÀ ANH CŨNG ĐI BUÔN

Móc túi lấy ra mấy triệu, vẻ mặt chán chường, anh đặt kịch lên bàn nói với vợ bằng giọng bất mãn :

- Nó không cho vay 200 triệu mà chỉ cho mình có 5 triệu đồng thôi. Đi ăn cắp đâu được ngàn ấy tiền còn lại cơ chứ.

Vợ anh đang hùng hực đợi chồng về, nghe anh nói thế quắc mắt lên, một thôi một hồi trì chiết :

- Giời ạ, biết ngay cái thứ anh em nhà ông mà. Có mỗi hai mống ruột thịt mà không biết xan sẻ đùm bọc nhau thì trông vào chó nó thương à. Đấy cứ khoe mẽ là giàu nứt đố đổ vách nữa đi, xón ra được tí tiền thì mang ơn mang huệ. Đây vay đây giả chứ chứ chưa gì đã giờ lối thương xót bố thí cho anh mình như thế ...Loạn rồi....

Ngừng một lát như để tìm thêm cảm xúc mới vợ anh lại xối xả :

- Ông học hành đỗ đạt cao nhất họ mà chẳng biết hàng ngày ông làm gì để đến nỗi gần cuối đời cũng chẳng có đủ tí tiền để mua cho mình cái nhà cho ra hồn, chẳng thà bẻ bút đi buôn như thằng em cho rồi. Ông cứ bảo như thế là nhục đi. Miếng nhục là cục thịt. Mà bây giờ đã chịu nhục rồi nhưng có cục thịt nào tống vào mồm đâu...Tiền thì thế mà tình thì thế đấy!

Gần đây cơ quan anh có vài suất nhà chung cư dùng tiền phúc lợi để xây dựng rồi bán giá rẻ cho những cán bộ có nhiều năm công tác. Anh được chấm điểm cao vì là Phó giáo sư, tiến sĩ nhiều thâm niên. Vài đồng nghiệp cũng đủ tiêu chuẩn nhưng ngại ngần vì số tiền phải trả cũng rất lớn so với thu nhập của họ. Anh nói với họ đầy tự mãn : Ôi dào, chuyện nhỏ, thằng em tớ

giàu sụ chỉ điều một câu là chồng đủ tiền.

Bố mẹ anh sinh có hai người con, gian khổ lam lũ đã nhiều đời, nên cũng cố gắng bòn mót củ khoai cái sắn nuôi anh ăn học nên người. Những đến em anh thì gia đình cũng kiệt quệ nên em anh chỉ được cố cho ăn học đến hết lớp 7 trường làng, rồi tần tảo cùng bố mẹ bao nhiêu năm chắt bóp để có tiền gửi lên thành phố cho anh ăn học. Bố mẹ anh tự hào về anh như thần tượng, mà trong mắt coi người em như không có gì đáng kể.

Chuyên ngành của anh là giảng dạy nghiên cứu về kinh tế chính trị. Trong những bài giảng và tác phẩm của mình anh từng ghét cay ghét đắng cái nền kinh tế thị trường, cái tư bản chủ nghĩa, cái tư tưởng tiểu thương, cái suy tính con buôn, cái làm ăn cá thể.... Anh vẫn thương hại em trai mình mà mỗi khi gặp mặt thường chê nhẹ rằng : trong đầu óc chú chỉ nghĩ có tiền, chả chịu nghĩ đến tương lai, sớm muộn chú cũng phải trả giá thôi.... Xã hội đã nhiều đổi mới nhưng nếp nghĩ của anh có vẻ như không thể thay đổi, tuy nhiều khi anh đã biết than thở u uất : không tiền đến là nhục.

Người em trai xưa đi buôn chuyến, đã từng bị công an bắt vì tội mua hàng trong nam bán ngược ra ngoài bắc ... Giờ đây trong tay đã có một doanh nghiệp xuất nhập khẩu bề thế hơn trăm con người với hàng đồng tiền, kể cũng là giàu có trong thiên hạ. Khi anh đến vay tiền em để mua nhà, người em bảo :

- Em có tiền nhưng còn nhiều việc khác phải làm, cũng không dễ mà rút ra khỏi vòng quay hàng ngày của nó. Sao bác không đến ngân hàng mà vay, ở đó có thời hạn có lãi suất có nguyên tắc do các bác thiết kế ra nó khoa học, rành mạch lắm chứ đâu như bác chỉ hỏi xuông như tiền của em là điều cày của ủy ban ấy ? Em không nợ nần gì bác, đây là chưa muốn nói là bác nợ em nhiều lắm những ngày tháng không được học nai lưng làm lưng kiếm tiền góp vào nuôi bác ăn học được như ngày hôm nay. Các bác quen được dân sẵn sàng cung phụng rồi. Quả thực em cũng chẳng thấy được việc bác sẽ hoàn trả em như thế nào. Bác vẫn khoe viết nhiều dự án kinh tế cấp Nhà nước lắm và

vẫn khinh em là con buôn cơ mà. Tiền của em trong mắt bác nó bần lấm, không xứng để bác vay đâu. Lần này cơ quan bán như cho bác cái nhà, có nằm mơ em cũng chẳng bao giờ được điểm phúc ấy. Em xin tặng bác dăm triệu đây gọi là mừng cho cái lộc của bác.

Anh không nói được gì thêm cầm mấy triệu mang về, chán cho cái cảnh tiền là bạc, làm bầm : biết ngay mà, cái loại người con buôn đó có bao giờ nghĩ đến gì tử tế ngoài tiền đâu cơ chứ ! Thôi bán lại cho người khác kiếm tí chênh lệch vậy

Chuyện sáu mươi tám

Đồng nghiệp gần đây lời ra tiếng vào là anh rất kênh kiệu, xa rời tập thể. Anh là cán bộ trẻ giỏi chuyên môn và tiếng Anh nên hay được lãnh đạo cử đi công tác nước ngoài. Mỗi lần đi về là gần như chẳng ai thèm chơi với anh nữa. Thế nhưng trong mỗi chuyến đi dù không muốn anh luôn bị đồng nghiệp tôn lên làm trưởng đoàn một cách không chính thức vì họ cần anh hướng dẫn sử dụng các tiện ích, phiên dịch hay giúp mua bán, giới thiệu cho họ những cái lạ lẫm của xứ người.

Thực ra thì những lần đầu tiên anh hăng hái nhiệt tình và tự nguyện lắm. Nhưng càng về sau anh thấy mình bị lố vô cùng. Vì nhiều đồng nghiệp muốn anh đi dạo phố hay shopping cùng họ, họ ăn nói xô bồ, bình luận âm ỉ, mặc cả như cãi nhau rồi dè bĩu, bĩu môi, chỉ chỗ vung vít thế mà cứ đòi anh phải đồng tình hoặc dịch hộ. Cả nể làm nhưng thấy tự xấu hổ vì người bản xứ họ cũng nhìn anh với anh mắt rất khinh khi. Anh thấy phiền nên lần sau thoái thác : khẩu khí, ngôn ngữ, đòi hỏi của các vị như thế tôi biết dịch làm sao, thôi các vị cứ tự thể hiện như các vị vốn thế, người ta hiểu hết đấy mà. Sau anh thường tránh mà hay đi một mình. Có lần trước khi lên đường anh chia sẻ thông tin cho đồng nghiệp một số điều qui định của nước sẽ đến, nhưng khi đến nơi thì

thấy có vài điều đã thay đổi không đúng như anh đã nói, khiến cho họ đành bỏ ở nhà không mang đi nhiều đồ ăn, thức uống, cái hút khiến họ phải dùng ngoại tệ mua bỏ xung, xót ruột nên lời ra tiếng vào oán thán anh tinh tốp mà phét lác

Trong một chuyến công tác khác ra nước ngoài, giống như mọi lần, những khi giao tiếp chính thức ai cũng thu mình lại hạn chế tối đa tình huống phải thể hiện bản thân, nên anh là cầu nối giữa mọi người với đối tác trong các công tác, học tập và giao tiếp. Trong đoàn có một cô gái xinh đẹp. Cô ấy thương quý anh ra mặt, anh cũng tỏ thái độ thân mến và sẵn sàng nhiệt tình. Điều ấy khiến mọi người nhận ra và như để trả công anh, họ đồng thuận vun vào, xới lời gán ghép, hay tạo điều kiện cho hai người được đi riêng với nhau. Cả hai cũng thấy vui vui với cái thiện chí ấy.. Đến hôm gần về, cô gái nói anh dẫn đi siêu thị cùng với mấy người bạn gái khác trong đoàn. Vì từng dị ứng với chuyện này nên anh cáo mệt từ chối. Một phụ nữ trẻ, ngón tay đầy đầy gọng kính, gật gù cười mỉm, vẻ mặt tỏ ra vô cùng triết học : biết rồi, hiểu, hiểu... thôi cứ ở nhà mà yên tâm mệt đi. Anh không đi nhưng bị ám ảnh với kiểu nói ấy.... Về sau anh mới biết được ngụ ý trong câu nói của người phụ nữ đó cho rằng nếu anh đi cùng cô gái kia thì khi mua sắm anh ngại phải bỏ tiền của mình ra trả vì đã có tiếng là quý mến nhau chẳng nhẽ lại không ga lăng được một tí hay sao, thôi thì tìm cách mà lánh cho xa. Anh phiền muộn, ghê sợ và thất vọng vì cái lối suy nghĩ của cô ta quá. Anh nghiệm ra rằng, thôi thì cứ ứ ở, xử sự giống như nhiều người khác hóa ra lại được yên thân và được khen là có lối sống quần chúng, hòa nhập với xứ người chưa đến đâu đã bị xa lánh ở xứ mình thì cơ khổ lắm